

Tiểu thuyết

# VỖ VĂN TRỰC

tham mỗi  
bắt bóng



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

thả<sup>2</sup>mồi  
bát**b**óng

Tiểu thuyết

# VỖ VĂN TRỰC

thăm  
mỗi  
bất  
bóng

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN





**D**ưới ngọn đèn, Trần Tinh cẩn thận mở trang giấy trắng, ngón tay nhẹ nhàng vuốt vào mép giấy cho thật thẳng, rồi lại nhẹ nhàng xê dịch trang giấy lên xuống, sang phải sang trái. Anh ngồi thẳng lưng, điều chỉnh tư thế ngồi cho thật ngay ngắn, thật nghiêm túc. Cảm thấy chưa vừa ý, anh đứng dậy, rồi lại ngồi, đẩy trang giấy về phía ngọn đèn. Giơ tay trái ấn bóng đèn thấp xuống một chút, rồi lại nâng bóng đèn cao hơn một chút. Tay phải nặng nề với lấy mấy cái bút bỏ trong lọ. Động tác đầu tiên là thử bút xem bút nào ra mực đều. Cách thử quen thuộc của anh là ký tên mình, ký chữ này rồi ký chữ khác. Chỉ một lát sau là mấy trang giấy dày đặc chữ ký.

Thành phố Hoàng Xá chuẩn bị khánh thành đình thờ Thành hoàng, các báo khẩn trương lo bài vở cho số báo chào mừng sự kiện đặc biệt này. Hai tờ báo lớn nhất đều đặt Trần Tinh viết bài: báo Hoàng Xá của Đảng bộ Thành phố, báo Văn hóa Hoàng Xá của Sở Văn hóa Thông tin. Sáng nay là sáng thứ ba ngồi vào bàn viết, Trần Tinh chỉ mới nghĩ ra cái đầu đề: “Đình thờ Thành hoàng thần tổ Hoàng Đức Đạt trong bối cảnh kinh tế thị trường”. Sáng nào anh cũng viết nắn nót dòng chữ ấy lên đầu trang giấy. Rồi cầm bút viết câu mở đầu. Để bài viết được lưu loát, anh thử bút bằng những chữ ký. Nghĩ mãi, chưa ra câu mở đầu, anh ký lia lịa. Ký chữ này rồi ký chữ khác. Suốt ba buổi sáng, hơn mười trang giấy chỉ dày đặc chữ ký.

Trước đây, mỗi bài báo anh viết trong khoảng ba tiếng đồng hồ, dành thì giờ cho các công trình nghiên cứu. Mấy năm gần đây, anh không viết báo, thậm chí ít khi cầm bút để viết những dòng văn khảo cứu. Bây giờ, khánh thành đình thờ Thành hoàng, một sự kiện văn hóa quan trọng của Thành phố, Tổng biên tập tờ báo đến tận nhà đặt viết bài. Nghĩ mình là Phó Chủ tịch Thành phố phụ trách văn xā và là Chủ tịch Hội Văn nghệ, chẳng lẽ từ chối. Anh nhận lời. Suốt ba hôm liền, sáng nào ngủ dậy, anh cũng cầm bút đánh vật với những trang giấy

trắng. Văn ôn võ luyện, ngòi bút không được luyện dưỡng như mực bị khô cứng. Trí tuệ bị đóng băng.

Anh đặt bút xuống, thở dài, hai ngón tay búng vào nhau kêu bóc bóc. Từ hồi dạy cấp ba, rồi dạy đại học, Trần Tinh có thói quen mỗi khi chờ học sinh và sinh viên trả lời câu hỏi, anh thường búng ngón tay và nói: “Nào... nào... bạn nào biết...”. Những lúc ngồi viết một mình, thỉnh thoảng anh cũng dừng bút và búng ngón tay như một động tác để tự thôi thúc dòng suy nghĩ... Thế mà bây giờ anh búng ngón tay liên tục, dòng ý tưởng vẫn đông cứng lại...

Tay trái chống lên trán. Tay phải búng bóc bóc... Liên Hoa - vợ anh, bỗng đi xộc vào phòng, đánh một nhát mạnh vào tay trái. Anh giật mình, quay lại nhìn Liên Hoa. Liên Hoa mở trừng mắt:

- Đại hội đến nơi rồi mà anh còn có gan ngồi ngâm với cừu.

- Còn gần một năm nữa mới Đại hội cơ mà!

- Một năm nữa! Anh tưởng là còn nhiều thời giờ lắm đấy ạ. Chúng nó chạy Đông chạy Tây, chạy như mắc cửi để đua nhau. Anh thì cứ bình chân như vại. Vô tích sự! Vô tích sự! Vô tích sự!...

- Cô để cho tôi yên! Cô tưởng là tôi sung sướng lắm đấy à! Cả ngày đêm tôi lo sốt vó...

- Anh có biết năm nay anh bao nhiêu tuổi rồi không?... Một đồng tuổi rồi! Khóa Đại hội sau anh già cóc cáy, hết tuổi đua chen rồi, ai bàn tán anh làm gì. Chúng nó sẵn sàng gạt nhau như gạt một con cá ươn.

Trần Tinh cau mặt, lắc đầu, đứng dậy, rồi ngồi phịch xuống ghế bành. Liên Hoa vẫn xa xa xối hàng tràng ngôn ngữ thô bỉ lên đầu chồng... Thật ra thì Trần Tinh vẫn ý thức được tuổi tác của mình. Bao nhiêu năm rồi, anh nỗ lực ghê gớm để trèo lên cái ghế Phó Chủ tịch Thành phố, và hiện đang dồn nghị lực để leo lên cái ghế Chủ tịch. Ông Thuần hiện đang làm Chủ tịch sẽ được điều lên Trung ương. Ai sẽ ngồi vào cái ghế Chủ tịch thay ông Thuần? Trần Tinh và Nguyễn Thất hiện là Phó Chủ tịch, ắt là một trong hai người này. Trần Tinh dẫu có mở hết tốc độ chạy đua vẫn không vừa ý Liên Hoa. Anh đã ghi vào sổ tay danh sách những người cần gặp với nhiều mức độ khác nhau: ai thì tặng quà, ai thì mời đi nhậu nhẹt, ai thì chỉ cần gặp gỡ để gây cảm tình... Ai cần gặp trước, ai cần gặp sau, anh ghi ký hiệu riêng. Ai đã gặp rồi, anh đánh dấu nhân bằng mực đỏ bên cạnh. Anh đã chuyển cái phương pháp khoa học trong nghiên cứu học thuật vào công việc chạy đua này. Anh mở hết tốc lực nhưng dưới con mắt của Liên Hoa, anh vẫn là thằng đàn thằng lười.

Liên Hoa đứng đối diện với chồng, hai tay chống lên hông, chanh chua hết cỡ chanh chua, đánh đá hết cỡ đánh đá, và cũng rất sắc sảo với lý lẽ rành mạch. Nào là... nào là... nào là...

Chưa bao giờ Trần Tinh thấy vợ mình “đánh đá cá cây” như vậy. Cô ta nói rất đúng, rất có lý, rất khớp với thực trạng xã hội, nhưng nghe sao mà chua chát quá, cay nghiệt quá...

Giờ hai bàn tay vò đầu. Đầu nặng như hòn đá tảng. Tóc xù lên như tổ quạ. Trần Tinh bực bội dứt tóc, mở trừng mắt: “Cô im ngay! Tôi cầu xin cô!...”. Trần Tinh lại dùng bài võ quen thuộc: đứng dậy, đi nơi khác. Nhưng anh vừa bước được một bước liền bị Liên Hoa níu lại: “Anh đứng lại! Không được đi đâu!”. Liên Hoa càng lằng loàn càng té tát. Đầu Trần Tinh căng lên như muốn vỡ bung. Không thể nào chịu được nữa, anh giờ cái bút bi trước mặt vợ, rồi bẻ đôi, ném toẹt xuống nền nhà: “Cô đã thỏa mãn chưa!”.



Cách đây gần sáu thế kỷ, Hoàng Xá còn là mảnh đất hoang vu, dân cư thưa thớt hai bên bờ sông. Hoàng Đức Đạt là một nông dân nghèo khổ, có sức khoẻ phi thường, đã tập hợp trai tráng xin gia nhập nghĩa quân và đã lập được nhiều chiến công oanh liệt. Cuộc đời của ông được khoác lên một màu huyền thoại. Trong trận đánh ở ngàn Đại Vạc, ông bẻ những tảng đá to bằng cái bõ ném vào hàng ngũ giặc. Giặc chết như ngã rạ, những thằng sống sót xô nhau chạy tơi bời... Sau khi dẹp xong giặc Minh, ông được vua Lê mời vào triều và phong chức quan ở hàng cận thần. Nhưng ông xin được trở về nơi chôn nhau cắt rốn, dạy cho dân khai

khẩn đất hoang và mở mang canh nông. Làng xóm ngày càng trù mật. Khi ông qua đời, nhà vua cho đặt tên làng là Hoàng Xá, cấp tiền để xây dựng đền thờ, cấp ruộng hương hỏa để nuôi đời con cháu thờ phụng.

Hoàng Xá có tên từ đó. Bên sông được mở ra, thuyền bè buôn bán qua lại ngày càng tấp nập. Đến đời Nguyễn, Hoàng Xá trở thành lỵ sở và là trung tâm thương mại của cả vùng. Thực dân Pháp xây dựng bên sông thành một cảng lớn, rồi xây dựng nhà máy điện, nhà máy diêm, nhà máy gỗ. Đất thổ cư và đất canh tác của nông dân bị chiếm đoạt để xây nhà máy và quy hoạch mở phố. Nhưng khi nghe tin đình thờ tướng công Hoàng Đức Đạt cũng bị dỡ thì cả làng kéo nhau ra đình đông nghìn nghịt. Một số bô lão được cử lập thành phái bộ vào tận dinh Khâm sai để xin giữ lại đình ở vị trí nguyên như cũ. Cuộc đấu tranh thắng lợi, ngôi đình cổ vẫn được tồn tại giữa phố.

Ngài được vua phong là phúc thần. Dân làng thờ Ngài vừa là vị thủy tổ vừa là thần Thành hoàng.

Hồi cải cách ruộng đất, ruộng hương hỏa đem chia cho bản cổ nông. Đình bị dỡ. Gỗ, gạch, ngói và đồ tế khí biến thành quả thực, mỗi gia đình nông dân được chia một thứ: người thì được cái cột, người thì được rui mè, người thì được một ít gạch

ngói, người thì được cái án thư, người thì được cái bát hương, người thì được đôi câu đối...

Khuôn viên đình rộng chừng năm hec-ta, được các thế hệ tiền nhân trồng thành một khu rừng rậm rạp, thâm u, cũng bị các gia đình chặt phá, lấn đất, dựng nhà ở.

Công cuộc đổi mới như một luồng gió thổi vào Hoàng Xá, rì rào mát. Nhiều làng xã xung quanh tu bổ đình chùa, phục hồi lễ hội. Hoàng Xá tuy đã trở thành Thành phố, nhưng bà con họ Hoàng thuộc trực hệ đức thủy tổ Hoàng Đức Đạt vẫn còn đông. Hàng năm, ngày tết và ngày giỗ Tổ, họ tập trung ở nhà ông trưởng tộc, uống nước chè xanh và nghe các bô lão kể sự tích cụ Tổ. Nhờ chính sách đổi mới, nhờ ơn Đảng mở rộng tự do tín ngưỡng, bà con họp bàn, đệ đơn lên các cấp Nhà nước cho xây lại đình. Dân tứ chiếng mới đến định cư cũng tự nhận mình là hậu duệ của cụ Tổ, hào hứng ký tên vào đơn. Thế là đơn chỉ ngắn một trang, nhưng chữ ký phải đến hàng mấy chục trang, tạo thành một sức mạnh hợp quần.

Trần Tinh rất tích cực trong việc này. Anh ra Hà Nội, đến Bộ Văn hóa, đến Thủ tướng và gặp gỡ các nhà sử học có uy tín để xác nhận Hoàng Đức Đạt là một vị tướng tài của Lê Lợi, rồi tiến thêm một bước: xin Bộ Văn hóa cấp kinh phí xây lại đình.

Công việc được tiến hành một cách thuận lợi. Nguyễn Thất, Phó Chủ tịch Thành phố phụ trách kinh tế, được cử làm chủ công trình. Trần Tinh là cố vấn văn hóa trong quá trình xây dựng.

Đình đã xây xong, kịp khánh thành vào ngày giỗ Tổ 16 tháng bảy Âm lịch. Trần Tinh được bà con khen ngợi, tiếng tăm nổi như cồn. Năm chục năm rồi, bây giờ lại có nơi con cháu sum họp, thờ phụng tổ tiên. Trần Tinh cảm thấy nhẹ tênh, đi trên đường phố mà anh có cảm giác như mình đang bay. Từ cụ già đến trẻ em gặp ở đâu cũng: “Chào bác Trần Tinh ạ... Chào thầy Trần Tinh ạ”... “Công lao của thầy to lắm... Thầy lại đem phúc âm tổ tiên về cho bà con Hoàng Xá...”. Trần Tinh nghĩ thầm: Đây là cái vốn quý để chạy đua vào cái chức Chủ tịch Thành phố trong kỳ Đại hội tới - cái vốn quý để kinh doanh quyền lực. “Chào thầy Trần Tinh ạ...”, “Thầy là nhà văn hóa lớn của Thành phố ta...”. Nhiều người chào hỏi quá, thầy gật đầu lia lịa để đáp lễ.

Người ta thường gọi Trần Tinh bằng “thầy” vì anh dạy học từ năm cấp ba. Là một chiến sĩ cách mạng lão thành từ hồi bí mật nên được Nhà nước cho đi học ở Liên Xô, bảo vệ luận án tiến sĩ. Lúc trở về, được dạy trường đại học, sau một thời gian được bổ nhiệm làm hiệu phó rồi hiệu trưởng. Đại hội Đảng bộ Thành phố khóa trước, anh trúng

Thành uỷ viên và được bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch Ủy ban Thành phố.

Trong Đại hội văn nghệ Thành phố, các hội viên bàn với nhau bầu Trần Tinh làm Chủ tịch Hội để Hội có điều kiện thuận lợi hoạt động. Muốn làm việc gì cũng cần tiền. Mở trại sáng tác, tiền tài trợ sáng tác, tiền giải thưởng, tiền trợ cấp cho các hội viên cao tuổi... Có ông Trần Tinh thì mọi khoản tiền đó được giải quyết dễ dàng.

Thế là Trần Tinh kiêm nhiệm hai chức vụ quan trọng: Phó Chủ tịch Ủy ban và Chủ tịch Hội Văn nghệ. Anh trực tiếp làm thủ trưởng cơ quan Hội. Có việc gì Thành phố cần là anh huy động cán bộ và nhân dân trong văn phòng Hội, thậm chí huy động được cả hội viên ngoài biên chế Hội.

Hôm nay, đình làm xong, phải quét dọn và trang trí nội thất, sắp đặt đồ tế khí. Tất cả anh em trong văn phòng Hội tập trung ở đình. Cô Thơm được chồng là Hoàng Văn Lương đèo đến rất sớm. Thơm chỉ là nhân viên văn thư nhưng tính tình điềm đạm, tháo vát, sẵn sàng làm bất kỳ việc gì được thủ trưởng phân công. Thậm chí có những việc thủ trưởng phải tham khảo ý kiến của Thơm rồi mới làm. Ví dụ: có nên đặt bàn thờ trong cơ quan không? Có nên che mái nhựa nơi để xe máy xe đạp không?... Trong công việc gì cần huy động đông

người, thấy có cô Thơm là Trần Tinh yên tâm. Trần Tinh chỉ nói đầu việc cho Thơm biết là Thơm bảo ban chị em cùng làm. mấy lần Trần Tinh định đề bạt Thơm làm Trưởng phòng hành chính nhưng cô từ chối: “Em văn hóa thấp, em không lãnh đạo được ai. Cứ để em làm nhân viên, anh giao việc gì em cũng làm”.

Hoàng Văn Lương đèo vợ đến, rồi sang thư viện ngay - anh là cán bộ thư viện tỉnh mấy chục năm rồi. Chưa có ai tới, Thơm búi gọn tóc, bịt tấm khăn đen, rồi cầm chổi quét. Quét trong nhà. Quét ngoài sân. Quét ở cổng tam quan. Quét ngõ...

Chiếc ô tô dừng ngoài cổng, Trần Tinh bước xuống đã thấy cô Thơm cầm cùi quét: “Chưa có ai đến à? Em chờ các cô cùng làm cho vui”. “Xem ra đang nhiều việc phải làm lắm anh ạ... Em cứ làm dần đi...”. Trần Tinh đứng bên cạnh, như muốn bàn với Thơm một việc gì. Thơm hiểu ý, dừng chổi quét. Hai người bàn với nhau: trong buổi lễ thì nên đặt cái bàn này ở đâu, che bạt như thế nào, cần mấy lọ hoa, những cô nào làm nhiệm vụ tiếp tân...

Một lát sau, đã tập trung đầy đủ cán bộ và nhân viên văn phòng Hội. Vốn trước kia, biên chế văn phòng Hội chỉ có bảy người; từ khi Trần Tinh về làm thủ trưởng, con số biên chế và hợp đồng tăng lên gần ba mươi người. Cơ quan Hội Văn nghệ thật là

rôm rả, làm việc gì cũng đông vui cũng có khí thế. Nhiều hội viên ngoài biên chế Hội cũng đến. Rồi các cô lão cũng lục tục kéo nhau đến. Thơm vội vàng đi mua mấy bó chè xanh về nấu, rồi tự tay sắp bát múc nước mời các cụ uống. Trần Tinh cảm thấy người rộn lên, niềm vui ập đến, gương mặt phớn phơ. Anh không ngồi yên một chỗ, chạy đến trò chuyện với các cụ, rồi chạy lên thượng điện, rồi chạy xuống nhà đại bái, rồi chạy ra vườn xem các cô quét dọn... Thỉnh thoảng anh ngó ra cổng. Thỉnh thoảng bước ra tận ngõ như đang sốt ruột chờ đợi một điều gì hệ trọng...

Chiếc ô tô u-oát bóp còi và dừng ở cổng tam quan, Trần Tinh trở mắt nhìn. Văn Hậu bước ra khỏi xe, giơ tay vẫy Trần Tinh. Trần Tinh hớn hờ vẫy tay đáp lại. Văn Hậu là Phó Chủ tịch Hội Văn nghệ, Bí thư chi bộ cơ quan. Theo sau Văn Hậu xuống ô tô là bốn thanh niên, cán bộ của văn phòng.

- Đâu rồi? Đâu rồi? Đâu rồi? - Trần Tinh cuống quýt hỏi.

- Thừa với thủ trưởng là có sẵn sàng đầy đủ rồi! Thủ trưởng không phải lo gì cả! Văn Hậu vừa nghiêng đầu vừa nheo hai con mắt hình tam giác như hai cái lá dán cân xứng trên mặt.

Văn Hậu quay lại, ra lệnh cho bốn cậu thanh niên:

- Khênh xuống! Khênh xuống! Phải hết sức cẩn thận! Khênh vào trong này!

Tất cả mọi người, từ cụ già đến các cô gái đều chăm chú mắt nhìn vào xe u-oát, linh cảm chờ đợi một điều hệ trọng... Bốn thanh niên khênh hai hòm gỗ đặt ngay ngắn chính giữa sân, thận trọng nạy đỉnh, mở hòm, rồi lôi rơm ra. Ai cũng hồi hộp chờ đợi, theo dõi từng động tác của bốn thanh niên. Cái gì nhỉ? Cái gì nhỉ? Cái gì nhỉ?... Thì ra hai cái lọ độc bình, mỗi cái cao một mét hai.

Để chuẩn bị cho lễ khánh thành ngôi đình, cách đây mấy tháng, Trần Tinh đã sai Văn Hậu ra tận Bát Tràng đặt làm hai lọ độc bình, trên mỗi lọ có ghi dòng chữ: **“Kính dâng Cụ Tổ Tiên Hoàng - Hậu duệ Trần Tinh”**. Ai cũng lác mắt về cái tiết mục bắt ngờ và độc đáo này. Có cụ già ứa nước mắt, giơ tay sờ nhẹ vào mấy dòng chữ: “Chu đáo quá... Con cháu thành tâm với tổ tiên...”. Lúc đầu Trần Tinh định ghi dòng chữ “Học giả Trần Tinh kính dâng cụ Tổ Hoàng Đức Đạt”. Nhưng Hoàng Văn Lương góp ý: “Không nên ghi nguyên họ và tên cụ Tổ. Hậu duệ thành kính gọi cụ Tổ là đức Tiên Hoàng, đình này cũng gọi là đình thờ đức Tiên Hoàng. Vậy thì nên biểu lộ tấm lòng thành kính bằng bốn chữ “Cụ Tổ Tiên Hoàng”. Lễ nữa, trước tổ tiên, không nên xưng là học giả mà nên xưng là hậu duệ, và bốn chữ *hậu duệ Trần Tinh* nên để xuống dưới”.

Các bô lão xúm quanh hai lọ độc bình, hai bàn tay xoa vào nhau, miệng xuýt xoa: “Quý hóa lắm. Ông Trần Tinh đúng là một giáo sư, đúng là con cháu của đức Tổ”. Cụ tiên chỉ đề xướng ý kiến: Nên đặt hai lọ độc bình vào thượng điện, nơi gần Tổ tiên nhất. Các cụ hưởng ứng ngay... Trần Tinh bần chồn, đứng không yên, đi đi lại lại với luồng ý tưởng riêng. Quả thật đây là cái vốn vô cùng quý giá để kinh doanh quyền lực.

Vừa lúc đó Liên Hoa phóng xe máy vào. Đến những nơi đông người, chị thường ăn mặc trang phục độc đáo để mọi người chú ý, thường là mặc váy cộc và áo hở ngực hở cổ. Nhưng hôm nay, vào đình làng, chị dùng trang phục nghiêm trang: mặc áo dài, nhưng áo màu đỏ chói. Chị hiện diện sáng lên giữa sân đình và được các cụ đón tiếp nồng hậu vì chị là vợ giáo sư Trần Tinh - người đã có sáng kiến làm hai lọ độc bình để dâng Tổ.

Nghe các cụ bàn định đặt hai lọ độc bình vào thượng điện, Liên Hoa kéo chồng ra góc sân thì thầm một lát, rồi quay vào. Trần Tinh thưa với các cụ: “Con tạ ơn các cụ đã có nhã ý đặt hai lọ độc bình vào thượng điện cho gần Tổ tiên. Nhưng thật lòng là con không dám. Con là hậu duệ đời thứ mười chín, con chỉ xin được đặt lọ độc bình ở nhà đại bái, như thế mới phải đạo với Tổ tiên”. Nghe những lời

rất khiêm tốn của Trần Tinh, các cụ càng quý mến đức độ của một vị giáo sư.

Liên Hoa thở phào, nắm chặt tay chồng. Trần Tinh cũng nắm chặt tay vợ để biểu lộ lòng cảm ơn đối với vợ đã có ý nghĩ sắc bén, nhanh nhạy trong một thời điểm cần thiết. Khi nghe các cụ bàn với nhau là đặt hai lọ độc bình vào thượng điện thì Liên Hoa rất xúc động. Nhưng trong đầu chị bật ngay ra một ý tưởng rành rọt. Nếu đặt độc bình ở thượng điện, bà con vào lễ sẽ không nhìn thấy, phải đặt ở nhà đại bái để bất kỳ ai vào lễ cũng thấy cái độc bình có dòng chữ: “Kính dâng Cụ Tổ Tiên Hoàng - Hậu duệ Trần Tinh”. Ít ra là hai cái độc bình này đặt ở nhà đại bái đến Đại hội Đảng bộ Thành phố, rồi sau đó đưa vào thượng điện cũng không muộn...



Hoàng Văn Lương đi xe máy kèm chiếc xích lô chở cồng kèn mấy tấm gỗ bọc kín bằng chiếu hoa. Gỗ thì cũ, mà chiếu hoa để bọc còn mới tinh. Hôm qua, cô Thơm đi chợ tìm mua mấy tấm chiếu hoa này để chồng làm cái việc tôn kính sáng nay.

Gỗ gì mà bọc cẩn thần thế? Sao ông Lương không nói gì cả, đừng đừng chở mấy tấm gỗ đến

trong dịp lễ khánh thành đình? Chắc là loại gỗ quý lắm? Hoàng Văn Lương không nói không rằng, thận trọng mở dây, đặt chiếu vào bên cạnh, rồi nâng mấy đám gỗ ra. Ô! Đồ cổ! Đồ cổ! Thời buổi này người ta đang sình đồ cổ. Một cụ già râu tóc bạc phơ, đeo mực kính, bỗng nhiên ứa nước mắt: “Các con ơi! Tổ tiên lại trở về với con cháu đúng ngày lễ khánh thành đình. Cái điềm rất thiêng...”. Bà con im lặng, nghe cụ giải thích với giọng run run, xúc động. Đây là di vật của ngôi đình cũ ca ngợi công đức của tướng quân Hoàng Đức Đạt. Hồi ngôi đình còn trang nghiêm hương khói thờ phụng, cụ đi lễ và chăm chú ngắm nghía những di vật này. Bây giờ lại được nhìn thấy như được gặp lại Tổ tiên. Bức hoành phi này mạ bốn chữ vàng “Thượng đẳng phúc thần”. Còn đôi câu đối này ngợi ca Ngài đã lập được nhiều chiến công: “Chinh phạt bắc nam lưu danh thiên cổ - vị nghĩa tử tôn thế đại trường tồn”...

Thấy cụ trịnh trọng vừa nâng di vật vừa ứa nước mắt, nhiều người không nén được xúc động cũng thút thít.

Gốc gác của di vật là thế này:

Thầy Tú Ba, thân sinh của Hoàng Văn Lương, vừa là thầy đồ vừa là thầy lang. Một hôm đến thăm bệnh cho con trai cố Chất Hoét, tình cờ thấy đôi câu

đôi và tấm hoành phi chắn chuông lợn. Thầy hỏi: “Cổ lấy những thứ này ở đâu?”. Cô Chắt Hoét trả lời: “Hỏi cái cách ruộng đất Đội chia quả thực cho tôi. Dem về nhà không biết làm gì, tôi dùng làm chuông lợn”.

Thầy bảo Hoàng Văn Lương mang bốn nôi thóc đến cho cô Chắt Hoét và mang di vật về. Thầy lau rửa câu đối và hoành phi cẩn thận, phơi khô rồi lại rửa. Cuối cùng thầy rửa bằng nước ngũ hương, rồi bọc giấy bản, gác lên xà nhà. Hoàng Văn Lương hỏi: “Cha cất giữ để làm gì?”. Cụ lặng lẽ đặt đôi câu đối và hoành phi vào nơi trang trọng nhất, thắp hương khấn tạ tội với Tổ tiên, rồi nhỏ nhẹ nói với con: “Khi nào làm lại đình thì đem trả lại cho Tổ tiên. Đời cha chưa làm được thì đến đời con. Đời con chưa làm được thì đến đời cháu. Thế nào rồi cũng phải dựng lại đình thì muôn đời con cháu mới yên ổn được”. Lời tiên tri của cụ đã thành sự thật.

Ngày khởi công làm đình, Lương đã nhớ ngay đến bức hoành phi và câu đối cha gác trên xà nhà. Lương đem xuống, lau chùi cẩn thận, rồi tìm giấy bản bọc lại như cha đã bọc. Và, hôm nay, Lương bọn rộn thức dậy khi gà gáy canh ba. Cha ơi, con làm đúng như lời cha dặn. Cha ơi, niềm mơ ước bình thường và nhỏ nhoi của cha, của một công dân Hoàng Xá đã đến. Con cúi lạy Tổ tiên. Con cúi

lạy vong hồn cha. Cầu cho vong hồn cha ở tuổi vàng được thanh thân siêu thoát...



Trong lễ hội cổ truyền của Hoàng Xá, có lễ rước hiệụ bựt Bà Cô Tổ từ miếu Bà về đình.

Theo thần phả, thuở Ngàì mới chiêu dân lập ấp, bọn cướp thường kéo đến quấy nhiễu, cướp đất, cướp hoa màu. Người con gái út của Ngàì mới tám tuổi, đã khôn ngoan và dũng cảm chỉ huy bọn mục đồng đánh đuổi giặc. Bà trát bùn khắp người, xông lên trước. Hàng trăm mũi tên giặc bắn xối xả chỉ bám vào bùn, không chạm vào da thịt. Không may, một mảng bùn khô rơi xuống, trời da trước ngực, một mũi tên giặc trúng vào đó, Bà bị tử vong ngay trên lưng trâu. Dân làng lập miếu thờ Bà ở cạnh sông gọi là miếu Bà và Bà được tôn vinh là “Bà Cô Tổ”. Ngày giỗ Tổ, Bà được rước về đình sum họp với Tổ phụ.

Lễ rước năm nào cũng chọn tuyển mười tám cô gái để khiêng kiệu, hai hàng hai bên, mỗi hàng chín cô. Những cô gái này vừa đúng tuổi mười tám, nét na đức hạnh và phải là gái trinh. Nếu cô nào được chọn mà tự biết mình không còn trinh nữa thì phải thật thà rút tên để thay cô khác. Năm ấy, bắt đầu lễ

rước, kiệu vừa khênh lên thì một cô gái học máu chết ngay tại chỗ - dân làng biết cô ấy đã mất trinh rồi, nhưng cô ta giấu, không dám nói thật với làng.

Năm nay là năm đầu tiên phục hồi lễ hội, được chuẩn bị chu đáo hàng mấy tháng trước. Mọi tiết mục đều tiến hành suôn sẻ. Duy chỉ việc tuyển chọn mười tám cô gái trinh là rất khó. Lúc đầu Ban tổ chức chọn không đủ mười tám cô ở tuổi mười tám... Các cô lão bản thân, ngơ ngác... chẳng lẽ không rước Bà Cô Tổ về đình? Trong lễ hội, vui nhất là lễ rước. Nếu bỏ lễ rước thì hội đình sẽ rất buồn tẻ.

Trần Tinh nảy ra sáng kiến: rước thơ với lý do cụ Tổ Tiên Hoàng là người thích ngâm vịnh, Trần Tinh có sưu tầm được hai bài thơ của cụ. Các cô lão hưởng ứng ngay. Bà con cũng nhiệt liệt hoan hô sáng kiến của giáo sư Trần Tinh. Giáo sư là người có kiến thức rộng và đức độ cao, cho nên đề ra việc gì cũng hợp lòng dân.

Thật ra Trần Tinh nhớ đến câu lạc bộ thơ của Hoàng Văn Thưởng.

Thưởng đi xuất khẩu lao động ở Đức về, mở cửa hàng điện tử. Thấy bàn dân thiên hạ hâm mộ thơ, bèn lập "Câu lạc bộ thơ Hoàng Xá". Lúc đầu chỉ có vài chục người tham gia. Nhưng do tài tổ chức của Thưởng mà số hội viên tăng lên rất nhanh. Chỉ sau năm năm tăng lên một nghìn.

Mỗi tháng Thương xin giấy phép xuất bản một tập “Hương Thơ Hoàng Xá”. In rất đẹp: giấy cut-sê, tác giả nào cũng được in ảnh, tiểu sử, một chùm thơ. Vừa rồi lại có làm cuốn “Từ điển thi nhân Hoàng Xá” gồm các nhà thơ Hoàng Xá từ cổ chí kim. Cụ Phan Bội Châu quê ở nơi khác, nhưng có hoạt động ở Hoàng Xá một thời gian để vận động phong trào Đông Du nên cũng có tên trong từ điển.

Các nhà thơ hiện đại ngỡ mình đã trở thành “danh nhân” nên rất khoái. Hội viên câu lạc bộ gồm đông đảo những người nhiều tiền: quan chức cao cấp về hưu, doanh nhân, giám đốc công ty... Dấu giá sách rất đắt: mỗi cuốn 200 nghìn đồng, riêng cuốn từ điển 500 nghìn đồng nhưng hội viên nào cũng mua tới vài chục cuốn, có người mua hàng trăm cuốn. Mua để biếu bạn bè, biếu bà con họ hàng ở thành phố và ở quê và để cất giữ trong tủ kính chừng dăm mười cuốn lưu lại cho con cháu.

Hoàng Văn Thương rất lịch sự: Những hội viên được in không phải nộp tiền trước. Thương bỏ tiền ra in. Nhưng sau một tháng in xong, bán hết vèo. Số tiền bán sách thu được món lãi lớn. Quỹ của câu lạc bộ tăng nhanh. Mỗi tháng họp bình thơ một lần, chè chén bia bọt rôm rả. Lại còn tổ chức những đêm thơ cho nhà thơ này nhà thơ khác. Nhà thơ tự bỏ tiền ra, câu lạc bộ có hỗ trợ một phần. Đêm

thơ nào cũng có vài ba bom bia đặt ở hàng lang. Người đến dự tha hồ uống, vừa nghe thơ vừa uống bia. Khoái lắm!

Tập sách nào Thương cũng mời Trần Tinh viết lời giới thiệu chừng một trang. Trước đây, dưới bài giới thiệu ghi “GS.TS Trần Tinh” thì nhuận bút cũng thường thôi tuy có nhỉnh hơn người khác. Nhưng từ khi có ghi thêm dòng chữ “Phó Chủ tịch UBND Thành phố” thì nhuận bút tăng gấp năm gấp mười lần. Không phải chỉ riêng Hoàng Văn Thương mà các báo khác cũng thế, giá trị bài viết được cân đo theo chức vụ.

Xin trở lại câu chuyện câu lạc bộ thơ Hoàng Xá. Trần Tinh đề xướng việc rước thơ là mưu kế một mũi tên bắn trúng hai đích: vừa được lòng dân vừa trả ơn và kích thích tính háo danh của Hoàng Văn Thương.

Trần Tinh còn vạch ra một cách cụ thể hành trình lễ rước thơ. Xuất phát từ Nhà Văn hóa Thành phố, vì đó là nơi sinh hoạt thường xuyên của câu lạc bộ. Tuy miếu thờ Bà Cô Tổ đã bị phá nhưng đám rước phải qua nền miếu cũ để trình và rước hương hồn Bà. Rồi đi qua cầu Bến Tiên. Ông cha ta đã xây chiếc cầu ngói rất đẹp. Đám rước năm nào cũng đi qua cầu, soi bóng xuống lòng sông, trông càng uy nghi. Tuy cầu ngói đã bị phá nhưng phải đi theo

con đường ấy trên chiếc cầu gỗ mới bắc lại một cách thô kệch, để bà con nhớ lại đám rước thời xưa... Ông Trần Tinh đúng là một nhà văn hóa uyên thâm. Ông nói đến đâu được bà con tán thưởng đến đấy.

Thành phần chính của đám rước là chừng một nghìn hội viên câu lạc bộ thơ. Bà con ai muốn tham gia cũng được nhưng phải ăn mặc chỉnh tề.

Tiếng chiêng, tiếng trống nổi lên tung bừng. Đám rước đi vòng vèo từ phố này qua phố kia. Bà con đổ xô ra xem, chen chúc nhau hai bên hè phố. Các nhà thơ hãnh diện giơ cao tập thơ của mình (đây cũng là sáng kiến của Trần Tinh). Một số nhà thơ đã xuất bản đến chục tập thì buộc vào một cái dây treo đầu gậy tre, nhà thơ giơ cao gậy, thơ bay phấp phới như giải phước.

Trong đám dân chúng tham gia lễ rước có Liên Hoa đi lẫn với chị em bè bạn. Liên Hoa mặc áo dài đỏ rực, nổi hằn lên. Lúc đi qua cầu, bóng áo đỏ soi xuống nước, màu đỏ lung linh sáng lên cả mặt sông.

Trần Tinh đứng cùng với các bô lão, chăm chú dõi theo đám rước. Xôn xao lời bàn tán: “Có ông Trần Tinh mới có được lễ rước long trọng thế này...”, “Có ông Trần Tinh thì hội đình mới được khôi phục trang nghiêm thế này”... “Ông Trần Tinh đúng là một nhà lãnh đạo có tầm cỡ...”.

Được Trần Tinh đạo diễn, đám rước thơ vừa vào đến cổng tam quan thì cụ tiên chỉ dâng hương cùng với một đoàn cô lão mặc áo thụng, đầu chít khăn nhiễu. Tiếng chuông vang lên bản nhạc truyền thống lúc thì khoan thai lúc thì dìu dặt trầm bổng, lúc thì giục giã thôi thúc.

Liên Hoa cầm tay Thơm đi theo đoàn người vào nhà đại bái. Thật ra thì tính cách hai người không hợp nhau, nhưng hai ông chồng là đôi bạn thân thì hai bà vợ cũng gần gũi làm thân với nhau. Và lại lúc này Liên Hoa có ý thức đi cạnh một người đàn bà giản dị để mình nổi lên. Thơm mặc chiếc áo dài màu xanh nhạt - Liên Hoa mặc áo dài đỏ càng làm cho gương mặt son phấn sáng ứng lên.

Liên Hoa dắt Thơm đến đứng trước lọ độc bình có dòng chữ “Kính dâng Cụ Tổ Tiên Hoàng - Hậu duệ Trần Tinh”. Cây chuối non cắm vào lọ độc bình rung rinh tàu lá xanh...

Trần Tinh đứng giữa tiếng nhạc và hương khói, cảm xúc trào dâng như sóng. Cả con người anh bỗng bồng bềnh như muốn bay lên. Một cộng đồng dân cư nhỏ bé cũng như cả một dân tộc, cần mẫn tích góp những hạt giống quý, những khao khát đẹp để tạo nên nền văn hiến, nền văn hiến ấy là linh hồn của núi sông. Hồn thiêng núi sông thấm vào máu thịt của từng cá thể và tạo nên sức mạnh cộng

đồng. Những cái cá thể Trần Tinh trong giờ phút này thì đang sôi lên, đang căng lên niềm vui và hy vọng riêng biệt chỉ có anh biết. Nhạc tấu lên tôn nghiêm và rộn rã càng làm căng lên tột độ niềm vui và hy vọng... Hy vọng vào kỳ đại hội Đảng bộ sắp tới... Hy vọng vào sự sắp xếp nhân sự ngay sau Đại hội... Nhà văn hóa Trần Tinh đã từng dồn tâm huyết vào những gì thiêng liêng nhất, thì ngay trong thời khắc này, ông đang bẻ bộn bao nhiêu mưu toan dùng vốn kiến thức của mình để kinh doanh quyền lực. Ôi, kẻ sĩ thời nay sao mà hèn hạ đến thế, đồn mạt đến thế!



Bắt đầu vào cuộc lễ, Lê Hóa, Chánh văn phòng Ủy ban Thành phố điều hành chương trình. Với thái độ và giọng nói trịnh trọng, Lê Hóa giới thiệu các vị quan chức đến dự: “Tôi xin trân trọng giới thiệu ông A, đại diện Ban tư tưởng Văn hóa Trung ương... Trân trọng giới thiệu ông B, đại diện Bộ Văn hóa Thông tin... Trân trọng giới thiệu ông Nguyễn Bốn, Bí thư Thành uỷ... Trân trọng giới thiệu ông Phan Thuần, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố... Trân trọng giới thiệu ông Tạ Văn Luyện, Phó bí thư thường trực, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thành phố...”.

Trần Tinh căng tai để nghe những lời giới thiệu dài dòng và những cụm từ lặp đi lặp lại. Chờ mãi không thấy tên mình...

“... Trân trọng giới thiệu...”... Trần Tinh vô cùng hồi hộp, ngực đập thình thình, trái tim như muốn nhảy vọt ra. Đối với anh, mỗi thời khắc lúc này dài bằng một thế kỷ... “...ông Nguyễn Thất, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố...”. Trần Tinh lạnh tái, mặt tối sầm. Anh đứng phắt dậy, đi ra phía sau hội trường, không cần nghe Lê Hóa giới thiệu tên mình tiếp sau tên Nguyễn Thất. Trần Tinh thường có động tác phản ứng rất bản năng như thế - không cần may mắn giữ ý thức trước đám đông. Quả bóng hy vọng đang phồng căng bỗng xẹp xuống, không còn một chút hơi. Anh ngồi ở hàng ghế cuối cùng hội trường, hai tay ôm đầu gục xuống...



**T**ại sao Lê Hóa lại giới thiệu Nguyễn Thất trước mình? Tại sao Lê Hóa lại sắp đặt Nguyễn Thất trên mình? Tại sao? Tại sao? Tại sao? Lê Hóa mới viết được dăm ba bài thơ không ra thơ, ca không ra ca, vè không ra vè, mình đã ký quyết định cho vào Hội văn nghệ. Năm ngoái, mình cũng đưa tập thơ “*chín mươi chín nụ hôn nồng nàn*” của Lê Hóa vào giải thưởng Hoàng Xá. Sao bây giờ Lê Hóa lại chơi xấu với mình? Lê Hóa đã trở mặt với mình rồi ư? Tại sao? Tại sao?

Trần Tinh cứ lật đi lật lại câu hỏi “tại sao?”. Có phải tự ý hấn hay là ý của Thường vụ Tỉnh uỷ? Hay là ý của Trung ương? Ý của hấn hay là ý của cấp

trên?... Dẫu sao thì trong tâm trí của Trần Tinh, Lê Hóa cũng là kẻ phản bội mình...

Sau ngày lễ hội, Trần Tinh khổ sở, dầy vò, tự đặt ra bao nhiêu câu hỏi “tại sao?” rồi tự lý giải. Suốt đêm hôm đó anh không ngủ, chập chờn mộng mị. Lúc thì mộng thấy mình đang thanh thân bước vào cái cổng trang hoàng rực rỡ màu đỏ, lúc thì mộng thấy mình vật nhau với một bóng đen bằng những biện pháp ngoại giao như võ thuật, toàn cơ thể tự bùng lên một thứ men say bạo lực tựa như cỏ dại gặp mưa rào là ào ạt nảy mầm...

Sáng dậy, Trần Tinh cảm thấy ê ẩm cả người, sờ lên trán thấy mồ hôi dâm dấp. Anh cố giữ thăng bằng, đi ra quán phở trước cổng nhà như mọi hôm, nhưng hôm nay anh cảm thấy không ngon miệng, chỉ nhêu nhao húp được vài thìa rồi quay về. Anh nằm vật trên giường, chân tay bã bời...

Chẳng lẽ? Chẳng lẽ? Mình bỏ cuộc chạy hay sao? Anh gọi điện thoại cho Hoàng Văn Lương để nhờ Lương chữa trị qua cơn mệt mỏi này. Tinh và Lương là đôi bạn thân từ hồi học phổ thông. Lớn lên, ra đời, Tinh càng ngày càng ranh mãnh, láu cá. Nhưng Lương vốn là người có lòng vị tha, vẫn cố giữ tình bạn đã được nhen nhóm từ thuở thiếu thời. Hoàng Văn Lương không phải là thầy lang nhưng là con của thầy lang, cho nên cũng hiểu biết

ít nhiều về bệnh tật và phương pháp chữa trị một số bệnh thông thường. Nhiều lúc Trần Tinh mệt mỏi, cảm cúm, Hoàng Văn Lương hướng dẫn cách tự chữa và có hiệu quả...

Nhận được điện thoại, Lương phóng xe máy đến ngay. Trần Tinh vờ hai vai Lương: “Ông bạn cố tri của tôi ơi!...”. Lương ngồi xuống, cầm cổ tay Tinh vừa như là một động tác thân mật vừa như bắt mạch, rồi nhìn vào đôi mắt Tinh:

- Cơ thể bình thường, không có gì đáng lo.

- Nhưng mình thấy mệt lắm, chưa bao giờ mình thấy mệt như lúc này.

- Anh ăn một bát cháo hành nóng là khỏi ngay thôi mà... Nhưng thôi, cháo hành lại phải đem nấu lách kích, ăn bát phở nóng cũng được.

- Nhưng mình không thèm ăn, mình đã ra quán phở rồi mà không tài nào ăn được.

Lương giơ bàn tay xoa xoa trán Tinh, ngập ngừng:

- Tôi hỏi thật anh, anh đừng giận.

Trần Tinh vồn vã:

- Ông Lương ơi, tôi có giận ông bao giờ đâu, bạn cố tri mà!...

- Bà Liên Hoa có giận gì anh không? Có la mắng gì anh không?

- Không! Hôm qua bà ấy dự lễ hội xong, rồi ra lò sát sinh ngay, đã về nhà đâu.

- Có thể anh bị một cơn sốc gì đó khiến tinh thần bất ổn. Phương pháp chữa trị hiệu nghiệm nhất là anh cần phải tĩnh tâm, hư tâm. Anh là người giàu nghị lực nên vận dụng cái nghị lực của mình để xua đuổi tất cả mọi thứ ám khí lớn vờn...

Nghe Hoàng Văn Lương nói đúng quá, Trần Tinh hồ hởi:

- Nhưng tĩnh tâm, hư tâm bằng cách nào?

- Đi dạo chơi, về nhà thì nghe nhạc hoặc đọc cuốn sách nào thú vị nhất. À, cần phải xoa mực hương, vừa xoa mực hương vừa tĩnh tâm. Anh đợi tôi một lát...

Lương phóng xe về nhà, rồi trở lại ngay, đưa cho Tinh một mẫu mực hương và hướng dẫn cách sử dụng: mài mực hương vào nước ấm, rồi dùng nước đó xoa lên trán, lên cổ, lên ngực...

Cái khoản xoa nước mực hương thì Trần Tinh thực hiện được. Nhưng tĩnh tâm thì khó quá. Nghe nhạc, nhạc không lọt vào lỗ tai. Cầm sách đọc, chữ không lọt vào mắt...



Lại một đêm mất ngủ. Chập chờn mộng mị. Nằm nghiêng bên phải, nằm nghiêng bên trái, nằm

ngựa, nằm úp sấp, vẫn không tài nào nhắm mắt được. Một con quái vật nào đó như con hồ li tinh đi ăn đêm, chồn vờn trước mặt. Dồn hết sức lực vật nhau với con hồ li tinh. Bị thua cuộc. Ngã vật xuống, ngạt thở, rồi tắt thở... Người ta tổ chức đám tang linh đình. Người ta từ từ dòng dây hạ cái áo quan xuống huyệt. Qua khỏi miệng huyệt là đến thế giới âm phủ. Kinh hoàng. Tôi gặp những hình hài quen thuộc trên trần gian. Ông lão chống gậy đi ăn xin. Bà lão cụt một chân, bê rổ bèo đi bán. Mấy đứa trẻ đuổi nhau cướp đĩa xôi và miếng thịt đặt trên nắm mộ còn nghi ngút khói hương. Chao ôi, tôi còn gặp cả một đứa bé buộc dây kéo hai thanh tre, trên hai thanh tre cột chặt một người lớn nằm bất động. Cứ gặp ai đi trên đường là đứa bé lại giơ tay xin. Người thì cho mẩu bánh mì, người thì cho mẩu bánh bao, người thì cho vài hào bạc. Đứa bé cầm những thứ đó nhét vào miệng người nằm trên hai thanh tre. Có lẽ người đó là bố của đứa bé. Bố nó ốm thập tử nhất sinh, nghèo kiệt xác. Tuyệt đường sinh sống, hẳn đành nghĩ ra cái cách kéo bố hẳn đi lang thang trên đường phố để cứu vãn hơi thở cuối cùng. Hẳn chào tôi như ở trên trần gian, hẳn ngả tay xin khi tôi dừng ô tô bên vệ đường... Tôi nghe cả tiếng cựa mình của một bộ xương lắc rắc ở ngôi mộ bên cạnh. Và tôi thấy cả những hình

thù kỳ quái. Mấy con ma đánh nhau tranh cướp một cái bánh mì rơi giữa chợ. Trong bụi rậm kia là lão ăn mày nằm ngủ chung với quỷ. Hai con rắn ngọ nguậy đầu phun nọc đỏ như lửa...

Người ta buông dây từ từ hạ quan tài xuống. Khi áo quan vừa chạm đáy huyết, một vài hòn đất rơi lộp bộp. Tôi nghe rõ tiếng những hòn đất ném xuống...

Từ trong áo quan, cái xác đầy tung nắp ván thiên vụt đứng dậy hò hét: “Tôi chưa chết! Tôi chưa chết! Tôi chưa chết! Không được chôn tôi ở đây! Tôi phải được yên nghỉ ở một nơi sang trọng hơn!”.

Cái xác đó chính là tôi, là Trần Tinh (thì ra trong cơn mê tuyệt vọng, Trần Tinh vụt sáng một tích tắc tỉnh táo bởi lòng tham vô hạn).

Người ta chôn tôi ở nghĩa trang nhân dân. Phải chôn tôi ở nghĩa trang dành cho các quan chức đứng đầu Thành phố, mà các quan chức đó là cấp trưởng, chứ cấp phó thì chưa đủ tiêu chuẩn. Tôi mới chỉ là cấp phó thôi. Cho nên tôi chưa muốn chết, chưa thể chết.

Đối với người dương thế thì thời gian buông dây hạ áo quan xuống huyết chỉ là dăm phút; nhưng ở âm phủ thì đó là năm tháng dài đằng dặc. Tôi đã phải sống qua năm tháng dài đằng dặc, tối tăm, mù mịt, vật lộn với bóng đen lạnh lẽo và ma quỷ. Cái tham vọng quyền lực, cái tham vọng những vinh

quang hão huyền đã tạo cho tôi một sức mạnh ghê gớm để tôi thoát ra khỏi cơn ác mộng. Ánh sáng bừng lên. Không gian chật hẹp của tôi bỗng mở rộng vô hạn. Tôi dồn sức mạnh vào đôi tay, bật tung nắp ván thiên để tôi được trở lại trần gian tiếp tục cuộc tranh giành quyền lực và tranh giành vinh quang hão huyền.

Trời ơi, cơn ác mộng qua rồi, toàn thân tôi nặng nề như tảng đá rơi từ đỉnh ngàn Đại Vạc xuống nằm ì bên bờ suối. Cái đầu tôi tăng trọng lượng gấp bội lần. Dường như tất cả máu trong cơ thể dồn hết lên đầu. Hai bên thái dương, mạch máu đập mạnh như muốn vỡ.

Đó là cơn hung mộng hay cát mộng? Biết đâu đó là cát mộng? Cơn cát mộng có khả năng dẫn dắt tôi hành động đeo đuổi tham vọng.

Xin thành thật thưa với các bạn, tôi là một trí thức nhưng tôi cũng là một con người bình thường, tôi bị cuốn vào vòng xoáy suy tưởng đó. Các bạn sẽ cho tôi là thấp bé, hèn hạ. Vâng, tôi xin nhận tôi thấp bé, hèn hạ. Nhưng khi đã vướng vào lưới danh lợi, càng quấy thì càng bị sợi mạng nhện quấn chặt vào cánh, không thể nào bay thoát ra được.

Vợ đi làm. Hai đứa con đi học. Tôi ở nhà một mình. Im lặng... Im lặng sâu thẳm... Bất giác tôi giơ bàn tay phải, ngón tay giữa và ngón tay cái búng

vào nhau kêu bóc bóc. Tôi nghe rõ tiếng kêu bóc bóc quen thuộc ấy từ hồi đi dạy. Tôi vừa búng tay vừa chờ đợi những niềm vui, chờ đợi học sinh trả lời câu hỏi của tôi. Còn bây giờ, tôi chờ đợi gì? Tôi chờ đợi niềm vui nào? Hồi ấy, tâm hồn tôi luôn luôn dào dạt niềm hân hoan hơn là chìm đắm vào những toan tính mưu mô, thù hận. Tôi gắng sức làm việc giữa đám học trò tôn kính thầy. Tối về, tôi thanh thản ngồi dưới ngọn đèn, khoan khoái đọc sách hoặc viết giáo trình hoặc viết những trang luận văn. Sáng dậy, đi ra phố, tôi được mọi người đón chào bằng những nụ cười thân thiết, niềm nở? Tâm trí tôi như bồn hoa tắm nắng, cây cối đâm chồi nảy lộc và tiếng ong bay rù rì tha những hạt phấn vàng bé xíu... Hồi ức như những giọt mật ngọt ngào rưới vào tâm hồn. Tôi tỉnh táo lạ thường, tỉnh táo nhận ra lẽ phải. Bất chợt tôi nhớ đến cụ Cử Đôn, ông nội của Hoàng Văn Lương, cáo quan về quê mở lớp dạy học. Còn tôi, tôi đi ngược lại con đường của cụ: bỏ nghề dạy học dấn thân vào chốn quan trường để rồi vùng vẫy tuyệt vọng trong mạng lưới bủa vây tứ bề... Tôi thoáng nghĩ đại đột, giá như đêm qua - giấc ác mộng đêm qua là sự thật, tạo hóa rủ lòng thương, cứ lặng lẽ mang hình hài tôi đi vào cõi vô định trong khi tôi đang mê man giấc ngủ, xương thịt tôi tan rữa hòa vào đất cát. Và thế là tôi

không biết gì nữa, không vui, không buồn, không giành giật, không tham vọng, không thù hận, không đấm đá và cũng không yêu thương...

Tôi rùng mình, cái lạnh lẽo cô đơn tràn ngập vào trái tim tôi. Lâu lắm rồi, hôm nay tôi mới có lại cảm giác cô đơn - cảm giác cô đơn là dấu hiệu tâm hồn được thức tỉnh...

Hai bàn chân tôi rân rân âm ẩm. Tôi nhìn xuống thì ra con Tun... Tun ngẩng mặt nhìn tôi với đôi mắt trù mến, đuôi ngoe nguẩy, như muốn hỏi: “Ông đang suy nghĩ điều gì lao lung phải không?”. Dường như nó đã hiểu tất cả. Nó dụi đầu vào chân tôi với thái độ âu yếm, chia sẻ. Tôi cúi xuống, hai tay ôm lấy đầu nó. Tun ơi, trong khoảnh khắc này, Tun là bạn bè duy nhất của tôi, Tun đã lấp đầy khoảng trống cô đơn trong tôi. Tôi ứa nước mắt chăm chăm nhìn vào đôi mắt nó. Đôi mắt Tun cũng thiụ thiụ buồn và dần dần nước...



**L**iên Hoa là con một gia đình buôn vải ở phố Bình Minh, đẹp nổi tiếng, hoa khôi của Thành phố Hoàng Xá. Chớm tuổi dậy thì, Liên Hoa có vẻ đẹp tươi mát và quyến rũ như bông hồng hé nở còn đầm hơi sương lúc rạng đông. Càng lớn lên càng đẹp. Ở mỗi lứa tuổi có một vẻ đẹp hấp dẫn riêng.

Hồi học cấp hai, Liên Hoa tết tóc đuôi sam dài. Đang đi trên đường, hễ có ai gọi, cô ta quay ngoắt người, chiếc đuôi sam văng lên và quệt vào người bên cạnh. Cậu con trai nghịch ngợm cầm lấy tóc và thốt lời ca ngợi: “Thơm như tóc tiên”... Lớn hơn một chút, Liên Hoa để tóc xõa, mái tóc phập phồng hai bờ vai theo nhịp bước chân. Nhất là khi đi qua

cầu Bến Tiên, tóc cô xỏa dài theo làn gió và soi bóng xuống nước, kiều diễm như một nàng tiên. Đến tuổi mười bảy mười tám, Liên Hoa càng phô ra vẻ đẹp hấp dẫn, huyền diệu và ma mị. Ta có thể liên tưởng cô với một thai nhi được bà mẹ phù thủy giơ bàn tay huyền vi bóp nặn hóa thành một cô gái kiều diễm lúc vừa mới lọt lòng mẹ.

Biết được mọi người, nhất là đám con trai, chiêm ngưỡng vẻ đẹp của mình, Liên Hoa cũng làm dáng. Không ít cô gái càng làm dáng càng kịch cỡm nhưng Liên Hoa càng làm dáng càng phô ra vẻ đẹp kiều sa. Những lúc đi trên đường phố, biết có đám con trai đang đi phía sau và ngấm mình với con mắt hau háu như mắt điều hâu, cô càng bước mềm mại, uyển chuyển, cái mông tròn lẳn và căng phồng lên, núng na núng nính.

Học xong lớp 10, Liên Hoa được tuyển làm diễn viên múa của đoàn văn công Hoàng Xá. Từ khi có mặt cô trong đoàn văn công, đêm biểu diễn nào ở bất kỳ đâu, ở hang cùng ngõ hẻm nào, cũng đông chật người xem. Người xem múa xem hát xem diễn kịch nhưng ai cũng ngẩn lên khi Liên Hoa xuất hiện trên sân khấu.

Thật là trớ trêu, Liên Hoa đi xe máy bị ngã, đau mắt cá, không múa được nữa, Sở Văn hóa bố trí cho cô ra bán sách ở “Hiệu sách Nhân dân” ngay ở

trung tâm Thành phố. Từ đó, hiệu sách ngày nào cũng đông người. Người mua sách thì ít nhưng người vào xem mặt Liên Hoa thì nhiều. Chủ nhật nào đám sinh viên cũng rủ nhau vào hiệu sách để giải trí. Có những cuốn sách phô cái bìa ra với dòng chữ lằng lơ: *Mái tóc huyền diệu, chín mươi chín nụ cười, ánh mắt trữ tình...* Mấy cậu sinh viên đùa nghịch: “Cô ơi cô, bán cho tôi một mái tóc huyền diệu”, “Chị ơi, chị bán cho em chín mươi chín nụ cười”, “Em ơi, em bán cho anh một ánh mắt trữ tình”... Cậu Xuân mê Liên Hoa đến nỗi, nhằm những lúc vắng người, cậu ta vào hiệu sách để ngắm người đẹp và thốt ra đôi ba lời tán tỉnh. Cứ vào mãi cũng ngượng, thỉnh thoảng Xuân đành phải rút ruột moi tiền trong túi ra mua sách. Khốn nỗi, những cái tên sách lằng lơ ấy lại toàn là thơ chứ không phải văn xuôi. Xuân có đọc thơ bao giờ đâu. Thôi, đành phải mua thơ vậy. Khi thì “Em bán cho anh một *mái tóc diệu huyền*”. Khi thì “Em bán cho anh một *ánh mắt trữ tình*”... Cậu ta mua đến năm tập thơ. Đành nhịn ăn sáng mấy hôm vậy.

Liên Hoa ý thức được là các cậu sinh viên mê mình, cô càng ngúng nguẩy làm dáng, càng ngúng nguẩy kiêu sa. Cô càng phô diễn vẻ đẹp của mình ở nhiều phía, nhiều góc độ, nhiều tư thế khác nhau. Lúc thì hơi cúi đầu để mái tóc che nửa gương mặt

huyền ảo. Lúc thì búi tóc để khoe cái gáy trắng nõn nà. Lúc thì đứng nghiêng để dô ra vòm ngực kiêu hãnh. Thậm chí có lần cô đứng trên ghế, giơ tay lấy cuốn sách, khi xuống ghế cô vờ vô ý để gấu váy mắc vào đinh, váy tóc lên, trồi cái mông căng tròn lẳn, trắng lỏp; cô ngồi thụp xuống úp mặt vào hai bàn tay: “xin lỗi...”. Các cậu sinh viên học hành vất vả, ăn uống kham khổ, được một bữa tắm bố, bồi dưỡng thị giác, sướng mê toi...



Cập kẻ tuổi hai mươi, nhà Liên Hoa rất đông khách. Ông bà thân sinh bận rộn việc tiếp khách. Bí thư Thành uỷ, Chủ tịch Thành phố, các quan chức cao cấp, rồi các giám đốc xí nghiệp vào ra tới tấp. Cán bộ hồi ấy hầu hết còn trẻ, xấp xỉ tuổi “tam thập nhi lập”... Nhưng Liên Hoa mạnh dạn gạt tất cả, chỉ “chăm” Trần Tinh, chỉ nhận lời vào rạp xem phim với Trần Tinh.

Nền đạo đức đang thịnh vượng. Nền học thuật đang thịnh vượng. Trần Tinh là tiến sĩ đầu tiên của Thành phố, lại là tiến sĩ được đào tạo ở Liên Xô. Tiếng tăm nổi như cồn. Cả Thành phố trọng vọng. Cuộc họp long trọng nào người ta cũng mời tiến sĩ Trần Tinh dự và được giới thiệu đầu tiên. Mỗi lần

hai anh chị đi dạo trên đường phố, mọi người trầm trở nhìn theo: đúng là trai tài gái sắc!

Ở hiệu sách, Liên Hoa xếp những trước tác của Trần Tinh ra phía ngoài để khách vào là thấy ngay: *Thiên tài Nguyễn Du với kiệt tác Truyện Kiều, Mối quan hệ giữa truyện Nôm khuyết danh với văn học dân gian, Chùm hoa thiếu nữ trong “Hoa tiên”, Thần Siêu Thánh Quát...* Các thầy giáo dạy văn cấp hai, cấp ba, cán bộ giảng dạy đại học và học sinh, sinh viên mua khá nhiều. Mỗi lần cầm cuốn sách của Trần Tinh trao cho khách hàng, mặt Liên Hoa tươi như bông hoa mới nở. Nụ cười của cô níu kéo khách nấn ná đứng lại mua thêm cuốn thứ hai thứ ba.

Về tài năng thì rõ ràng Trần Tinh có sức hấp dẫn. Nhưng về hình thức, người cao ráo, mặt mũi khôi ngô chỉ cái tội vành tai bên phải quăn queo như chiếc lá khô. Nhiều thanh niên dựa vào khuyết tật ấy để dèm pha. Họ dèm pha ở các quán nước, quán bia, và dèm pha ngay trước mặt Liên Hoa. Nhưng Liên Hoa phớt lờ. Trong một cuộc sinh hoạt Câu lạc bộ thơ trào phúng, thi sĩ Hoàng Xường ứng khẩu mấy câu:

*Mặc cho thiên hạ đồn nhăng  
Em thì em lấy cái thằng quăn tai,  
Có tật nhưng hấn có tài  
Bàn dân thiên hạ chào “ngài Trần Tinh”...*

Từ khi Thành phố này tung bừng nền kinh tế thị trường, đồng tiền ngày càng được tôn vinh, học thuật ngày càng giảm giá, dường như giáo sư tiến sĩ Trần Tinh không được trọng vọng như trước. Trong cuộc họp nào người ta cũng chỉ giới thiệu các quan chức, quan chức to rồi quan chức nhỏ, may ra cuối cùng người ta mới giới thiệu giáo sư tiến sĩ Trần Tinh, thậm chí Trần Tinh còn bị bỏ quên...

Liên Hoa vốn là người đàn bà thông minh, bắt nhịp với thời cuộc, cô đã ra sức “giác ngộ” chồng, dùng “vốn tự có” của mình cùng với chồng chạy cho chồng từ chức Hiệu trưởng trường Đại học lên chức Phó Chủ tịch Thành phố. Nhà trí thức Trần Tinh biến dạng dần thành một chính khách. Phong thái như một chính khách. Suy nghĩ như một chính khách. Thủ đoạn như một chính khách.

Các hội viên Câu lạc bộ thơ trào phúng đề nghị thi sĩ Hoàng Xường nối dài thêm bài ca vịnh nàng Liên Hoa trước đây cho phù hợp với thực tế đang diễn ra. Hoàng Xường trầm ngâm một lúc, lẩm nhẩm: *“Mặc cho thiên hạ đồn nhăng - Em thì em lấy cái thằng quẩn tai - Có tật nhưng hấn có tài - Bàn dân thiên hạ chào “ngài Trần Tinh...”*... Mọi người hồi hộp chờ đợi... Hoàng Xường đánh đét vào đùi một cái, rồi cất giọng đọc sang sảng:

*Bây giờ bụng hần béo phình*

*Em ôm bụng hần em rình đô la*

Tiếng vỗ tay tán thưởng vang lên như vỡ chợ:  
“Tuyệt bút! Tuyệt bút! Siêu tuyệt bút!”...



Ở gần ngã ba phố Tự Do có quán giải khát treo tấm biển: “Quán rượu bia VÈ HOẮC” xuất xứ là thế này:

Ông Trươu hay đặt vè. Có sự việc gì trái tai gai mắt xảy ra trong Thành phố là ông đặt vè phê phán. Vè của ông được nhiều người thuộc, thuộc hơn cả những thông tin chính thống phát trên loa đài, cho nên người ta cũng gọi ông là “thông tấn xã vỉa hè”.

Không bao giờ ông đội nón đội mũ, nắng cháy da đen hoắc. Người ta gọi là “ông Hoắc”, nói tắt là “Vè Hoắc”. Cái tên Trươu cha mẹ đặt cho ông bị quên lãng.

Khi mở quán, ông loay hoay mãi chưa tìm được cái tên gì để trưng biển hiệu. Anh em thơ trào phúng đề xuất: tên Vè Hoắc nổi tiếng cả Thành phố thì ông cứ trưng biển “Quán bia rượu VÈ HOẮC”, khách sẽ kéo nhau vào vừa nghe ông đọc vè vừa

uống bia. Ông Trươu chấp nhận ngay và thuê thợ kẻ biển trưng lên.

Quán Vè Hoắc cũng là địa điểm sinh hoạt của Câu lạc bộ thơ trào phúng. Cuộc họp đầu tiên, tranh luận sôi nổi về tôn chỉ, mục đích. Cuối cùng đi đến hai kết luận: giáo dục và giải trí. Dùng thơ để phê phán những hiện tượng xấu nảy sinh trong thời buổi kinh tế thị trường. Còn giải trí tức là gây cười. Dùng tiếng cười để xua tan không khí nặng nề đang ám lên cuộc sống. Càng cười nhiều càng vui. Muốn cười nhiều thì phải tục. Càng tục càng dễ gây cười. Ai có phê phán chúng ta tục tĩu quá thì cứ xin phê phán trước bà Hồ Xuân Hương, phê phán cả cái dân tộc này đã sáng tác truyện tiếu lâm, đã sáng tác những câu hò kéo gỗ. Ông Hành Giật ở làng Hậu Luật đã sáng tác hàng trăm hàng ngàn câu hò rất tục để động viên bà con dân làng kéo những cây gỗ nặng tì tì. Lý trưởng, chánh tổng, cụ thượng, cụ hoàng về hưu cũng thích nghe ông Hành Giật cất câu hò, cười ngặt nghẽo. Cụ thượng, cụ hoàng cười được thì các ông lãnh đạo bây giờ cũng phải cười chứ. Các ông cứ hay lên mặt đạo đức chứ trong bụng cũng thích nghe những câu hò tục những câu thơ tục. Cái tục chính là cái căn nguyên bản thể của con người từ thượng cổ tới giờ. Ai phê phán mặc, ta cứ cười vang lên để

xua tan mọi thứ nặng nề trong cuộc sống. Thi sĩ Hoàng Xường giờ một tập bản thảo dày: “Tôi đã sưu tầm và biên tập cuốn *Hồ kéo gỗ*, chuẩn bị xuất bản. Sách sẽ bán đắt như tôm tươi. Ai đọc cũng phải cười vỡ bụng”.

Một hôm, nhà thơ Tú Thịch đọc bốn câu thơ chữ Hán miêu tả vẻ đẹp của một kiểu phụ nữ. Đọc xong, ai cũng bảo: kiểu phụ nữ này rất giống nàng Liên Hoa, đẹp như nàng Liên Hoa, hấp dẫn như nàng Liên Hoa. Câu lạc bộ tổ chức cuộc thi dịch bốn câu thơ này, một tháng sau nộp bài thi. Gần năm chục hội viên giờ sổ tay chép:

*Hồng diện ta dâm thủy*

*Trường mi hộ tổ mao*

*Tiểu yêu chân đại huyết*

*Trường túc bất chi lao.*

Nhà thơ Tú Thịch giải nghĩa từng câu để các hội viên nắm được cái tinh thần, cái hồn của bài thơ.

Một tháng sau, bài thơ dịch được nộp đầy đủ, không thiếu một người nào. Lần lượt từng người đọc bài của mình. Những trận cười liên tục vang lên như sóng dội.

Bài của thi sĩ Hoàng Xường được tán thưởng nhiều nhất, đọc đi đọc lại hàng chục lần, lần nào cũng cười. Tám câu là tám đợt sóng cười.

Thi sĩ Hoàng Xường thổ lộ kinh nghiệm dịch. Dịch không phải đơn thuần làm một việc máy móc chuyển từ ngữ này sang từ ngữ khác. Người dịch cũng phải giàu cảm xúc như người sáng tác. Muốn giàu cảm xúc thì phải “đi thực tế”, phải hiểu tường tận nguyên mẫu. Nguyên mẫu ở đây là nàng Liên Hoa... Hoàng Xường nói đến đây, mọi người đều căng tai. Một vài người hỏi: “Ông đi thực tế với nàng Liên Hoa à? Đi thực tế như thế nào?”. Hoàng Xường diễn giải tiếp. Đây là một công việc rất nghiêm túc. Tôi đã ngắm nàng ở nhiều thời điểm khác nhau, ở nhiều môi trường khác nhau. Lúc nàng đi dưới ánh trăng. Lúc nàng đi trong sương mù. Lúc nàng làm dáng trước đông người. Lúc nàng ỏn ẻn với ai đó. Và cả lúc... nàng tắm ở Bến Tiên... Công việc sáng tạo của chúng ta buộc chúng ta phải vất vả như thế. Muốn ăn thì lăn vào bếp. Đây không phải là “chuyện tò mò” mà là chuyện nghiêm túc “đi thực tế”.

Mọi người nâng cốc chúc sự thành công của bản dịch. Thi sĩ Hoàng Xường đọc lại lần cuối. Tiếng cười vẫn dội lên ào ạt. Nhưng Hoàng Xường cố giữ gương mặt nghiêm chỉnh, không hề hé ra một tiếng cười, đọc rõ ràng từng câu:

*Những cô má đỏ hồng hồng*

*Nước l... tát được mấy sông gàu dai,*

*Những cô mắt phượng mày ngài  
Lông l... đốt được một vài gánh gio,  
Những cô eo nhỏ mỡm to  
Lỗ l... chứa được một kho thóc vàng,  
Những cô mình thẳng chân giang  
Một đêm đánh đổ cả làng trai tơ.*



**T**rong những năm gần đây, dường như trong gia đình Trần Tinh có sự hoán vị: người chủ không phải là Trần Tinh, mà là Liên Hoa. Nàng quyết đoán sắp xếp tất cả mọi công việc, dành nhiều thời gian cho Trần Tinh bước vào chính trường, không mấy may động chạm đến việc nhà việc cửa. Hai đứa con là Trần Tuý và Liên Hương, nàng xin cho vào học “trường điểm”. Mỗi đứa một cái xe máy. Bữa trưa, bữa tối thì tùy ý. Phải ở lại trường thì ăn cơm quán. Không phải ở lại trường thì về nhà cầm nồi cơm điện. Bữa điểm tâm trước khi đến trường, ăn bát phở ở ngay quán gần nhà. Thời buổi này được cái tiện lợi, ra khỏi ngõ lại ê hề hàng quán. Cơm có. Phở có. Vịt cỏ Văn

Đình có. Cháo lươn Vinh có. Thịt chó Việt Trì có... Muốn ăn gì có nấy. Chỉ cần có tiền. Có tiền mua tiên cũng được.

Còn Trần Tinh, nếu đến Ủy ban thì bữa trưa có nhân viên bê cơm hộp vào tận phòng. Nếu đến Hội Văn nghệ thì bạn bè rủ ra quán nhậu. Làm thủ trưởng hai cơ quan, có nhiều cái lợi.

Liên Hoa làm tròn bốn phận của một người vợ, người mẹ. Bao giờ cũng mua thức ăn chín chất đầy trong tủ lạnh. Bao giờ cái thùng nhựa cũng đầy gạo. Chồng con tiện lúc nào ăn lúc ấy.

Cả gia đình mỗi tuần chỉ ngồi ăn chung với nhau ngày chủ nhật. Nếu rỗi rãi thì nấu ăn ở nhà, nếu bận bịu thì kéo nhau ra khách sạn. Thịnh thoảng có khách, dĩ nhiên là mời ra khách sạn...

Cung cách sinh hoạt như vậy đã thành nếp mấy năm nay rồi. Sau mỗi đêm ngủ ngon lành, sáng dậy, chồng con lo việc của chồng con. Còn Liên Hoa thì phóng xe máy đến lò sát sinh.



Cậu của Liên Hoa trước đây làm chủ một cái lò mổ ở Khe Quạ tận trong ngàn Đại Vạc, cách Thành phố chừng năm cây số. Hồi cải tạo tư sản, thương nghiệp nhà nước quản lý cái lò mổ đó dưới dạng

công tư hợp doanh. Làm ăn càng ngày càng thua lỗ. Lò mổ giải thể.

Khe Qua hoang vắng. Cỏ dại mọc tràn lan. Qua sinh nở hàng bảy hàng đàn, kêu toáng lên suốt ngày suốt đêm. Người ta đồn rằng ở vùng Khe Qua có nhiều hồn ma của sinh vật bị giết. Đêm nào cũng vang lên tiếng kêu gào thảm thiết. Tiếng lợn bị chọc tiết. Tiếng trâu bò rống. Tiếng gà giãy đành đạch, kêu oang oác. Thậm chí có hôm vắng vẻ, người tiểu phu đi qua đó, thấy từng đàn gia súc rú nhau đi chơi: con thì cụt đầu, con thì cụt chân, con thì bị xẻo tai, con thì bị chặt đuôi. Có con lợn vừa đi vừa kêu hồng hộc, cứ mỗi tiếng kêu là phun ra một luồng máu nóng như lửa. Có buổi hoàng hôn, một đàn gà đông đến hàng trăm con vừa đi vừa ngắc ngư đầu, lúc lắc cái cổ còn vết cắt tiết, đi đến đâu máu chảy loang lổ đến đó.

Nghe kể chuyện ma ở Khe Qua rợn người, dựng tóc gáy. Chẳng mấy ai dám qua đó. Trẻ con thì tuyệt nhiên không dám bén mảng tới. Họạ hoàn một đám thanh niên nam nữ đi hái củi, liêu rú nhau tới Khe Qua, ngồi một chốc là thấy lớn vờn bóng ma lợn, ma trâu, ma bò, mà gà xô nhau chạy ràn rạt trong cỏ rậm...

Chủ trương của Đảng cho phát triển kinh tế tư nhân vừa ban ra, ông cậu gặp ngay cháu gái Liên

Hoa bàn việc phục hồi lò mổ Khe Quạ. Cậu biết tính cách của cháu mình nhanh nhẹn, gan góc, quả quyết, nên bàn dần tới, bàn một cách cụ thể và gãy gọn đầu vào đó. Cậu hỗ trợ một tay. Cậu sẽ gọi những người có kinh nghiệm đến giúp cháu. Liên Hoa hơi chần chừ, cậu lại phân tích lý lẽ rành rọt, vẽ ra triển vọng huy hoàng, bàn một cách quyết liệt. Cuối cùng Liên Hoa đồng ý.

Khi đã nhìn thấy món lãi kếch sù, Liên Hoa bắt tay triển khai ngay công việc. Đi xin giấy phép. Tìm người tâm đắc để hợp tác. Cuốn cả chồng vào việc với mình. Tất bật trong vòng vài ba tháng, lò mổ Khe Quạ được dựng lên. Nhưng bây giờ không gọi là “lò mổ” nữa, mà gọi là “Công ty Trách nhiệm hữu hạn sát sinh Khe Quạ”. Tên gọi dài dòng quá, nhân dân quen gọi là “Lò sát sinh Khe Quạ”.



Liên Hoa quả là một người đàn bà vừa đẹp về hình thức vừa có tài tháo vát, tổ chức, xứng đáng là một giám đốc thời kinh tế mở cửa. Chính cái sắc đẹp của nàng cũng hỗ trợ đắc lực cho nàng xúc tiến công việc. Hơn ai hết, nàng biết lợi dụng thế mạnh của mình để kinh doanh. Vay vốn ngân hàng. Vay vốn các nhà doanh nghiệp là bạn, là học trò của chồng mình.

Chỉ trong một thời gian ngắn, vùng Khe Quạ hoang vắng đã sáng ánh điện và nhà cửa, chuồng trại dần dần mọc lên. Nơi nhốt súc vật được xây dựng bảo đảm vệ sinh, có rãnh thoát nước bẩn, có nơi chôn xương và các thứ thừa thải.

Công nhân từ dăm bảy người tăng dần lên mười người, mười lăm người, hai mươi người. Khu nhà công nhân tách xa chuồng trại. Có nhà tiếp khách khá khang trang.

Cán bộ thương nghiệp và cán bộ lãnh đạo Thành phố thường xuyên lui tới, bàn bạc công việc thì ít, nhưng mục đích chính là để ngắm người đẹp, để tán dóc đôi ba câu chuyện vu vơ. Nếu là “khách quan trọng” thì trước khi về được biếu phong bì, “gọi là chút lộc, anh mừng cho em năm nay ăn nên làm ra”. Không ít ông cán bộ đã vướng vào mạng nhện Liên Hoa. Người sau thấy người trước đã vướng vào vãn cú mê muội lao tới và cuống quýt rung lên đôi cánh vù vù một cách tình tứ.



Hôm nay tiếp nhiều khách quá, xem đồng hồ đã hơn bốn giờ chiều. Liên Hoa đã hẹn với mấy cô nhân viên ở Hội Văn nghệ soạn sửa khai trương

cửa hàng dịch vụ ở cơ quan Hội, ấy chết, muộn rồi, phải đi ngay.

Liên Hoa đứng trước gương, vội vàng trang điểm. Chị có một phòng riêng ngay trong khu vực lò sát sinh với đầy đủ tiện nghi: gương trước, gương sau, nước hoa, son phấn, chục bộ quần áo hợp thời trang. Trước lúc rời khỏi nhiệm sở, dù là đi đâu, đi họp, đi giao dịch công việc hay đến chơi nhà bạn, là thế nào chị cũng phải trang điểm chu tất. Tuy đã vào tuổi bốn mươi, nhưng nói như mấy cậu thanh niên đầu trọc trên phố là “trông bà chị hãy còn ngon lành lắm!”. Mới thoáng nhìn, ngỡ chị như chỉ mới mười chín đôi mươi. Mà con gái mười chín đôi mươi chưa chắc đã được “ngon lành” như chị. Ra phố, đi cùng với lũ con gái, người ta chỉ ngắm chị, chứ đâu có ngắm lũ con gái son. Khỏi anh chết mê chết mệt. Qua chị, người ta mới kiểm nghiệm đầy đủ câu Khổng Tử nói với Tử Lộ: “Tôi chưa gặp người đàn ông nào yêu đạo đức hơn yêu gái đẹp”.

Trang điểm xong, ra khỏi phòng, hiển hiện một Liên Hoa “ngon lành”. Vì hôm nay đi làm việc với mấy cô nhân viên, nên chị mặc bộ quần áo đen bó sát người, mỏng tròn lẳn, ngực ngồn ngộn. Vải lụa mỏng càng in hằn lên những đường nét gợi cảm.

Ngồi trên chiếc xe máy sơn đỏ, chị phóng thẳng ra phía đường quốc lộ. Tiếng máy nổ khiến lũ sinh

vật hai bên bờ khe hốt hoảng, chạy náo loạn. Tuy công việc vệ sinh ở khu lò có hai nhân viên quét dọn chu đáo, nhưng cái hơi thối hơi xương lâu ngày được tích tụ tạo ra cái mùi hình hình rất hấp dẫn đối với lũ sinh vật hoang dã. Chúng dất dứ nhau về đây, tìm tòi, đào bới, tranh giành nhau từng mẩu da mẩu xương. Con chim cú rìa xác một con gà thối. Con chuột dũi đầu vào đồng đất có mùi phân bò. Con điều hâu tranh miếng mồi đang được quắp dưới chân một con điều hâu khác... Lò sát sinh của nàng Liên Hoa trở thành địa điểm quần tụ của nhiều loài sinh vật háu ăn.

Nhiều nhất là kền kền. Dường như tất cả kền kền sinh sống trong ngàn Đại Vạc kéo nhau về đây. Càng ngày càng đông. Hàng đàn hàng lũ. Có khi chúng bay rợp trời, kêu văng tai văng óc. Đặc tính của lũ kền kền là không thân ái với nhau, không có những động tác nhường nhịn, cướp mang nhau, mà luôn luôn tranh cướp nhau. Thấy một mẩu xương một mẩu da là cả lũ sà xuống đấu đá, cướp giật. Có con đã tha được một đoạn ruột gà bay lên liền bị ba bốn con khác đến giằng xé. Chúng ẩu đả nhau dưới đất chưa thỏa, còn ẩu đả nhau trên không trung. Con nào đầu và cổ cũng trĩu lông. Lông trĩu sạch, tro ra màu da lúc trắng bệch lúc đỏ tía. Có lẽ tổ tiên chúng đã dùng nhiều thủ đoạn ma quái để cướp

giật, giằng xé nhau, cắn rìa nhau đến trọc đầu trọc cổ, để di chứng cho con cháu đồng loại. Tinh hơn tất cả các loài động vật khác, kền kền đánh hơi thịt thối rất giỏi. Hễ nhân viên dọn vệ sinh vô ý đánh rơi một cái xương, một mẩu da, một đoạn ruột là kền kền từ xa vù vù lao tới. Một mảnh bạc nhạc vùi lấp trong cỏ rậm xông lên mùi thối là con kền kền từ trên cao lao xuống đúng miếng mồi. Cái tài đánh hơi mùi thịt thối của kền kền chỉ có thể so sánh được với kẻ hám quyền lực đánh hơi được cái ghế quyền lực còn bỏ trống.



Liên Hoa giúp Hội Văn nghệ, chủ yếu là giúp chồng, mở cửa hàng dịch vụ. Hẹn chiều nay gặp các cô nhân viên để bàn bạc chuẩn bị khai trương. Nhưng chị đến muộn, cơ quan vắng người... Phòng khách đang mở cửa, chị thấy có bóng người. Ai đấy nhỉ? Hóa ra ông Trần Tinh nhà mình. Trần Tinh đang kéo áo lên, giơ lưng cho cô Thơm đánh gió. Cô Thơm được cái mát tay, tính tình nhẹ nhàng, bất kỳ ai trong cơ quan bị cảm đều nhờ cô Thơm ở lại sau giờ làm việc để đánh gió. Như một y tá chuyên nghiệp, cô cất cẩn thận đồng tiền kim loại trong ngăn kéo, đem ra xoa cồn sạch sẽ, rồi nhẹ nhàng đánh gió cho thủ trưởng.

Liên Hoa nhìn thấy, nổi bưng bưng máu ghen. Người đàn bà ấy hay ruồng rẫy chồng, thậm chí nhiều lúc khinh bỉ chồng; nhưng lại rất ích kỷ, ích kỷ tuyệt đối, sẵn sàng nổi đóa khi thấy chồng hơi có chút quan hệ với người đàn bà khác. Hấn quan hệ tình cảm với gái rồi đại đột san sẻ cả tiền cho gái! Lại gì đàn ông, sông bao nhiêu nước cho vừa - trai bao nhiêu vợ cũng chưa bằng lòng.

Trần Tinh đi đâu vài ba ngày, lúc về là Liên Hoa lục xới các túi áo túi quần du lịch để xem có gì lạ: một mùi nước hoa lạ, một mùi son phấn lạ, và nhất là xem có nhiều phong bì không. Nếu có phong bì là chị vét sạch sành sanh vào túi mình.

Năm kia, công đoàn Hội Văn nghệ tổ chức đi nghỉ mát ở bãi biển Cửa Lò. Lúc về, chị lục soát túi chồng, thấy có tám ảnh chụp trên đảo Lan Châu. Trong ảnh có đông người, nhưng Trần Tinh đứng gần cô hướng dẫn viên du lịch. Trong ảnh ai cũng cười, nhưng Liên Hoa thấy chồng và cô hướng dẫn viên du lịch cười thoải mái nhất. Chị xé vụn tám ảnh trước mặt chồng: “Các người đú đờn với nhau sao mà cười khoái chí thế!”.

Chiều nay, vừa thấy chồng ngồi với cô Thơm, chị quay về ngay và gọi điện cho chồng: “Khách đang đợi anh, cần gặp anh để trao đổi về nhân sự Đại hội sắp tới”.

Đánh trúng vào tâm lý, chỉ mười phút sau là Trần Tinh về tới nhà. Anh vừa bước chân vào cửa, chị đã sồn sồn:

- Các người tình cảm nhỉ? Cơ quan vắng vẻ, hai người xoa bóp cho nhau thật là trữ tình. Đẹp thật, trữ tình thật. Còn nụ cà hoa mướp gì nữa. Già cóc cáy rồi còn vờn nhau. Con này chưa già đâu. Con này có già thì anh vẫn phải dựa vào để leo lên. Anh dựa vào con Thơm thì leo xuống hố!

Trần Tinh vò đầu vò tóc:

- Cô xúc phạm đến tôi. Hoàng Văn Lương là bạn thân của tôi. Cô xúc phạm đến tình bạn thiêng liêng của tôi.

Liên Hoa bấu môi:

- Gớm! Tình bạn thiêng liêng... Tin bạn mất vợ tin bọm mất bò.

Trần Tinh chấp hai tay vái, nói qua kẻ rặng:

- Tôi van lạy cô. Cô quá đáng lắm. Càng ngày cô càng lằng lằng.

Liên Hoa càng giơ tay xĩa xối, tới tấp xả ra hàng tràng ngôn ngữ chợ búa. Trần Tinh đành giờ miếng võ mà anh thường dùng lúc đối mặt với một người mất lý trí: vào phòng riêng, khóa trái cửa, nằm dài thườn thượt.



**H**àng tháng nay Trần Tinh như người tâm thần. Lúc ở nhà một mình, anh cứ đi đi lại lại miệng lẩm bẩm: “Có lẽ đúng thế!... Chắc chắn đúng như thế!...”. Đến giá sách, rút ra một cuốn, giở vài trang, rồi lại xếp vào giá. Đến bàn, đứng một lát, lại ngồi, lại đứng, cầm bút ký mấy chữ, rồi lại vò nhàu tờ giấy. Hai tay đút vào túi quần, đi từ góc này sang góc kia, lẩm bà lẩm bẩm: “Có lẽ đúng thế! Chắc chắn đúng như thế!...”.

Sau lễ hội đình Tiên Hoàng, cứ đứng ngồi một mình là Trần Tinh tự phân tích, tự lý giải cái chi tiết tại sao Lê Hóa lại giới thiệu Nguyễn Thất trước mình. Lễ hội tổ chức tương bưng, ai cũng ngợi ca

công lao của giáo sư Trần Tinh. Rõ ràng mình đóng vai trò quan trọng từ khi khởi xướng làm đình cho đến ngày mở lễ hội. Kịch bản là của mình. Đạo diễn cũng mình. Diễn viên được sắp xếp như thế nào là do mình. Cớ sao Lê Hóa lại...

Anh ngồi trước bàn, vỗ vỗ tay vào trán. Như chợt phát hiện ra một điều gì quan trọng, anh “à” một tiếng và đứng dậy, bước rất nhanh ra ban công. Suy nghĩ lung tung... Nguyễn Thất là Phó Chủ tịch phụ trách kinh tế. Hiện nay, vai trò kinh tế quan trọng hơn vai trò văn hóa. Chủ tịch phải là một người am tường về kinh tế. Có lẽ họ muốn đưa Nguyễn Thất lên làm Chủ tịch thay Phan Thuần được điều lên Trung ương?... Có lẽ đúng như thế!... Chắc chắn đúng như thế!... Chẳng lẽ mình chịu thất bại à? Thất bại keo này thì không còn cơ hội nào khác. Đây là cơ hội cuối cùng. Khóa đại hội sau mình đã cao tuổi rồi!... Không chùn bước. Không chùn bước. Anh nắm chặt hai bàn tay. Phải thắng!...

Phải tỏ cho chúng nó biết rằng: thằng Trần Tinh này làm văn hóa giỏi mà làm kinh tế cũng giỏi. Trước hết phải phô trương cái bộ mặt của Hội Văn nghệ. Phải xây dựng khang trang. Phải nói cho các lão lãnh đạo biết: muốn làm kinh tế giỏi trong thời buổi hiện đại này thì phải thông thạo văn hóa, văn nghệ. Đến như Thủ tướng Chu Ân Lai cũng phải

thừa nhận rằng: muốn trở thành nhà chính trị giỏi thì phải kết bạn thân với các nhà văn.

Trong lúc này cần phải có người chia sẻ với mình, cần phải có người cùng tranh luận cho ra môn ra khoai, cho tận cùng lý lẽ. Người đó là ai? Văn Hậu. Văn Hậu.

Văn Hậu đang ba hoa cao đàm khoát luận với mấy ông bạn ở quán bia, nhận được lệnh của Trần Tinh, đành bỏ cuộc, phóng xe máy đến gặp Trần Tinh. Vừa chạm mặt nhau ở cổng, Văn Hậu đã nghiêng nghiêng đầu, hai con mắt hình tam giác cổ mở to như sẵn sàng tiếp nhận chỉ thị của ông thầy. Văn Hậu là nhà thơ tầm cỡ của Thành phố, vì anh đã cho xuất bản bảy tập thơ. Lại là tiến sĩ. Luận án tiến sĩ của Văn Hậu thuê Trần Tinh viết với giá năm chục triệu đồng. Trần Tinh vừa đá bóng vừa thối còi: anh là thành viên trong Hội đồng giáo sư phản biện. Luận án của Văn Hậu được giáo sư Trần Tinh cho mười điểm. Văn Hậu mang ơn Trần Tinh suốt đời.

Hiện nay Văn Hậu là Phó Chủ tịch Hội Văn nghệ và là Bí thư chi bộ cơ quan. Nếu Trần Tinh được ngồi vào ghế Chủ tịch Ủy ban Thành phố, thì dĩ nhiên Văn Hậu được đôn lên làm Chủ tịch Hội. Tuy Hội Văn nghệ là một tổ chức quần chúng, người lãnh đạo do quần chúng bầu. Nhưng ở nước ta, có cái ưu việt là người lãnh đạo tổ chức quần chúng cũng được

hưởng các tiêu chuẩn như những quan chức trong hệ thống hành chính nhà nước. Thang bậc lương cũng như vậy. Rồi được đi ô tô, được hưởng các chế độ ưu đãi đặc biệt... Do đó mà người ta cũng tranh nhau chức vụ trong các Đại hội của Hội quần chúng.

Văn Hậu đầy hào hứng khi ngồi đối thoại với ông thầy giáo sư Trần Tinh. Hai người vạch kế hoạch cụ thể để mở mang bề thế cơ quan Hội. Phải rung chuông rung trống để cho cả cái Thành phố Hoàng Xá này chú mắt vào mấy dòng chữ vàng khắc trên tấm đá hoa cương: "Hội Văn nghệ Thành phố Hoàng Xá".



Công việc diễn biến đúng như hai người đã bàn. Trần Tinh thuyết phục Thường vụ Thành uỷ cấp tiền để xây lại trụ sở. Một số học sinh và sinh viên cũ của anh hiện đang làm giám đốc doanh nghiệp, xông vào mà moi tiền. Học trò nể thầy giáo, sẵn sàng tài trợ. Công ty Xây dựng Sông Hoàng do Lê Việt làm giám đốc, vốn là học sinh cấp ba của thầy. Trần Tinh và Văn Hậu đến gặp, Văn Hậu thẳng thừng đặt vấn đề giúp thầy, không giúp được cả thì giúp được chừng nào hay chừng ấy. Trần tinh búng hai ngón tay tanh tách chờ đợi câu trả lời như hỏi

đang đứng trên bục giảng bài. Kỹ sư Lê Việt tươi cười: “Tình nghĩa thầy trò đáng lẽ em phải giúp thầy 100% tiền công, nhưng thầy thông cảm, công ty của em còn gặp khó khăn, xin phép được giúp thầy 50%”. Hai ngón tay Trần Tinh liên tục búng bóc bóc thể hiện niềm vui khi nghe câu trả lời của cậu học trò giỏi và ngoan.

Sau mấy tháng thi công, trụ sở Hội Văn nghệ được dựng lên bề thế sáng ứng màu vôi. Điều đặc biệt là phòng làm việc nào cũng đặt máy điều hòa nhiệt độ - cơ quan đầu tiên trong thành phố có máy điều hòa nhiệt độ. Văn Hậu kiểm tra chặt chẽ việc mở máy: mùa lạnh tuyệt đối không được mở, mùa nóng chỉ được mở từ 10 giờ đến 12 giờ và từ 14 giờ đến 15 giờ.

Phòng khách chỉ rộng chừng mười mét vuông, nhưng trang trí nội thất rất đẹp mắt. Bước vào cửa, khách nhìn thấy ngay tám biển trưng lên dòng chữ: “Kính chào quý khách”. Có ảnh Bác Hồ dưới cờ Tổ quốc và cờ Đảng. Có lọ hoa. Có hai bộ ấm chén loại xịn đặt làm từ lò gốm Bát Tràng. Ấm và chén đều có mấy chữ “Hội Văn nghệ Thành phố Hoàng Xá”.

Liên với phòng khách là cửa hàng bán sách báo và các loại văn hóa phẩm. Lùi xa hơn một chút về phía bên phải là quầy giải khát, rồi tiếp đến quầy bán thịt và các mặt hàng thực phẩm.

Hội Văn nghệ cũng là cơ quan đầu tiên trong thành phố mở cửa hàng dịch vụ. Công việc mới quá. Lúc đặt vấn đề, có nhiều ý kiến không đồng ý. Nhưng Trần Tinh giải thích: “Có thực mới vực được đạo. Làm kinh tế cũng tức là làm chính trị. Làm kinh tế cũng tức là làm văn học. Không những tăng thu nhập cho anh em trong cơ quan, mà còn có tiền tài trợ cho hội viên sáng tác”. Nhiều người không tán thành việc mở quầy giải khát, sợ khách ra vào ồn ào, sợ các nhà văn nhà thơ cứ quây quần quanh cốc bia cốc cà phê sẽ mất thì giờ”. Trần Tinh thuyết phục với lý lẽ sắc bén: “Tôi đi nước ngoài nhiều, đến Viện Khoa học nào cũng có một quầy giải khát và khi nào cũng có người ngồi uống bia hoặc uống cà phê. Tôi tỏ vẻ băn khoăn, thì được giải thích như sau: nhiều sáng tạo khoa học và nhiều ý tưởng văn chương được nảy nở từ những cái quán này”. Thế là người ta trầm trồ khen ngợi: Ông Trần Tinh học rộng, đi nhiều, biết nhiều, cung cách lãnh đạo, cung cách làm ăn mới mẻ và thoáng đạt.



Trong tiến trình xây dựng trụ sở Hội Văn nghệ, Liên Hoa đóng vai trò như một cổ vấn đặc biệt của Trần Tinh. Chì vạch ra đường đi nước bước để huy

động vốn. Việc mở cửa hàng dịch vụ là do chị đề xuất. Văn Hậu gật đầu đến sái cổ: “Phải, phải, ý kiến của bà chị rất hay, rất chí tình chí lý, rất phù hợp với thời kinh tế thị trường. Ý kiến của bà chị được thực hiện sẽ mở đường cho nhiều cơ quan khác cũng làm dịch vụ...”. Trần Tinh lập tức hưởng ứng bằng những cái búng tay rất kêu. Quả nhiên đúng như thế, sau Hội Văn nghệ, lần lượt nhiều cơ quan khác mở cửa hàng dịch vụ. Có cơ quan nơi làm việc chật chội, cũng cố thu xếp dồn lại chật hơn, dành diện tích làm dịch vụ.

Liên Hoa không những chỉ đề ra ý tưởng, mà chị còn kiểm tra chặt chẽ trong thời gian xây mấy phòng dịch vụ. Khả năng của chị có dịp được bộc lộ. Quả là chị có con mắt thẩm mỹ và thực dụng. Trong quầy sách và văn hóa phẩm thì sách chính trị xếp ở đâu, sách văn học xếp ở đâu, báo chí xếp ở đâu. Phải có một tủ kính riêng để trưng bày giới thiệu những cuốn sách hay và những cuốn sách có tính chất kinh doanh. Thời gian làm nhân viên bán sách ở Hiệu sách Nhân dân chị đã có kinh nghiệm về việc này... Chị còn rất kỹ lưỡng chỉ đạo thợ dùng màu gạch phù hợp với từng ô hàng thực phẩm. Có lần thợ ghép gạch hoa ở quầy bán thịt, chị bắt phải gỡ ra và thay bằng gạch men trắng: “Chú nên hiểu tâm lý của khách hàng, nhìn miếng

thịt màu đỏ đặt trên màu gạch trắng cảm thấy sạch sẽ hơn, ngon lành hơn”.

Để quán xuyên được công việc vừa ở lò sát sinh vừa ở Hội Văn nghệ, suốt thời gian xây quầy dịch vụ, chị để xe máy ở cơ quan Hội. Nhà chị cách cơ quan Hội chừng vài trăm mét, sáng mai đi bộ đến trụ sở Hội Văn nghệ, kiểm tra công việc xây dựng, rồi phóng xe đến lò sát sinh. Chiều tối lại phóng xe từ lò sát sinh về trụ sở Hội, kiểm tra công việc xây dựng, rồi đi bộ về nhà.

Ít người biết được chi tiết tại sao Liên Hoa lại dành một khoảng thời gian để đi bộ. Tính cách của chị rất hiếu động và ham hoạt động. Chiếc xe máy giúp chị rất nhiều về tốc độ công việc. Thế mà mỗi ngày chị hai lần đi bộ khoảng hai trăm mét? Ấy là chị muốn biểu dương cái quyền uy sắc đẹp trên đường phố. Chị thừa biết rằng, lúc đi bộ, có nhiều người ngấm ngấm chiêm ngưỡng mình.

Qua quán VỀ HOẮC, Liên Hoa đi chậm hơn. Chị biết trong quán có đám nhà thơ trào phúng thường xì xồ, theo dõi, nhòm ngó và bình luận mỗi lần mình đi qua. Thường là họ chỉ nhìn được sau lưng chị, chị càng cố làm dáng. Thi sĩ Hoàng Xường ngấm cái lưng thẳng và cao của Liên Hoa, nêu câu hỏi: “Các cậu có biết đàn bà mà lưng thẳng thế này thì vú thế nào không?... Lưng chữ cụ vú

chữ tâm. Loại đàn bà này có sức mạnh hơn người, vừa có sức mạnh về ý chí vừa có sức mạnh về cái khoản kia”.

Hoàng Xường ứng khẩu đọc bài thơ với đầu đề “Vịnh nàng Liên Hoa từ phía sau”:

*Em ngúng nguẩy cho anh nhìn thấy đít  
và hình dung trước đít là gì...*

Gian phòng lặng phắc. Mọi người chờ đợi Hoàng Xường đọc tiếp. Chờ đến năm phút, ai cũng sốt ruột, nhao nhao lên: - Thi sĩ Hoàng Xường đọc tiếp đi - Hình dung như thế nào? Hình dung như thế nào? Hình dung như thế nào? - Cao trào của thơ là phần hình dung...

Thi sĩ Hoàng Xường vuốt bộ râu mép:

- Ý tại ngôn ngoại. Cái tài của nhà thơ là gợi ra cái phần tưởng tượng cho người đọc. Nói toạc hết ý thì còn gì là thơ nữa.

- Tuỳ theo văn cảnh mà ứng xử. Văn cảnh ở đây là phải đẩy lên cao trào của thơ. Cao trào ở đây ắt phải “hình dung trước đít là gì”.

- Đúng! Đúng! Đúng! Hoàng Xường phải ứng khẩu tiếp.

Hoàng Xường lại vuốt râu mép:

- Các cậu hãy im lặng vài phút để tưởng tượng. Trong khi đó, Vè Hoắc suy nghĩ để xuất bản một

bài vè. Sau mấy phút im lặng, Vè Hoắc lên tiếng với giọng khàn khàn:

*Ve vè vè vè  
Cái vè thằng Hoắc  
Ai chê cũng mặc  
Tôi kể vè tôi  
Bữa ni đẹp trời  
Bốn bề lộng gió  
Người như kiếp cỏ  
Xem thịt bà Hoa  
Cái mông của bà  
Nặng mười cân thịt  
Làng văn tíu mít  
Xơi chán xơi chê  
Ve vè vè vè  
Cái vè thằng Hoắc...*

Tiếng cười nổ ra như muốn vỡ tung căn phòng. Tiếng cười đuổi theo nàng Liên Hoa. Nàng càng ngừng nguẩy, gió thổi tung váy hoa để lộ hai bắp đùi trắng mịn như nồn chuối.



Ngày khánh thành trụ sở. Thật là xôm trò. Văn Hậu tổng chỉ huy cuộc lễ này. Phương châm chủ

yếu của anh rất phù hợp với thầy Trần Tinh: phô trương rầm rĩ, inh ỏi. Cột cờ phất phới cờ bùa liềm và cờ đỏ sao vàng. Hai hàng rào sắt hai bên cổng tíu tít cờ đuôi nheo xanh đỏ tím vàng. Từ mờ sáng, chiêng trống đã gióng lên rộn rã. Người qua đường dừng lại càng lâu càng đông. Người đứng túm tụm ngoài hè phố. Người xúm xít trước cổng, trong sân. Ba quầy dịch vụ sáng bừng ánh đèn. Máy cô nhân viên mặt trang điểm son phấn và tha thướt áo dài. Đích thân Liên Hoa chọn trong văn phòng Hội ba cô xinh đẹp và tính tình nền nã: cô Lan ở quầy văn hóa phẩm, cô Hạnh ở quầy thực phẩm, cô Thơm ở quầy giải khát. Liên Hoa xắc xở, đi đi lại lại, dặn dò cô này rồi dặn dò cô khác. Hôm nay nàng mặc cái áo váy màu xanh biếc - nàng thích trang phục những cái màu thật gắt, hoặc là đỏ chói, hoặc là tím ngắt, hoặc là xanh biếc. Áo ngực trễ xuống hở ra hai gò bồng đào và cái khe ở giữa thăm thẳm luồn sâu phía dưới. Dường như nàng cố tình đi nhiều để phô phang vòm ngực rung rinh.

Quan khách đến dự rất đông. Không những hàng quan khách đứng đầu Thành phố, mà có cả cán bộ phường, thậm chí có cả cán bộ tổ dân phố.

Trước khi chính thức khai mạc, quan khách được dẫn đi tham quan khắp các phòng làm việc, sân sau, nhà vệ sinh, nhà tắm. Khách tấm tắc khen ngợi hết ý.

Các cô ca sĩ, cũng là thành viên của Hội Văn nghệ, được huy động đến phục vụ những tiết mục xuất sắc. Lời của bài ca do các nhà thơ và nhạc sĩ trong Thành phố mới sáng tác: ca ngợi truyền thống văn hiến từ thuở cù thủy tổ Hoàng Đức Đạt cho đến nay, ca ngợi công cuộc đổi mới... Cách đây ba tháng, Trần Tinh đã có sáng kiến phát động một cuộc thi ngắn ngày: sáng tác ca khúc và lời cho các điệu dân ca quê hương.

Thật hiếm có một ngày vui như thế ở Thành phố này. Loa được mắc ra đường phố. Bà con tụ tập đông như kiến cỏ, đúng hết lời vè của Vè Hoắc:

*Bữa ni đẹp trời*

*Bốn bề lộng gió*

*Người như kiến cỏ...*

Nhưng thật là bất ngờ, rất bất ngờ. Có một tiết mục khiến mọi người sững sốt.

Trần Tinh thay mặt toàn thể hội viên Hội Văn nghệ Thành phố trao tặng sổ tiết kiệm năm triệu đồng cho mẹ liệt sĩ Phạm Văn Hồng. Mẹ cầm sổ, tay run, mắt nhòa lệ. Phạm Văn Hồng vốn là nhà thơ đã hy sinh trong trận Mỹ ném bom xuống nhà máy điện. Lúc đó anh mới hai mươi sáu tuổi.

Cử tọa rưng rưng nước mắt. Trần Tinh nấc mấy tiếng nhè nhẹ, giọng nghẹn ngào: “Chúng ta được

vui vẻ sum họp hôm nay là nhờ có máu xương của bao nhiêu người đổ xuống, trong đó có máu xương của nhiều văn nghệ sĩ. Dòng máu đỏ của nhà thơ liệt sĩ Phạm Văn Hồng đã hòa vào dòng máu các thế hệ tiền nhân từ thời cụ thủy tổ đức Tiên Hoàng chảy bất diệt vào vị trí huyết quản của thế hệ chúng ta và các thế hệ mai sau...”.

Nói dở chừng, Trần Tinh nắc to lên, nước mắt trào ra. Sự nhân ái chân thành thường được nhấn nhac lẫn vào trong. Tình thương vờ vĩnh thường được chường ra ngoài. Mấy ai hiểu hết điều đó. Những người tham dự thì xúc động thực sự, nước mắt của họ cũng giống nước mắt Trần Tinh - tạo hóa ban phát cho con người nụ cười để thể hiện niềm vui và nước mắt để thể hiện nỗi buồn. Các chính khách thường biết cười biết khóc đúng lúc, phải cười phải khóc đúng lúc.

Trong không khí tràn ngập xúc động, Trần Tinh đứng lặng người, vờ giơ tay vuốt mái tóc để cho tóc xù lên và xoa ra trước trán. Giương mặt của anh trông mới buồn thảm làm sao. Bao nhiêu năm tháng rèn luyện để làm một chính khách, thì giờ đây, với mái tóc bù xù và gương mặt mếu máo, anh thực sự đặt được điểm mười của một chính khách.

“... Cảm ơn mẹ đã sinh ra một nhà thơ... Cảm ơn mẹ đã sinh ra một người anh hùng... Cảm ơn

mẹ đã sinh ra một nhà thơ anh hùng... Cảm ơn mẹ và cảm ơn tất cả những bà mẹ Thành phố Hoàng Xá đã sinh ra và nuôi dưỡng các thế hệ con cái tiếp nhận dòng máu tinh khôi của tổ tiên để làm rạng rỡ Thành phố chúng ta hôm nay...”.

Trần Tinh càng nói càng nức to. Cử tọa càng thút thút. Nhưng đứng lâu quá, mẹ già gần chín mươi tuổi, run run hai chân, cổ chịu đựng... Văn Hậu chạy lên, hai tay đỡ lưng mẹ, rồi đặt một cái ghế mời mẹ ngồi. Gương mặt mẹ nhăn nheo nhòa nước mắt: “Cảm ơn lắm lắm... Mẹ cảm ơn các con lắm lắm... Cảm ơn Đảng... Cảm ơn Chính phủ...”.



Ngay sau lễ khánh thành, một chiến dịch tuyên truyền rầm rộ. Đài phát thanh đưa tin liên tục. Và ngay tối hôm đó, Đài truyền hình đã tường thuật buổi lễ với những hình ảnh sống động kéo dài ba mươi phút. Ngay ngày hôm sau, báo chí từng bừng đưa tin và bài phỏng vấn ông Chủ tịch Hội Văn nghệ kiêm Phó Chủ tịch Ủy ban Thành phố. Tin đưa rất chi tiết và khá giật gân. Hội Văn nghệ là cơ quan đầu tiên của Thành phố mắc máy điều hòa nhiệt độ cho cán bộ công nhân viên làm việc. Hội Văn nghệ là cơ quan đầu tiên của Thành phố mở

chiến dịch để cải thiện đời sống cho cán bộ công nhân viên và để tài trợ cho văn nghệ sĩ sáng tác. Hội Văn nghệ là cơ quan đầu tiên của Thành phố trao tặng sổ tiết kiệm cho mẹ liệt sĩ... Người vui nhất là Văn Hậu, dĩ nhiên là cả Trần Tinh. Văn Hậu gặp Trần Tinh để chia sẻ niềm vui, rồi gặp hết người này đến người khác trong cơ quan, rồi gặp quan chức này quan chức nọ. Đôi mắt hình tam giác của cậu ta cổ trương lên thật to để thu nhận hết niềm vui của người đối diện. Suốt mấy ngày, Văn Hậu như con kiến bò lung tung trên chảo lửa, không thể ngồi yên ở đâu được mười phút. Thoắt ở chỗ này, thoắt ở chỗ kia. Không nén được niềm vui, Văn Hậu bộc bạch với Trần Tinh: “Thầy thắng tức là em thắng. Hai thầy trò ta cùng thắng trận”.



**S**au ba tiếng đồng hồ giảng bài về đạo đức Hồ Chí Minh ở trường Đảng về, ngả lưng trên ghế bành, rút phong bì ra đếm tiền: quả là tiền thù lao cho giáo sư kiêm Phó Chủ tịch cao hơn hồi còn trần trụi hai tiếng “giáo sư”. Anh thở dài... Thời buổi nào cũng vậy... Một giáo sư toán học rất có uy tín trong giới khoa học và ngành giáo dục đã viết bài báo phê phán văn bản của Bộ Tài chính quy định rõ ràng một số điều khoản về chế độ làm việc và đãi ngộ. Trưởng phòng hành chính một cơ quan có phòng làm việc sáu mét vuông, đến bao giờ thì giáo sư mới được quy định có một nơi làm việc như thế? Chả trách gì mà trí thức thời này cứ đua nhau, tranh giành nhau trèo

lên chức này chức khác. Trí thức cổ chiếm lấy mảnh bằng, cố đạt được mọi thứ học vị học hàm cũng là để nhằm vào cái ghế quyền lực, đâu có phải là để nghiên cứu học thuật... Do đó mà xảy ra tình trạng tràn lan người ta bỏ tiền ra mua bằng cấp, mua học hàm học vị, rồi mua chức vụ. Tình trạng mua bán đó công khai, có môi giới, trở thành một thứ dịch vụ... Mình cũng chẳng thoát ra khỏi cái vòng luẩn quẩn đó. Ở với Bụt thì mặc áo cà sa, ở với ma thì mặc áo giấy. Đã vào guồng này, mình phải tự nhuốm đen mình thì mới sống được, mới tiến thân được. Nếu mình cứ mặc áo cà sa trong một lũ mặc áo giấy thì chúng nó sẽ hất mình ra khỏi guồng quay của xã hội... Mình đã từng nhân danh là giáo sư hướng dẫn, hướng dẫn cái cóc gì, mình biến cái ngòi bút cao thượng của mình thành công cụ làm thuê viết thuê luận án thạc sĩ, luận án tiến sĩ cho bao nhiêu sinh viên. Lúc đầu cảm thấy viết thuê mình cũng ngượng ngùng, cũng cảm thấy dơ bẩn, nhưng rồi quen dần. Hành vi khi đã trở thành thói quen thì lương tâm không bị cắn rứt. Mình có tự xỉ vả mình ngàn lần tội tệ, cố giã giũa để quấy ra thì càng quấy càng chìm sâu vào hố bùn nhơ... Hầu như căn bệnh trầm kha này không có thứ thuốc kháng sinh nào chữa được. Các phương tiện thông tin đại chúng ầm ĩ la ó, nhưng rồi đâu lại vào đấy.

Báo *Tuổi trẻ* than thở: Bằng cấp thời nay mua dễ như mua rau. Tạp chí *Văn hóa Nghệ An*, buồn phiền về cái nạn người ta mua bán kiến thức mua bán bằng cấp rất dễ dàng, kiến thức trở thành một thứ rau héo - không phải rau tươi mà là rau héo... Ai đã thực tâm lắng nghe những lời kêu ca ấy? Ai đã thực tâm hy sinh quyền lợi cá nhân, mưu cầu quyền lợi dân tộc, để đề ra những biện pháp hữu hiệu chỉnh đốn nền học thuật hiện tại thuận theo dòng chảy lịch sử ngàn năm văn hiến? Mình cũng là một thành viên? Nặng tre đâu có chống được trời! Thôi thì cứ à uôm vào cái cộng đồng ấy để mưu sinh. Cả gan thấp đuốc đốt trời, trời xanh không cháy tàn rơi cháy đầu...

Trần Tinh nuốt một viên Xêđuxen, thở dài, nằm vật trên giường, mong được giấc ngủ ngon để quên hết sự đời. Đạo này anh rất khó ngủ. Thỉnh thoảng phải nuốt Xêđuxen...

Bình thường, sau mỗi giấc ngủ, người ta cảm thấy khoan khoái. Nhưng đạo này, sau khi ngủ dậy, Trần Tinh thấy cơ thể bải hoải, chân tay rã rời, lắm lúc anh có cảm giác như các khớp xương bị tháo rời ra. Hồi còn say mê nghiên cứu học thuật, có hôm thức đến ba giờ sáng mới đi ngủ. Sáng hôm sau thức dậy, tuy mệt mỏi, nhưng là cái mệt mỏi thú vị, cái mệt mỏi nhăm nháp những ý tưởng trong sáng

được thể hiện trên trang giấy dưới ngọn đèn thân yêu... Còn bây giờ, ngày nào cũng chạy long tóc gáy để rình rập chỗ ngồi này chỗ ngồi kia, đầu óc vắt ra những tính toán, mưu mô. Đầu luôn luôn nặng trĩu. Chân tay rũ ra, rời ra, nhiều lúc ngỡ như không phải tay của mình chân của mình.

Chợt nhìn thấy cái áo của Liên Hoa treo trên giá, anh thoáng rùng mình. Mấy tháng nay mình không hề có chút nhu cầu về sinh lý. Một vài lần nằm bên cạnh vợ, không mấy may xúc động, sợ quá, anh liền chạy về phòng riêng.

Phải cầu cứu đến sự chia sẻ của tình bạn. Người bạn có thể chia sẻ với mình trong lúc này là Hoàng Văn Lương. Có lúc anh đến nhà Lương. Có lúc Lương đến nhà anh. Tình bạn được nhen nhóm từ thời học sinh, tuy có nhiều điểm vênh nhau trong thời buổi kinh tế thị trường, nhưng Trần Tinh vẫn cố níu kéo lại bằng những hồi ức với bao nhiêu kỷ niệm ngọt ngào.

Hai người bạn ngồi với nhau, Trần Tinh vẫn giữ thói quen búng hai ngón tay kêu bóc bóc để chờ lời tâm sự của bạn. Còn Hoàng Văn Lương thì có thói quen giơ ngón tay vê vê giải tai, vành tai...

Được đọc một ít sách thuốc của ông nội và của cha, Lương có am hiểu những điều thông thường về vận khí, về sự điều hòa khí trong cơ thể và một

sổ thuốc dùng thường xuyên đối với người thể tạng không cân bằng. Tại thời điểm này, Trần Tinh muốn cầu cứu Lương: hạn chế dùng thuốc Tây, nên áp dụng phương pháp y học phương Đông. Theo các thầy lang đã từng nghiên cứu pháp thuật của đạo sĩ Ấn Độ là trong ba loại thức ăn *trì*, *động*, *hoạt*, thì nên tăng cường *hoạt*...

Trong nhà Trần Tinh, trữ đầy các loại rượu: rượu rắn, rượu tắc kè, rượu bìm bịp, rượu giải dê, rượu tinh dê... Trần Tinh cẩn thận tự mang rượu trắng 45° về làng Kẻ Lầu, trực tiếp gặp người đánh chim sẻ, cất tiết chim vào rượu... Ngày nào cũng uống ba chén trước hai bữa ăn và trước lúc đi ngủ. Nhưng bộ phận sinh dục chẳng thấy chuyển động gì cả.

Hoàng Văn Lương giơ tay vờ vờ giải tai. Gương mặt anh vốn có vẻ trầm tư, bây giờ càng trầm tư và đượm vẻ khắc khổ. Có lẽ anh lo cho bạn, thương bạn. Lương khuyên Trần Tinh rất nhiều lần là phải tự tạo cho mình trạng thái tĩnh tâm, hư tâm. Nhưng Trần Tinh không thể thực hiện được trong thời gian đang mở tốc độ chạy đua trên chính trường. Lương rất hiểu căn nguyên tình trạng sức khoẻ suy sụp của Trần Tinh nhưng anh không nỡ nói ra, không dám nói ra, mà nếu có nói thì chỉ làm cho Trần Tinh bối rối.

Dấu sao thì những giờ phút gặp Hoàng Văn Lương cũng làm cho Trần Tinh dịu bớt những lo toan căng thẳng...

... Bài giảng sáng nay ở trường Đảng về đạo đức Hồ Chí Minh. Nhưng không phải giảng bằng lý luận suông, mà là “đạo đức Hồ Chí Minh qua trước tác của Người”. Tự nhiên trong lúc giảng, trí nhớ được thức dậy, anh đưa ra nhiều dẫn chứng về văn và thơ của Bác, kết hợp với thi ca của các nhà thơ cổ trung đại. Cả hội trường luôn luôn vang lên từng đợt vỗ tay. Anh được sống lại những giờ phút hưng phấn như lúc đứng trên bục giảng đường đại học.

Trần Tinh nhắm nháp niềm vui qua giấc ngủ trưa chập chờn và cho mãi tới lúc anh thức dậy. Đút tay vào túi quần, anh đi đi lại lại, chợt thấy mình trong gương. Đã lâu lắm rồi, anh không soi gương... Thử dừng lại xem mặt mình ra sao, có thay đổi chút ít, râu mép nhiều hơn. Chợt anh sững sốt thấy gương mặt hình như hơi biến dạng, mắt trũng, cằm dài thuôn, vành tai bên phải vẫn quăn như chiếc lá khô khiến cái má hóp càng trở nên nhăn nhúm. Anh thử cười. Nụ cười gượng gạo càng làm cho gương mặt méo xệch. Anh tưởng thấy mặt mình như mặt một pho tượng gỗ, rồi lại bỗng thấy như một chiếc mặt nạ do người khác đeo vào. Anh cố nặn ra một kiểu cười khác xem có tươi tắn

hơn đôn hậu hơn. Nhưng vẫn thế. Lâu nay anh cố tập cười theo kiểu một chính khách lão luyện, nghĩa là khi cần khóc thì khóc được và khi cần cười thì cười được ngay. Cho nên cái cười đó là do sự cố tình điều khiển cơ bắp, mà không mở ra một cách tự nhiên từ nội tâm. Và ngay bây giờ đây, trong gương, nụ cười như được ai đắp vào miệng vào mặt, chứ không phải là nụ cười của mình... Bao nhiêu năm lăn lộn trên chính trường, có cái mất và có cái được. Cái mất là mất một giáo sư, một nhà nghiên cứu văn học có tài. Cái được là được một chính khách tồi... Anh đứng lùi xa hơn, đối diện với bóng, cố thử cười một lần nữa...



Càng gần đến ngày Đại hội, vợ chồng Trần Tinh càng bận rộn hơn, dành nhiều thì giờ để mua tình cảm, mua phiếu. Sáng nào Liên Hoa cũng vạch ra một kế hoạch cụ thể trong ngày: Trần Tinh gặp những ai, Liên Hoa gặp những ai. Dù bận rộn mấy cũng phải tranh thủ thời gian để tiếp xúc với những người đó.

Sáng nay, Liên Hoa giao trách nhiệm cho Trần Tinh là phải đi Hà Nội để gặp những nhân vật quan trọng, đặc biệt phải đến chơi nhà ông Tuyền,

cán bộ tổ chức theo dõi Đại hội và nhân sự Hoàng Xá. Chị chu đáo xếp sẵn bốn cái phong bì, phong bì mỏng thôi, vì trong đó không phải là Việt Nam đồng mà là đô la.

4 giờ chiều. Liên Hoa về nhà thấy ô tô vẫn đậu trước cổng. Xông thẳng lên phòng Trần Tinh, thấy Trần Tinh vẫn đút tay vào túi quần đứng trước bàn, chị lao tới xé toạc tờ giấy đối diện với Trần Tinh có viết dòng chữ nắn nót bằng mực đỏ dán trên tấm biển sơn xanh: “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”. Dòng chữ này Trần Tinh viết cách đây lâu lắm rồi, dán trước bàn làm việc. Vô tình lúc này Trần Tinh đứng đối diện với nó. Liên Hoa tưởng là chồng mình đang chiêm ngưỡng “nguyên khí quốc gia”. Chị xé vụn tờ giấy và toang toác: “Nguyên khí quốc gia!... Đây là câu nói của người đời xưa, chứ không phải là của người đời nay. Người đời nay nhắc lại cho vui mà thôi. Người ta phân nhà thì Phó Giám đốc Sở Văn hóa được tăng một, còn nguyên khí quốc gia thì lên tăng năm. Chúng nó lại còn đổ dành lừa bịp: giáo sư ở tăng năm để được yên tĩnh nghiên cứu!... Không có con này chạy thì bây giờ nguyên khí quốc gia cũng lóc cóc lên tăng năm, vợ con của nguyên khí quốc gia cũng lóc cóc lên tăng năm. Bách nhân bách nghệ. Một đời đại tá không bằng một khóa Chủ tịch phường... Ông Bốn là học

trò của anh, anh cứ chê ông ta học dốt. Đến khi ra đời mới biết ai dốt ai không. Ông Bốn chỉ là làm Bí thư Thành uỷ một khóa đã xây dựng nhà lầu, lại có một mảnh đất ở bãi biển Hải Tiến. Anh đã trắng mắt ra chưa?...”.

Trần Tinh vò đầu vò tóc, vờ xem đồng hồ, đánh trống lảng: “Ấy chết, hơn 4 giờ rồi!”.

“4 giờ cũng phải đi. Trong ngày hôm nay anh phải có mặt ở Hà Nội. Ngày cùng tháng tận, Đại hội đến nơi rồi. Đây là thời gian người ta sắp xếp nhân sự... Đi! Đi! Đi ngay! Còn chần chừ chi nữa!”.

“Thằng Đằng đâu rồi?”. Trần Tinh đi thẳng xuống phòng khách, thấy Đằng đang nằm ngủ trên trường kỷ, ngáy khò khò như kéo gỗ. Người vô tư, dễ ngủ, hể đặt lưng xuống là ngáy như sấm. Đằng không thích nằm giường, nằm trường kỷ thoải mái hơn, một chân gác lên thành trường kỷ, còn một chân nữa muốn co thì co muốn duỗi thì duỗi... Trước đây, Trần Tinh sắm cho Đằng một cái máy nhắn tin. Đang đàn đúm bia bọt ở đâu mà nhận được lệnh của thủ trưởng là Đằng lái xe đến ngay. Nhưng dạo này, vì thủ trưởng phải đi nhiều để vận động phiếu, bắt thành linh đi lúc nửa đêm, bắt thành linh về lúc gần sáng. Đằng phải ngủ tại nhà thủ trưởng, một mình Đằng một phòng khách. Nhưng Đằng lại thích nằm trường kỷ, tư thế thoải mái hơn.

Phải phục vụ lái ô tô nhiều cho thủ trưởng, bị thiệt thòi là ít khi ở nhà với vợ con, ít được cùng ăn cơm với vợ con. Nhưng lại có ba cái lợi. Một là ăn cơm uống bia không mất tiền. Hai là khai không mua xăng dọc đường, đưa thủ trưởng ký, rồi kế toán làm phiếu thanh toán. Ba là được chơi gái... Cái cơ thể vạm vỡ ra dáng đàn ông của Đảng khiến phái nữ thêm muốn. Bất kỳ đi đâu, cứ ở qua đêm là thế nào Đảng cũng tìm được một cô. Thủ trưởng đi tìm chức vụ, tài xế đi tìm gái. Dù các loại gái. Cô cấp dưỡng huyện uỷ ngồi bên bếp lửa. Cô giáo cấp một chồng đi xa. Cô sinh viên đi dọc đường... Người ta đồn rằng Đảng có nghệ thuật chơi gái đặc biệt. Cô nào đã nằm với Đảng một lần thì muốn nằm lần thứ hai thứ ba. Thậm chí có cô khoái quá, kể lại cho bạn nghe, thế là bạn cũng mơn men gặp Đảng. Thượng sách của Đảng là a la xô, xấn xô xông vào, tốc chiến tốc thắng, khiến cho đối phương chưa kịp phản ứng gì đã phải nằm ngoan như con mèo cái. Cũng có cô chống đỡ kịch liệt, cuối cùng cũng nằm bẹp như con bọ ngựa cái được con bọ ngựa đực đè lên lưng...

Những lúc các thủ trưởng vào phòng họp, cánh lái xe ngồi tán dóc với nhau thường nghe Đảng thuật lại tỉ mỉ những cuộc làm tình. Đảng kể say mê. Các cậu lái xe thêm nhỏ dãi. Kỳ thú nhất là

chuyện Đằng nằm với cô Hoan, nhân viên tiếp khách của Sở Văn hóa tỉnh X. Hoan lại là vợ của ông Giám đốc Sở, vốn xinh đẹp, đã có một đứa con, càng xinh đẹp - gái một con trông mơn con mắt. Đám văn nghệ sĩ tỉnh X, lắm cậu thèm thuồng, thèm được một phút cầm tay nàng nhưng cảm thấy khó khăn thể nào ấy, nhờ nàng từ chối thì ê mặt. Đối với Đằng, dễ ợt. Sáng hôm đó, thủ trưởng lên hội trường dự lễ phát động một cuộc thi sáng tác, Đằng ở lại phòng nghỉ một mình. Nàng xách phích nước vào. Đằng dùng chiến thuật đánh nhanh thắng nhanh. Nàng kháng cự quyết liệt. Nhưng chỉ vài ba phút sau, nàng quy thuận hoàn toàn... Lần sau, cũng có dịp đi công tác tỉnh X. Thấy Đằng trong phòng nghỉ, nàng lại xách phích nước vào...

Cánh lái xe nổ ra một cuộc tranh luận. Ông Trần Tinh sướng hơn hay Đằng sướng hơn? Ông Trần Tinh suốt đêm ngày chui lủi đi tìm chức vụ. Ông tài xế Đằng thì xơi từ cô cấp dưỡng đến đệ nhất phu nhân Thành phố. Ai sướng hơn?

Dạo này phải đi nhiều, cái trường kỷ của nhà Trần Tinh trở thành cái giường quen thuộc của Đằng. Hễ cứ được nghỉ dăm mười phút là Đằng nằm vật mình lên trường kỷ...

"Đằng! Dậy đi!...", Trần Tinh vừa gọi vừa lay. Đằng vẫn ngủ như chết. Phải lay thật mạnh Đằng

mới mở mắt, choàng dậy: “Đi đâu hở thủ trưởng?”.  
 “Đi Hà Nội ngay bây giờ!”...



Liên Hoa đã định làm việc gì là làm kỳ được, mạnh mẽ, cương nghị. Kế hoạch của chị là chiều nay gặp những ai, tùy hoàn cảnh từng người để gặp vào giờ nào cho có hiệu quả cao. Và địa điểm cũng phải tính toán. Gặp ở cơ quan? Gặp ở quán nhậu? Gặp ở nhà riêng? Người đàn bà này dường như luôn luôn thừa năng lượng và thường xuyên có nhu cầu phải xả ra, hoặc là việc này hoặc là việc kia, hoặc là bằng cách này hoặc là bằng cách kia. Ý chí điều khiển chị hoạt động suốt ngày. Lo toan công việc ở lò sát sinh đâu vào đó. Cứ đầu mỗi ngày là chị viết lên bảng phân công nhân viên. Nhìn vào bảng, người nào việc nấy, răm rắp thực hiện... Rồi chị đôn đốc việc của chồng, việc của gia đình. Chị em trong Thành phố hết lời khen ngợi: “Liên Hoa đúng là con người của thời buổi kinh tế thị trường. Chị em chỉ có xách dép cho bà Liên Hoa”.

Phóng xe đi một vòng khắp Thành phố, từ đông sang tây, từ nam sang bắc. Đúng 8 giờ tối, trăng lên, chị đến nhà ông Lân, Trưởng ban tổ chức Thành uỷ. Chẳng cần trò chuyện gì nhiều, chị hỏi thăm

sức khoẻ anh chị và các cháu, rồi biếu cái phong bì “gọi là có chút lộc, anh mừng cho em, nhờ sự lãnh đạo thông thoáng của các anh mà cơ sở em làm ăn càng ngày càng khấm khá”. Ông Lân từ chối. Chị gửi cái phong bì vào túi Lân: “Chút quà cho các cháu. Có đáng là bao. Anh nhận cho em mừng. Lộc bắt tận hưởng”.

Chị “xin phép” ra về. Lân tiến chân. Ra đến đầu ngõ, chị đi rất chậm, vờ cho tay mình chạm vào tay Lân. Chị đứng lại, quay người về phía Lân, rồi ngẩng mặt lên nhìn mặt Lân. Ánh trăng đẹp quá. Gương mặt Liên Hoa ửng sáng mịn màng, vừa rục rở vừa huyền ảo, mái tóc xõa xuống phủ lên nửa gương mặt càng tôn thêm vẻ huyền ảo, ma mị - vẻ đẹp có thuốc độc của bông hoa anh túc...

Từ khi thoát ly nông nghiệp, vào biên chế nhà nước Lân chuyên làm công tác Đảng, mà lại chuyên trách về công tác tổ chức. Cán bộ tổ chức Huyện uỷ, rồi Quận uỷ, rồi Thành uỷ và bây giờ là Trưởng ban tổ chức Thành uỷ. Gần bốn mươi năm làm cán bộ tổ chức chuyên nghiệp, anh đã vượt qua được nhiều cám dỗ về tiền và gái, con người anh đã rắn danh lại nhiều khi như vô cảm... Thế mà thời khắc này, bất chợt nhìn ánh trăng chảy tràn trên gương mặt Liên Hoa, lòng anh khẽ run lên như thớ gỗ phập phồng run rẩy hoa văn dưới mũi dao trở

nhọn sắc của người nghệ nhân chạm khắc tài hoa... Không kìm được, Lân giờ bàn tay đặt lên vai Liên Hoa và kéo nàng về phía mình. Liên Hoa đặt tay vào ngực Lân và khẽ đẩy ra: “Đừng anh... Đừng anh... Hẹn anh lúc khác... Em sẽ gọi điện trước...”.

“Hẹn anh lúc khác...”, đó là nghệ thuật như mỗi của người đàn bà đã sành sỏi trường đời.



**C**hẳng phải đám cưới bạc. Chẳng phải đám cưới vàng. Chỉ là lễ kỷ niệm ngày cưới. Cả Thành phố này, hiếm có cặp uyên ương nào đậm thắm như ông Trần Tinh và bà Liên Hoa. Không đậm thắm sao năm nào cũng tổ chức kỷ niệm ngày cưới. Thật ra thì vợ chồng ông mới bày vẽ ra cái lễ này chừng dăm năm nay. Thiên hạ có tiếng đồn, đôi trai tài gái sắc ấy càng ngày càng chuech choạc, thậm chí còn có tin đồn bà Liên Hoa hay ngoại tình. Cái tin ấy làm xúc phạm đến lòng tự trọng của ông - xúc phạm đến một trí thức có tầm cỡ trong Thành phố và trong cả nước.

Chúng tôi trả lời cho các người biết rằng: tình yêu của chúng tôi vẫn nguyên vẹn thủy chung và trong

treo. Lễ kỷ niệm ngày cưới hàng năm là một minh chứng. Ông Trần Tinh vừa bận việc Ủy ban vừa bận việc Hội Văn nghệ, không năm nào ông nghỉ phép, mà chỉ xin nghỉ một ngày để tổ chức lễ kỷ niệm.

Từ sáng sớm, Đăng và Văn Hậu đã giúp ông quét dọn nhà cửa. Hai đứa con là Trần Tuý và Liên Hương phải đi học, ngày nào cũng đi từ sáng đến tận tối. Hôm nay bạn bè rủ chúng đi từ tỉnh mơ.

Hồi mới được phân căn hộ tầng năm gồm ba phòng ba mươi sáu mét vuông, việc quét dọn còn đơn giản. Từ khi Trần Tinh làm Phó Chủ tịch Ủy ban Thành phố, được phân một biệt thự ở phố Phương Hoàng. Khu nhà này gồm nhiều biệt thự của những cán bộ cao cấp - nhân dân thường gọi là “khu nhà quan”. Biệt thự cao ba tầng, mỗi tầng hai phòng. Thỉnh thoảng Liên Hoa thuê người quét dọn. Nhưng không có thời gian, chị bận quá, cứ để bừa ra đấy.

Trong gia đình có bốn người. Con trai Trần Tuý ở một phòng. Con gái Liên Hương ở một phòng. Lúc đầu, Trần Tinh và Liên Hoa cùng ở một phòng tầng ba. Từ khi mở lò sát sinh, quá bẽ bộn công việc, đi về thất thường, chị ở riêng một phòng tầng một. Mỗi phòng đều có một ti vi. Thật là tiện lợi, không ai làm phiền ai.

Khi bắt đầu nhận nhà mới, Trần Tinh thuê thợ đóng cái giá sách thật bẽ bẽ ngay tại phòng mình -

vừa là phòng ngủ vừa là phòng làm việc. Sắp xếp rất khoa học, mỗi ngăn một loại sách: văn học cổ điển Trung Quốc, văn học hiện đại Trung Quốc, văn học cổ điển Việt Nam, văn học trung cận đại Việt Nam, văn học phương Tây... Tất cả trước tác của anh xếp riêng một ngăn. Cuốn nào cũng đóng bìa da, mạ chữ vàng. Trong lúc đang làm việc, thỉnh thoảng anh đứng dậy ngắm cái gáy sách ngời lên những dòng chữ mạ vàng: *Thiên tài Nguyễn Du với kiệt tác Truyện Kiều, Mối quan hệ giữa truyện Nôm khuyết danh với văn học dân gian, Thần Siêu và Thánh Quát, Chùm hoa thiếu nữ trong "Hoa tiên", Nguyễn Du và Văn phái Hồng Sơn, Cốt lõi nhân bản trong thơ Hồ Xuân Hương...*

Ngày nào anh cũng dành dăm mười phút cầm chổi lông quét nhẹ trên từng cuốn sách. Anh yêu sách không kém gì tình yêu đối với Liên Hoa.

Hôm nay, chuẩn bị lễ kỷ niệm ngày cưới, theo Văn Hậu, phải trưng cái giá sách cho bạn bè biết. Lời nói của Văn Hậu vừa có lý vừa giàu hình ảnh: "Giá sách là một nhân vật quan trọng của ngày lễ. Nhân vật đặc biệt này từng đã gắn bó với thầy, từng đã làm một cái bệ để phóng thầy lên. Cho nên, trong lễ kỷ niệm ngày cưới, giá sách phải hiện diện ở vị trí tối ưu".

Sự suy nghĩ của Văn Hậu thật là thấu đáo. Nhưng chao ôi, mấy năm vừa rồi bạn hoạt động

chính trị, Trần Tinh không yêu quý những cuốn sách này như trước nữa. Giá sách bám đầy bụi và mạng nhện. Bụi nhiều đến nỗi đã phủ mờ những chữ mạ vàng trên bìa trước tác của anh. Một vài cuốn bị một gặm nhấm nhuốc gáy và bốn góc. Có cuốn bị con bọ đuôi dài bò lổm ngổm trên từng trang. Những cuốn sách có hồn bỗng trở thành những vật vô tri nằm lạnh lẽo, cô đơn trong các khung gỗ cũng bị một đực rơi bụi lả tả. Ở cái ngăn gần góc tường, rút cuốn “Từ điển thuật ngữ văn học” ra, lú gián béo nằn nắn bò lớp ngóp, nhát tề ngoe nguẩy hàng chục cái râu vừa như kiêu hãnh vừa như nhạo báng...

Đằng và Văn Hậu quét dọn cật lực. Áo may ô của Văn Hậu ướt đầm mồ hôi, tóc tai cũng ướt đầm, nước chảy những dòng ngoằn ngoèo trên mặt trên cổ. Đằng thì đánh trần tròng trọc, tấm lưng rắn chắc như tấm phán gỗ lim nổi lên từng múi thịt lóng bóng mồ hôi. Liên Hoa thoáng nhìn tấm lưng của Đằng, rung lên một cảm giác nồng nàn. Và tấm lưng ấy trở thành ám ảnh đối với chị...



Cũng như những năm trước, khách được mời dự chỉ khoảng mười lăm người nhưng toàn là cỡ

khách “sộp” rất được chọn lọc: mấy quan chức đứng đầu Thành phố, hai Bộ trưởng về hưu, Chủ nhiệm Câu lạc bộ thơ Hoàng Văn Thưởng, mấy giám đốc công ty vốn là học trò cũ.

Lễ kỷ niệm đầu tiên, người đến dự thường mang quà tặng là một bó hoa, hoặc một lọ hoa, có người kèm theo một phong bì. Lễ kỷ niệm lần thứ hai thứ ba thứ tư... người này nhìn người kia, hầu hết đều mừng phong bì và kèm theo một chai rượu ngoại hảo hạng: hoặc là Martell XO hoặc Remy Mertin XO, bết lắm cũng phải Grande Champagne, hoặc là Blue Label...

Liên Hoa yếu điệu nhận quà tặng của từng người rồi đặt lên mặt bàn phủ tấm vải hồng. Mặt chị ứng lên màu hồng thỏa mãn, hai tay nắm vào nhau đặt trước ngực - áo ngực trễ xuống gần chóp gò bồng đảo, miệng nói nhỏ nhẹ: “Sự có mặt của các anh là quý lắm rồi. Các anh lại có quà mừng. Tình cảm mặn nồng này không bao giờ phai nhạt. Sống với nhau không có gì quý hơn tình cảm... Em rất cảm ơn các anh đã quan tâm khích lệ vợ chồng em...”. Liên Hoa “xin phép” ngồi lui xuống phía sau, nhìn những chai rượu ngoại và những chiếc phong bì, lẩm nhẩm tính: chắc cũng được như mọi năm: vài trăm triệu đồng.

Như thế là tổ chức lễ kỷ niệm ngày cưới nhằm mục đích đầu tiên chứng minh “tình yêu của chúng

tôi vẫn nguyên vẹn thuỷ chung và trong trẻo”, còn mục đích thứ hai: tăng thu nhập.

Trước khi vào tiệc mặn, Liên Hoa “xin phép” được thu dọn ấm chén trên mặt bàn xa lông, rồi trải một tấm lụa trắng tinh, vuốt phẳng phiu, đặt lên chiếc bút dạ màu xanh: “Mời tất cả các anh ký vào. Chữ ký của các anh sẽ nhắc nhở vợ chồng em, gia đình em phải sống xứng đáng với tình cảm của các anh. Có thể nói đây là tài sản quý báu nhất của vợ chồng em, gia đình em...”.

Lần lượt từng người cẩn thận cầm bút ký. Những chữ ký màu xanh hiện lên trên tấm lụa trắng muốt. Cuối cùng Liên Hoa “xin phép” gấp vuông vắn tấm lụa đặt vào hộp sơn mài.



Lễ kỷ niệm ngày cưới đem đến cho Trần Tinh một niềm vui thật sự. Anh cũng rất hài lòng với Liên Hoa từ các món ăn trong tiệc mặn đến thái độ cư xử rất lịch thiệp.

Đến quá nửa chiều, mọi người mới ra về. Liên Hoa phóng xe máy tới lò sát sinh. Hai đứa con đang đi học. Trần Tinh ở nhà một mình. Lâu lắm rồi, hôm nay anh mới có lại cái cảm giác sung sướng được ở nhà một mình. Anh tận hưởng niềm vui đó với

nhiều tư thế khác nhau: đứng ngắm giá sách, ngả lưng trên ghế bành nhìn tấm ảnh cưới treo trên tường, nằm trên giường nghe nhạc, ngắm con chim nháy nhót ngoài cửa sổ, xoa đầu con Tun nằm dưới chân bàn...

Mở đĩa nhạc với âm lượng vừa đủ nghe, Trần Tinh ngồi tựa lưng vào tường gần cửa sổ, giở album xem ảnh. Xem hết cuốn này đến cuốn kia, gần chục cuốn album cỡ to. Hàng chục hàng trăm tấm ảnh khô gợi ký ức đẹp để thời trai trẻ cùng đi chơi với Liên Hoa ở Đà Lạt, Tam Đảo, Sapa, Vũng Tàu, Hội An... Và đây nữa, những tấm ảnh đi giảng bài ở các trường đại học Huế, Đà Nẵng, Đà Lạt, Thành phố Hồ Chí Minh. Đẹp nhất là mấy tấm ảnh chụp trong giờ nghỉ, đứng giữa sân trường, nữ sinh xúm xít quanh anh với những tà áo dài màu tím màu hồng màu xanh... Anh thoáng nhớ, hồi ấy Liên Hoa cùng đi với anh, Liên Hoa ghen vì có những cô sinh viên cứ quần quýt hỏi chuyện thầy giáo...

Đêm. Bật ngọn đèn đầu giường, Trần Tinh nằm đọc lại nhật ký. Những năm tháng ấy, anh rất thích ghi nhật ký. Đêm nào, trước khi đi ngủ, anh cũng ghi mấy trang, hầu hết là viết về Liên Hoa. Quả thật Liên Hoa đã tạo niềm hứng khởi cho anh say mê học thuật. Chính hình ảnh tươi sáng, hồn nhiên, nõn nà của Liên Hoa đã gợi ý cho anh viết cuốn

chuyên luận “*Chùm hoa thiếu nữ trong Hoa Tiên*”... Đêm nay, đọc lại, anh vẫn có cảm giác bồi hồi như thuở ấy chờ đợi nàng, hẹn hò nàng, nắm tay nàng chạy tung tăng trên cầu Bến Tiên. Càng về khuya anh càng đọc say mê. Buồn ngủ quá, anh úp cuốn nhật ký lên mặt rồi ngủ thiếp lúc nào không biết. Những dòng nhật ký chảy vào giấc ngủ, phập phồng hồi ức làm xao động triền miên cõi mộng đẹp lộng lẫy với thiên đường tình ái...

Theo thói quen, Đằng bê chiếc trường kỷ ra sân nằm ngủ với tư thế rất thoải mái: một chân vắt lên thành gỗ cao, một chân gác lên thành gỗ thấp. Đằng thích hưởng gió trời hơn là máy điều hòa nhiệt độ.

Nửa đêm. Ấng lặng. Nghe tiếng Đằng trở mình đập muỗi, Liên Hoa hé cửa nhìn ra. Hướng mắt về phía Đằng, nàng thấy... không biết vô tình hay hữu ý, dương vật của Đằng chui ra khỏi quần lót dựng đứng lên như nòng đại bác. Dưới ánh trăng, nàng thấy nó rung rung giật giật. Cả người nàng hừng hực bốc lửa như hỏa diệm sơn sục sôi nham thạch. Không chút ngần ngại, nàng chạy thẳng về phía Đằng. Còn cách vài ba bước chân, cái ăng ten tình dục của Đằng đã đánh thức anh ta dậy, chồm tới Liên Hoa, định đánh “cú phủ đầu” như với những người đàn bà khác. Đằng đè sấn Liên Hoa xuống

sân. Nhưng Liên Hoa tỉnh táo, nắm chặt tay Đằng: “Không được liều! Vào nhà!”. Đằng bế bổng Liên Hoa, chạy thẳng vào phòng đã mở sẵn máy điều hòa nhiệt độ.

Đằng ôm riết Liên Hoa như ôm một lục địa động đất. Cao trào tình dục ập đến, nàng cắn, nàng cấu xé, nàng giãy giụa. Đằng chống thẳng hai tay, hung tợn như con hổ trong tư thế vỗ mồi.

Hai người quấn chặt với nhau như hai con thạch sùng, lăn từ đầu giường đến cuối giường. Bất chợt, nàng đẩy Đằng ra, rồi nằm soài, dang hai tay, duỗi hai chân, như một cây thập tự lửa. Đằng chống thẳng hai tay, hung tợn như con hổ trong tư thế vỗ mồi.

Khoái lạc đến tột cùng khoái lạc, nàng co người, tay chân quặp chặt Đằng như con cua càng quặt chặt con mồi. Mặt nàng dụi hừng hực vào ngực Đằng như con lợn rừng ủi vào đá núi. Bất chợt, nàng đẩy Đằng ra, nằm thườn thượt. Đằng lại chống thẳng hai tay, hung tợn như con hổ trong tư thế vỗ mồi.

Trong khi đó, tại căn phòng gác ba, Trần Tinh vẫn ngủ ngon. Cuốn nhật ký vẫn úp lên mặt. Những dòng nhật ký chảy vào giấc ngủ, pháp phồng hời ức làm xao động triển miên cõi mộng đẹp lộng lẫy nơi thiên đường tình ái...

...Dưới ánh trăng mờ ảo mùa thu, nàng hiện ra thấp thoáng trong rừng thông, tha thướt như thiếu nữ, đẹp như hoài niệm. Ra khỏi rừng thông, ánh trăng chan hoà. Mình có cảm giác như cơ thể nàng được đúc bằng ánh trăng...

Liên Hoa và mình ngồi nghỉ rất lâu ở cửa hang. Rừng núi yên tĩnh lạ thường. Có phải tạo hóa đã đặt bày sẵn phong cảnh kỳ thú này và dành cái thời khắc yên tĩnh này để đôi trai gái được tận hưởng phút ân ái đầu tiên. Đời người con gái chỉ có một lần thôi, một lần duy nhất, run rẩy đôi môi chờ đón nụ hôn đầu tiên của một người con trai. Nơi này, giờ phút này, người con gái ấy chính là Liên Hoa run rẩy đôi môi chờ đón nụ hôn đầu tiên...

Giấc mơ trong trẻo song song đồng hành với khoái cảm xác thịt. Trần Tình cứ mơ và cái âm điệu phạch... phạch... phạch cứ lặp đi lặp lại như điệp khúc của bản hoan ca cuồng nhiệt...

Sau cái đêm tơ bời nhục dục ấy, đi tới đâu Đằng cũng ngửi thấy mùi Liên Hoa. Mùi tóc Liên Hoa, mùi da thịt Liên Hoa. Mùi mồ hôi Liên Hoa... Ngược lại, đi tới đâu Liên Hoa cũng ngửi thấy mùi Đằng. Mùi của tảng đá hầm hập nóng giữa trưa hè bốc lửa. Mùi hoang dã quyến rũ của khu rừng nguyên sinh sau cơn mưa mùa hạ...

Còn Trần Tinh, giấc mộng đẹp đã tắt rồi. Trước mặt anh là trần trụi cuộc sống thực với những bon chen, thủ đoạn, cướp giết...



Đám thơ trào phúng chụm đầu quanh tờ báo *Phụ nữ Thành phố* đọc bài “một gia đình văn hóa kiểu mẫu”. Nội dung bài báo ca ngợi gia đình giáo sư Trần Tinh. Vợ ông là bà Liên Hoa một doanh nhân mới nổi lên trong thời kỳ kinh tế thị trường. Bà là người vợ thuỷ chung với chồng, đảm đang công việc gia đình. Hai đứa con ngoan và học giỏi. Bản thân ông Trần Tinh vừa là một học giả vừa là một nhà quản lý. Mười năm nay, ông bận việc cơ quan, không nghỉ phép ngày nào. Năm nay, nhân dịp kỷ niệm ngày cưới, ông mới xin được nghỉ phép, mà cũng chỉ nghỉ có ba ngày để đưa vợ đi nghỉ mát ở Hạ Long...

Cả đám thơ trào phúng vừa đọc vừa cười ồ lên. Về Hoắc ở đâu rồi? Về Hoắc ở đâu rồi? Về Hoắc ở đâu rồi? Mời ông Về Hoắc cho một bài về. Đứa con từ trong nhà chạy ra: “Thưa với các bác các chú, cha cháu đang đi lấy hàng”. Trong lúc này mới thấy vai trò của Về Hoắc là quan trọng. Mọi người lại chuyển hướng đề tài, bàn tán về Về

Hoắc. Ông nội của Vè Hoắc là Võ Văn Đém, chú họ của Vè Hoắc là Võ Sinh Châu. Hai người có tài đặt vè, chết lâu rồi. Nhưng bà con làng Hậu Luật vẫn đọc vè của hai ông, vẫn kể chuyện vui về hai ông. Tên tuổi hai ông đã được đưa vào danh sách những người nổi tiếng của huyện, của tỉnh. Vè Hoắc có được vào từ điển không? Có lẽ chỉ đưa vào những người đã quá cố. Chắc chắn sau khi qua đời, tên Vè Hoắc cũng được vào từ điển. Thế là trở thành nhân vật bất tử rồi đấy. Bí thư, Chủ tịch chết rồi là người ta quên ngay. Còn những người như ông Đém, ông Châu, Vè Hoắc sẽ được lưu truyền mãi mãi...

Mọi người đang bàn tán sôi nổi thì Vè Hoắc về, sau xe chở đầy ắp các mặt hàng: bia, rượu, lạc rang, mực khô, cá khô.

Thi sĩ Hoàng Xường thay mặt anh em ra đỡ hàng. À quên, xin nói thêm chi tiết này. Từ khi Hoàng Xường dịch bài thơ *Vịnh Liên Hoa* rất thành công, được mọi người tôn là “thi sĩ”, còn những người khác chỉ được gọi là “nhà thơ”. Thi sĩ Hoàng Xường giỏi đến thế mà cũng chịu thua Vè Hoắc về cái khoản ứng khẩu tại trận... Hoàng Xường vừa đỡ hàng vừa nịnh: “Gớm! Ông làm cho chúng tôi chờ đợi sái cả cổ”. Đặt hàng xuống, Hoàng Xường vuốt râu mép: “Có cái đề tài rất hay, tuyệt hay. Cả

câu lạc bộ đang chờ ông cho một bài về”. Về Hoắc cất giọng khàn khàn: “Các bác văn hay chữ tốt, thằng em này văn dốt vũ dốt, sánh thế nào được với các bác”.

Về Hoắc chưa kịp rửa ráy, Hoàng Xường đã kéo ông ngồi xuống, cầm khăn lau mồ hôi cho ông, rồi mời ông đọc bài báo “một gia đình văn hóa kiểu mẫu”.

Về Hoắc rót bia mời mỗi bác một cốc. Còn em, em chỉ thích rượu quê. Em uống rượu quê thấy nó “đã mả” hơn uống bia. Ông rót rất chậm. Rót mỗi người lưng cốc, rồi mới rót tiếp hai phần ba rồi rót tiếp đầy sủi bọt... Đó là nghệ thuật kéo dài thời gian và gây cảm hứng để ông nghĩ về.

Khi mọi người uống hết cốc bia, Về Hoắc “e hèm” rất to, gian phòng im phăng phắc. Về Hoắc rướn cổ, giọng khàn khàn như vẹt đực:

*Ve ve ve ve*

*Cái về thằng Hoắc*

*Ai chê cũng mặc*

*Tôi kể về tôi*

*Nức bốn phương trời*

*Cái về chung thủy*

*Vợ ngài hú hí*

*Với chục thằng trai*

*Lại bảo vợ ngài*

*Tuyệt vời trình tiết*

*Hoắc này nói thiệt*

*Ve ve ve ve*

*Cái ve thằng Hoắc...*



**N**ề nếp làm việc có khoa học trong nghiên cứu học thuật cũng được Trần Tinh ứng dụng phần nào trong công tác quản lý. Đầu giờ làm việc hàng ngày, anh lướt qua các sổ báo mà cô nhân viên phục vụ đã để sẵn trên bàn. Một tập báo dày đủ các loại: *Nhân dân, Tiền phong, Phụ nữ Việt Nam, Thanh niên, Tuổi trẻ, Thể thao và Văn hóa, Công an Nhân dân, An ninh thế giới, Văn nghệ Công an, Người cao tuổi, Hoàng Xá, Phụ nữ Thành phố, Tuổi trẻ Thành phố, Lao động Thành phố, Khoa học và Đời sống, Gia đình và Xã hội, Sức khỏe và Đời sống...* Thủ trưởng cơ quan nào cũng có tiêu chuẩn được cung cấp báo như vậy. Nhiều vị thủ trưởng chỉ lướt rất nhanh qua một vài từ như *Nhân*

*dân, An ninh Thủ đô*, rồi vút cả xếp báo vào góc phòng. Thậm chí có nơi, tại Văn phòng Huyện uỷ xếp đầy báo *Nhân dân* và báo *Hoàng Xá*. Đó là tiêu chuẩn các chi bộ được phát, không phải trả tiền. Có đợt, báo hàng ngày vẫn nằm đó đến hàng tuần, mười ngày, nửa tháng. Có lần Trần Tinh về công tác tại Huyện uỷ Tân Thời, thấy báo *Nhân dân* và báo *Hoàng Xá* còn chất đầy ở Văn phòng. Đồng chí Bí thư Huyện uỷ cho biết: “Đợi đến ngày... các Bí thư Đảng bộ cơ sở về hội ý mới lấy báo một lần luôn...”. Trần Tinh thờ dài: lãng phí quá! “Báo hàng ngày” biến thành báo hàng tháng”!

Thiên hạ thì như thế. Nhưng đối với Trần Tinh, anh lướt qua tất cả các tờ báo dù là lướt rất nhanh. Chỉ cần đọc các đề mục cũng mất hàng tiếng đồng hồ. Thì giờ đâu mà đọc nội dung. Một thủ trưởng như thế cũng được tiếng là chăm đọc báo. Có hôm họp cơ quan, anh đưa ra một cái tin vừa chớp được trên báo, mọi người ngơ ngác. Anh phê bình: “Các đồng chí không chịu đọc báo gì cả. Làm quản lý hay làm bất kỳ một công tác gì cũng cần phải đọc báo. Báo chí bây giờ nhiều thông tin lắm..”.

Sáng nay, sau khi lướt qua các báo, anh dừng lại lâu ở một cái tit trên báo *Hoàng Xá*: “*Tiến tới Đại hội Đảng bộ Thành phố: Các đồng chí lão thành góp ý cho bản báo cáo của Ban chấp hành Đảng bộ*. Anh cau vằng

trán, ném phịch tờ báo lên bàn, rồi đứng dậy treo tấm biển “Xin lỗi đang họp” ra phía ngoài và đóng chặt cửa lại...



Vẻ mặt hầm hầm, tức giận, Trần Tinh ngồi xuống, lại cầm tờ báo đọc đi đọc lại mấy dòng đầu: “Tham dự cuộc họp có đồng chí Nguyễn Bốn, Bí thư Thành uỷ và đồng chí Nguyễn Chất, Thường vụ Thành uỷ kiêm Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố...”. Tạ Văn Quyển, Phó bí thư trực và Phan Thuần, Chủ tịch, đang bận đi họp ở Trung ương, không thể tham dự cuộc họp này. Sao Nguyễn Chất được dự? Sao chúng nó không mời mình? Hẳn là có vấn đề? Hẳn có ý đồ sắp xếp? Sao chúng nó không mời mình dự?...

Anh không cần đọc tiếp ý kiến của các đồng chí lão thành đã đóng góp như thế nào? Mấy dòng đầu đã làm anh choáng ngợp.

Trần Tinh đi đi lại lại trong phòng, không phải đi chậm rãi từng bước với tâm trạng suy tư, mà đi nhanh. Hai bàn tay nắm chặt, bước từng bước mạnh mẽ. Đứng yên ở cửa sổ vài phút, nhìn vu vơ ra ngoài, rồi đi thẳng đến góc phòng phía trong. Đứng yên vài phút, lại dậm bước chân thành thịch

đến bàn... Anh cứ lượn nhiều vòng như thế trong căn phòng nhỏ như con thú bức bối lượn trong lồng sắt. Gương mặt nhăn nhúm. Đôi lông mày nhìn lên rồi tụ lại đen sẫm ở chỗ giao nhau. Mồ hôi rỉ ra lăn tăn vàng trán, rồi chảy xuống sống mũi gồ ghề. Cầm bệnh ra.

Bất giác anh ngồi phịch xuống ghế. Giơ tay với lấy tờ báo rơi xuống nền nhà. Tờ báo nặng trĩu nằm trên tay... Hàng ngày gặp nhau chúng nó xơn xớt nói cười “chúc mừng ông” “chúc mừng đồng chí”. Trong cuộc gặp nhau kỷ niệm ngày cưới, chúng nó nâng cốc “chúc ông thăng tiến trên con đường công danh, không ai có thể ngăn cản được ông”. Chúng nó có hàm ý gì? Càng thấy ngấm lời nói thâm thúy của Khổng Tử: “Giống sài lang nhe nanh múa vuốt dĩ nhiên là đáng ghê sợ. Nhưng đáng ghê sợ hơn là loại người cổ giầu nanh vuốt để lừa bịp người”. Từ khi dần thân vào chính trường, Trần Tinh cảm thấy mình luôn luôn bị dòm ngó, bị phán xét, luôn luôn nằm trong tầm ngắm của nhiều mũi tên chĩa vào mình. Chẳng mấy khi anh có được giây phút thanh thản...

Bất thành linh Trần Tinh nắm chặt bàn tay. Trong đầu anh vừa lóe ra một ý tưởng mới mẻ. Không ăn được thì đập đổ! Tấm lòng nhân ái được nhiễm từ những trang luận văn do chính anh viết ra cứ phai

nhặt dần và bây giờ, còn lại gì trong anh? Như cái thể cưỡi trên lưng hổ, không thể lùi lại, dần tới và dần tới. Anh còn nhớ, trong sổ tay, anh có ghi câu nói của một nhà văn nào đó: “Nếu cứ rần sức bước lên thì luôn luôn thấy con đường rất hẹp và đầy chông gai. Nhưng nếu tỉnh táo lùi lại thì sẽ thấy con đường mở rộng và bằng phẳng”. Nhưng quá mùa mưa, anh không còn đủ nghị lực để lùi lại.

Không ăn được thì đập đổ! Hồi giải phóng mặt bằng để xây đình thờ Đức tổ Hoàng Đức Đạt, Nguyễn Chất đã lấy một suất đất đền bù để phân cho người em không nằm trong diện được đền bù. Nguyễn Chất cũng giàu lòng ưu ái, phân cho Trần Tinh một suất đất như thế. Phải chủ động tổ cáo tuốt thuật luật việc này. Mình mất ăn thì nó cũng mất ăn. Không có cách nào khác! Đầu óc Trần Tinh càng ngày càng sưng tấy lên những thủ đoạn, ung nhọt nhức nhối, không có cách gì chạy chữa được.



Gương mặt Trần Tinh hơi tươi tỉnh, cảm máy điện thoại gọi Văn Hậu. Chỉ có Văn Hậu mới chia sẻ được những bức xúc trong cái giờ phút cực kỳ gay cấn này.

Chừng mười phút sau, Văn Hậu đã có mặt. Trần Tinh cảm thấy người nhẹ nhõm.

Trần Tinh đưa tờ báo *Hoàng Xá* cho Văn Hậu đọc: “Chú có thấy ẩn ý gì trong bài báo này không?”. Văn Hậu đang tỏ vẻ lúng túng thì Trần Tinh đã giải thích ý nhận xét của mình. Càng nghe Văn Hậu càng gật, gật đầu đến sái cổ: “Thầy rất tinh. Em cũng định nói như thế, nhưng chưa kịp thổ lộ đã được thầy giải bày. Cha mẹ đặt cho thầy cái tên Tinh là rất đúng. Thầy rất tinh ý. Nhất cử nhất động của chúng nó đều lọt vào mắt thầy...”.

“Bây giờ đối phó thế nào? Chỉ còn cơ hội này thôi. Tôi mà làm Chủ tịch Ủy ban thì tất nhiên là chú làm Chủ tịch Hội Văn nghệ. Không có đứa nào sạch mặt mũi để tranh được cái ghế của chú...”. Đánh trúng vào tâm lý của đối phương, Văn Hậu nghiêng đầu, mặt đối mặt, đầy hưng phấn. Trần Tinh nói một mạch, lưu loát, nói luôn cả cái biện pháp táo bạo “Không ăn được thì đập đổ”.

Văn Hậu nghe rất chăm chú, thỉnh thoảng lại lim dim mắt để tỏ ra rằng “Em không bỏ sót một câu nào của thầy”.

“Chú thấy cách làm của tôi có được không? Thằng què bị hổ đuổi cũng phải nhảy qua suối. Phải liều chú ạ”.

“Kế của thầy cũng đã cao cường. Nhưng vẫn là hạ sách. Thượng sách phải là mình đập đổ của nó mà mình không đổ, mình được ăn mà nó không được ăn”.

Vẻ mặt của Trần Tinh rạng rỡ, hai ngón tay búng bốp bốp, hồi hộp chờ nghe “thượng sách” của Văn Hậu.

Biết Trần Tinh đang sốt ruột, Văn Hậu cố kéo dài thời gian bằng cách đứng dậy cầm tờ báo *Hoàng Xá* đặt trước mặt, rồi giơ ngón tay vạch vạch trên tờ báo. Đôi mắt hình tam giác nheo lại cực kỳ điêu trá. Văn Hậu trình bày chậm rãi “thượng sách” cực kỳ điêu trá:

Mảnh đất đền bù đứng tên nhà Trần Tinh sẽ đem bán cho người khác, một lão doanh nhân chẳng hạn. Giá rẻ như bèo. Chúng nó phập vào ngay. Rành rành giấy trắng mực đen là tên của người này, luật không thể bắt bẻ được. Làm xong xuôi giấy tờ đầu đó, sẽ cho tung lên các báo tố cáo Nguyễn Chất lạm dụng chức vụ, lạm dụng chức Trưởng ban xây dựng, lấy đất đền bù phân cho người nhà không đúng đối tượng. Ngay trước Đại hội, dự luận ồn ào về Nguyễn Chất. Một Nguyễn Chất chứ mười Nguyễn Chất cũng không thể thanh minh nổi, không chống đỡ được dư luận. Cứ cho rằng Nguyễn chất có tài biến báo để thanh

minh thì Đại hội đã xong rồi, nhân sự sắp xếp xong rồi. Chờ được vạ thì má đã sưng.

Trần Tinh tràn đầy hứng khởi, búng ngón tay liên tục: “Chú rất cao kiến. Nhưng ai chạy việc bán đất và chạy giấy tờ đứng tên chủ khác?”.

Văn Hậu vỗ tay vào ngực: “Thằng em này, chú còn ai nữa. Chỉ có thằng em mới làm được việc đó”.

Trần Tinh thở phào nhẹ nhõm: “Chú xứng đáng là Chủ tịch Hội Văn nghệ Hoàng Xá”.



Mờ sáng thứ hai: Các xe bán báo đã leng keng trên mọi đường phố. Xe đẩy. Xe đạp. Xe máy. Tiếng lao phát ra oang oang: “Báo *Tuổi trẻ Thành phố* hôm nay đưa tin một quan chức cấp cao lạm dụng chức vụ, lấy đất đền bù phân cho người nhà không đúng đối tượng”.

Người đi đường dừng lại mua báo. Người trong nhà chạy ra mua. Người trong các quán ăn, quán giải khát cùng ùa ra mua... Tin giật gân! Tin giật gân! Báo bán chạy như tôm tươi. Trên các sạp báo vỉa hè, phơi đầy báo *Tuổi trẻ Thành phố* trương lên trang bìa tin giật gân.

Chỉ một lát sau, Nguyễn Chắt đã biết sự việc

này. Ông tung người nhà đi mua vét tất cả báo *Tuổi trẻ Thành phố* ở các sạp báo đem về thiêu huỷ.

Nhưng sang ngày hôm sau, hôm sau nữa, hôm sau nữa, lần lượt các báo *Phụ nữ Thành phố*, *Công an Thành phố*,... tung búng đưa tin. Đây là một trận đánh tập hậu rất bất ngờ và rất có hiệu quả. Để làm được điều này, Văn Hậu đã vô cùng công phu, bỏ ra nhiều công sức chạy ngày chạy đêm đến các Tòa soạn báo, đến tận các Tổng biên tập các biên tập viên, giải trình một cách xác đáng và có chứng cứ hản hoi.

Nguyễn Chất đành bó tay bất lực, không thể nào chống đỡ được làn sóng báo chí dồn dập suốt mấy ngày.

Trong “quán rượu Vè Hoắc”, suốt hàng tuần lễ, lúc nào cũng đông chật người. Người các hội viên Câu lạc bộ trào phúng, còn có cả dân phố. Bà con láng giềng chạy sang. Người đi đường ghé vô.Ồ ào tiếng nói. Rôm rả tiếng cười. Ai cũng nóng lòng chờ nghe Vè Hoắc lên tiếng. Nhưng Vè Hoắc cứ ngồi gãi cổ: “Tôi bị viêm họng. Suốt mấy hôm nay tôi viêm họng...”. “Thế thì ông viết ra cho người khác đọc”. “Vè của tôi phải chính tôi đọc mới hay. Để người khác đọc thì giá trị bài vè giảm đi một nửa. Và lại tôi phải giữ bản quyền chứ...”. “Mời các hội viên Câu lạc bộ lên tiếng. Dịp này mà không có

thơ hay thì còn đợi dịp nào nữa...”. “Mời thi sĩ Hoàng Xường. Thi sĩ phải gáy trước làm mỗi đề tụi gà em đua nhau cất tiếng gáy”.

Hoàng Xường vê vê râu mép: “Tôi xin mạo muội đọc hai câu lục bát:

*Ghế thì ít đít thì nhiều*

*Đánh nhau loạn xạ là điều tất nhiên”.*



**L**iên Hương là con gái cưng của Trần Tinh và Liên Hoa. Hiện đang học ở trường nhạc, ngày nào Hương cũng đến trường. Trần Tinh còn nhờ cô giáo hướng dẫn thêm cho con. Ngoài giờ lên lớp, Hương thường đến nhà cô giáo. Quan hệ ngày càng thân thiết, cô giáo xem Hương như con mình. Nhiều hôm Hương ở lại ăn cơm ở nhà cô và cô dạy thêm cho đàn piano.

Hôm nay Hương nán nã ở nhà, đi học muộn, mặt ỉu xiu như bánh đa ngâm nước. Thấy con không vui và không lo xống xở đi học sớm như mọi ngày, Liên Hoa hỏi, Hương bảo là “con nhức đầu”, nằm trể mãi trên giường. Liên Hương có bao giờ

ôm đến nỗi phải nghỉ học đâu, hơi đâu đâu sổ mũi là Hương xoa dầu, phóng xe đến trường, vui với thầy cô giáo và bè bạn. Đang đà học giỏi, được cô giáo khen, Hương cố gắng không nghỉ ngày nào. Thế mà hôm nay Hương trở chứng... Liên Hoa gạn hỏi mãi, Hương đành thú thật là cô đã tắt kinh hai tháng này. Với linh tính của người mẹ về con gái đã vào tuổi dậy thì, Liên Hoa căn vặn đến cùng. Liên Hương tự thú với mẹ là “anh Đằng hiếp con”. Liên Hoa chao đảo, người mất thăng bằng. Trước mặt chị, mọi đồ vật rung rinh nghiêng ngả va đập vào nhau. “Nó hiếp mày ở đâu?”. “Ở phòng con. Con đang ngồi đánh piano thì anh ấy xông vào, đè con ra”. “Mày không cho nó đè thì thôi chứ. Mày là đứa hư đốn”... Chị nhìn bụng con, rồi thoáng nhìn vu vơ bụng mình... Cái cảm giác khoái lạc đêm hôm nào hoàn toàn tan biến, chỉ còn lại trong chị nỗi ghê rợn. Ghê rợn như ma ám. Ghê rợn như có con quỷ giơ bàn tay lông lá xoa lên da thịt chị. Ghê rợn và ghê rợn...

Liên Hoa rùng mình, lạnh toát, nghiêng răng kèn kẹt: “Đi lên phòng của mày!”. Liên Hương theo mẹ trở về phòng mình. Nhà rộng, mỗi người một phòng. Bố phòng bố! Mẹ phòng mẹ. Con phòng con. Mọi người tự do sinh hoạt theo nhu cầu của mình. Hầu như không bao giờ Liên Hoa vào phòng

con, nhất là lúc con đang ngồi học hoặc đang trò chuyện với bạn bè. Và lại, bận việc ở lò sát sinh, chị đi biển biệt suốt ngày này sang ngày khác. Thời gian gần đây chị lại bận thêm việc chạy cho chồng vào Thành uỷ và rập rình chiếm cái ghế Chủ tịch Thành phố. Còn thì giờ đâu mà quan tâm chu đáo đến con cái.

Liên Hoa xộc vào phòng con gái ở gác hai, lục tung tất cả đồ đạc, quần áo sách vở. Hương đứng lặng ở góc phòng, nhìn mẹ, mặt thần ra như con bé ngây dại... Đây quần áo... Đây sách vở... Đây chăn chiếu... Chị vợ được chiếc đĩa phim “con heo”, giận tái người, mặt cau có, hai tay run run bẻ đôi cái đĩa rồi vứt toẹt xuống sàn nhà. Không nói một câu nào, chị nghiêng răng, và gương mặt toát lên vẻ hung dữ. Chị giơ chân đạp cái tivi đổ nhào. Rồi lục xới tất cả ngăn tủ, ngăn bàn. Cái gì đây? Ba viên “lắc” trời ơi, con tôi dùng cái loại thuốc tự sát này. Chị đâu có biết đêm nào con gái cũng đi vũ trường, nhảy múa điên loạn trong tiếng nhạc dâm dật và ánh sáng chớp chồn ma quái. Loại thuốc “lắc” này tăng giá từng tháng từng ngày. Hai trăm nghìn đồng, rồi ba trăm nghìn đồng, rồi ba trăm tám mươi nghìn. Mỗi đêm dùng một viên, con tôi đốt tiền như đốt giấy loại!... Chị lông lên như một con thú dữ bị bắn trọng thương. Vứt tung tóe quần áo. Ném toé bởi

chấn chieu. Xé tung tóe sách vở... không thể làm chủ được mình nữa, chỉ phá phách đồ đạc và phá phách bản thân mình. Mồ hôi đầm đìa tóc tai... Liên Hương co rúm, sợ hãi, mặt tái xanh, run lấy bầy: “Con lạy mẹ”. Cô quỳ thụp dưới chân mẹ: “Trăm nghìn lần con lạy mẹ. Tội con đáng để mẹ giết...”.

Liên Hoa ngồi phịch lên ghế, trừng mắt nhìn con. Hai con mắt trợn trừng như tóe lửa. Trong giờ phút hoàn toàn mất lý trí, bỗng một tích tắc tỉnh táo. Một ý nghĩ chợt lóe sáng trong đầu óc u tối như tia chớp lóe lên giữa trời mây đen đặc, chỉ gọi điện thoại cho chồng, ra lệnh “Về ngay! Về ngay! Về ngay...”.

Trần Tinh vừa hiện ra ở cửa, Liên Hoa xối xả tát nước vào mặt chồng: “Con gái cưng của anh nằm với thằng Đằng có mang hai tháng rồi”.

Như tiếng sét vang lên trong đầu. Choáng óc. Choáng tai. Choáng mắt. Trần Tinh ngồi thụp xuống, hai tay ôm chặt đầu. Anh không còn biết gì nữa, không còn nghe gì nữa. Tiếng Liên Hoa chửi mắng như tiếng sét kéo dài của những đám mây tích điện rên rỉ liên tục ở miền xích đạo. “...Anh đi suốt ngày suốt đêm, không quan tâm đến con cái. Làm đến Chủ tịch mà con cái hư hỏng thì cũng chẳng để làm cái quái gì... Anh lại còn mang cái con quý ấy vào nhà, cho nó ngủ trong nhà. Nó ám hại cái nhà này. Nó làm loạn cái nhà này... Con gái anh

đã mang thai hai tháng với con quý ấy rồi. Sướng đời anh chưa! Bây giờ anh mang cái mặt mo ra mà tranh cử với thiên hạ. Anh đua chen với người ta làm gì nữa! Có làm to đến đâu mà để con cái hư hỏng thì cũng chẳng để làm cái quái gì. Sướng đời chưa, hờ ông giáo sư tiến sĩ Trần Tinh. Sướng đời chưa, hờ ông Phó Chủ tịch Thành phố. Sướng đời chưa, hờ ông Chủ tịch tương lai của Thành phố... Anh phải trả cái giá quá đắt. Đã đến cơ sự này thì anh phải dân lên bằng mọi cách. Hông cái này thì phải được cái khác. Mâm có đổ thì cũng phải nhanh tay vợ lấy cái bánh mì miếng xúc xích cho vào miệng. Tôi xem anh xử sự thế nào. Tôi chờ đợi anh xử sự thế nào. Tôi vẫn còn hy vọng vào anh. Anh mà trượt lần này thì tôi cũng kiếm đường tôi xéo, giải tán gia đình mỗi người mang bị đi một ngả...”.

Trần Tinh vẫn ôm đầu ngồi im thin thít như con chó cụp đuôi.

“Bây giờ anh giải quyết thế nào? Chẳng lẽ để con mang cái bụng to tướng khoe với cả cái Thành phố này là nó sắp đẻ ra một đứa con của thằng Đằng?...”.

“Ngay chiều nay, chiều nay, chiều nay, anh đi mua hai vé máy bay đi Sài Gòn. Tôi đưa con Hương nó vào Sài Gòn để nạo thai. Anh báo cáo với trường nhạc cho con Hương nghỉ mấy ngày để vào dự đám cưới của một người bà con thân thích. Ai hỏi thì anh

trả lời thế, nghe không? Ông đã nghe chưa, hờ ông giáo sư tiến sĩ! Anh giữ kín việc này, kể cả thằng Văn Hậu cũng đừng cho nó biết... Tôi nhắc lại... Nội trong ngày hôm nay anh mua hai vé máy bay đi Sài Gòn, đến trường nhạc xin phép con nghỉ học để vào Sài Gòn dự đám cưới của người bà con thân thích...”.

Tính Liên Hoa vốn thế, khi vui thì vỗ tay vào, gặp cơn hoạn nạn lại trao cho người. Nhưng may mà chị thông minh, nhanh chóng giải quyết những lúc gay cấn trong khi người khác đang ú ớ.

Còn Trần Tinh, anh tự cho mình phải chịu trách nhiệm chính trong vụ rắc rối này, tội lỗi hoàn toàn thuộc về mình. Để xoa dịu vợ và để “đãi tội lập công”, anh làm ngay hai việc mà vợ đã giao. Ngay tối hôm đó anh đem về hai vé máy bay. Rồi suốt tối sắp xếp quần áo của vợ con vào túi du lịch. Công việc chỉ cần một tiếng đồng hồ là xong, anh cứ lần lần xếp ra xếp vào đến vài ba tiếng đồng hồ... Sáng hôm sau, thức dậy sớm, gọi ô tô taxi vào tận cổng, xách hành lý lên xe, đợi đến lúc xe chuyển bánh anh mới quay vào.



· Trần Tinh cảm thấy vô cùng mệt mỏi, mệt như lạc vào một mê hồn trận. Học thuật... chúc

tước... gia đình... Niềm hưng phấn của sắc đẹp, sự xoa dịu êm đềm của gia đình, sự kích động của danh vọng... Tất cả nhào lặn trong anh, lúc thì rung rung da thịt của một con người thực, lúc thì vô cảm như một pho tượng đất sét, lúc thì hung hăng dũng cảm như một chinh phu ngồi trên mình ngựa... Và giờ đây, chính ngay lúc này, anh như một người thừa. Tạo hóa ban phát cho anh tư chất thuần thực của một học giả hay lòng dũng cảm của một dũng sĩ đầy mưu lược xông pha trên chính trường? Sống giữa một xã hội đầy rẫy bao nhiêu điều nhí nhỏ, nhỏ nhãng, anh mải mê tìm đường, lúc thì lạc vào ngả này lúc thì lạc vào ngả kia. Lắm lúc anh như bị mê hoặc dưới bàn tay của một phù thủy, và chợt tỉnh, anh thét vang lên, chân tay đầm đã phá vỡ cái màng u u minh minh, rồi lại chìm đắm vào cơn mê hoặc...

Gia đình ư? Có phải gia đình là nơi ẩn náu an toàn nhất để chống chọi với mọi tai ương của số phận? Trong học thuật, anh say mê. Trên chính trường, anh cũng mài sắc nanh vuốt. Nhưng trong gia đình anh như một vật thừa, vô dụng và lạc lõng.

Dường như trong cuộc sống cũng có những cặp phạm trù như trong triết học. Có cái này thì phải có cái kia. Mất cái này thì cũng mất cái kia. Những năm tháng anh trút tâm huyết trên hàng trăm trang

luận văn đầy nhân bản là những năm tháng gia đình êm ấm nhất. Còn bây giờ?...

Anh ngồi ngả lưng vào ghế bành. Đối diện với anh là tấm ảnh phóng to treo trên tường: Tấm ảnh con gái Liên Hương ngồi trước đàn piano. Tự tay chụp hết hai cuộn phim về con gái mình tập đàn để chọn lấy tấm ảnh này. Giữa giờ làm việc mệt mỏi, anh có thói quen ngắm bức ảnh, và sáng khoái nghe được từng nốt nhạc trong veo thánh thót như tiếng chim bình minh nhảy nhót ca vang...

Bức ảnh vẫn hiện diện trước mặt anh trong cái thời khắc vắng lặng này, mơ hồ từng nốt nhạc vang lên như từng viên băng lạnh buốt rơi xuống chìm chìm trong đáy tâm hồn tối tăm mịt mù...



**C**ụ Cử Đôn là ông nội của Hoàng Văn Lương. Cụ đậu cử nhân khoa Nhâm Tý, làm quan Án sát ba năm, rồi treo ấn từ quan, xin hồi hương. Hương ước của Hoàng Xá quy định: quan lại và binh lính khi hồi hương được làng cấp cho ruộng đất để sinh sống. Diện tích được cấp tùy theo chức vụ. Cụ Cử Đôn được làng cấp ba mẫu. Nhưng cụ thấy trong làng có một số gia đình nông dân không có đất canh tác, quanh năm phải đi làm thuê, và đau đớn nhất là khi có người nhà qua đời, không có đất táng, phải thuê đất của gia đình khác để táng... Cụ chỉ nhận một mẫu, còn lại hai mẫu kia đem cho những gia đình cùng cố. Cánh đồng hai mẫu đó dân làng gọi

là “cánh đồng Ruộng Quan”. Qua nhiều đời, mả mọc lên, vừa là nơi hung táng vừa là nơi cát táng. Đất canh tác ở cánh đồng Ruộng Quan thu hẹp dần thành những thẻo nhỏ len lỏi giữa những ngôi mộ.

Cụ Cử Đôn dựng nhà ở chân ngàn Đại Vạc, vừa dạy học vừa bốc thuốc. Cụ còn thuê bà con nông dân vỡ đất hoang mở trại trồng cây thuốc.

Theo cụ, ngàn Đại Vạc là nơi “khai văn kiến nhật”, u tịch, để tạo cho con người hư tâm, điền đạm, vô vi. Sự hư tâm, vô vi là cái gốc của vạn vật, là căn bản của trời đất, bản chất của đạo đức.

Đến đời con là thầy Tú Ba cũng nối nghiệp cha, làm thầy lang và thầy đồ. Làm thầy lang để cứu người và làm thầy đồ để “mưu đồ tồn xã tắc” giữa lúc sông núi đang ngả nghiêng về luân thường đạo lý và họa xâm lược.

Hoàng Văn Lương tiếp nhận cái “căn bản đạo đức” của ông cha làm tài sản quý báu của dòng giống. Trước hết là phải “tề gia”. Tề gia tốt thì mới đem tài trí nhỏ bé của mình giúp ích cho đời. Từ cổ chí kim, từ đông sang tây, cái chân lý này đã được khẳng định. Triết gia Euripides: “Duy chỉ có nơi gia đình người ta mới tìm được chốn nương thân để chống lại tai ương của số phận”. Triết gia

Marmontel: “Không ở đâu người ta có thể sung sướng bằng trong gia đình”. Nhà văn linh mục Lamennais: “Nếu trên đời này còn chút hạnh phúc nào đó thì nó nằm ở trong gia đình”... Hoàng Văn Lương thu nhặt kiến thức như con ong cần mẫn hút nhị hoa. Đối với anh, kiến thức không phải để trang trí, để lòe đời, mà để ứng dụng vào cuộc sống hàng ngày.

Vợ Lương là cô Thơm, nhân viên văn thư, được bạn bè và anh chị em trong cơ quan yêu mến! Nhiều người thường tìm đến Thơm để tâm sự khi gặp điều uẩn khúc trong cơ quan hoặc trong gia đình. Bố mẹ tổ chức đám cưới cho con thế nào cũng mời Thơm tham dự lễ ăn hỏi, lễ xin dâu, và nhờ Thơm trải chiếu trong phòng tân hôn cho cô dâu chú rể?...

Mấy lần thủ trưởng Trần Tinh đề bạt Thơm làm Trưởng phòng hành chính, nhưng cô từ chối: “Em văn hóa thấp, không lãnh đạo được ai. Em chỉ xin làm nhân viên, anh giao việc gì em làm cũng được”.

Đứa con gái đầu là Lua, giáo viên cấp một, chồng làm nhân viên bưu điện. Con trai thứ hai là Quân vừa mới tốt nghiệp trường Đại học Giao thông.

Một gia đình êm ấm nép dưới chân ngàn Đại Vạc. Hồi cụ Cử Đôn mới dựng nhà mở trại ở đây,

núi rừng còn hoang vắng; nay đã là ngoại ô Thành phố...



Do sự nỗ lực bản thân, Hoàng Văn Lương có vốn kiến thức khá dồi dào vừa Nho học vừa Tây học. Anh đã bảo vệ luận án tiến sĩ một cách xuất sắc. Cần mẫn góp nhặt tư liệu với ước vọng phần nào dựng lại được gương mặt văn hóa quê hương. Mấy chục năm qua, đình chùa miếu mạo bị tàn phá, di tích lịch sử và văn hóa trở nên hoang phế, Lương xót xa như chính da thịt mình bị rút ra từng mảnh. Anh lặn lội trong dân gian để nhặt lại những gì còn lại như người thợ lặn lặn ngụp dưới đáy biển mò từng hạt ngọc trai. Trong hơn mười năm, anh đã hoàn thành được các công trình khoa học: *Các nhà khoa bảng Hoàng Xá từ đời Trần đến đời Nguyễn*, *Thư mục “Hoàng Xá tàng bản”*, *Lịch sử qua những trang thân phá*, *Những dòng họ năm đời khoa bảng*, *Sự tích những vị thần hát dặm*, *Trữ lượng văn hóa dân gian đôi bờ sông Hoàng*,... Ngoài ra anh còn cộng tác với các giáo sư sử học đầu ngành biên soạn *Dư địa chí của Thành phố*, các huyện, các xã.

Thời còn học sinh sinh viên, mấy người bạn thường chơi thân với nhau: Lê An, Nguyễn Hưng,

Tạ Ban, Trần Tinh và Hoàng Văn Lương. Cả năm cậu đều học giỏi, nên bạn bè gọi là nhóm “kim loại kiềm”. Họ thường tụ họp ở nhà Lương để học vì đó là nơi yên tĩnh, không bị ai quấy rầy.

Nhóm “kim loại kiềm” đều đã trưởng thành, đều là tiến sĩ. Mỗi người giữ một trọng trách: Lê An - Giám đốc Sở Xây dựng, Nguyễn Hưng - Giám đốc Sở Văn hóa, Tạ Ban - Chánh Văn phòng Thành uỷ, Trần Tinh - Chủ tịch Hội Văn nghệ kiêm Phó Chủ tịch Thành phố.

Hoàng Văn Lương vì vương lý lịch ông nội làm quan, nên không được kết nạp Đảng và không được đề bạt chức vụ gì. Từ khi tốt nghiệp đại học, rồi bảo vệ luận án tiến sĩ, Lương vẫn là cán bộ thư viện Thành phố.

Lương cảm thấy thoải mái, nhưng bạn bè thì mũi lòng thương. Không có văn bản nào quy định, nhưng người ta hiểu ngầm với nhau rằng: Đảng viên thì mới được quản lý, nói trắng ra là mới được làm chức vụ lãnh đạo. Không phải như thời kỳ cách mạng mới thành công, Bác Hồ mời các vị đại thần triều Nguyễn và các vị nhân sĩ trí thức đảm nhiệm trọng trách trong Chính phủ... Bây giờ thì khác rồi. Các thế hệ cha anh, hồi bí mật, hồi kháng chiến chống Pháp chống Mỹ, người ta phần đầu vào Đảng là để mưu cầu lợi ích cho dân tộc, hy sinh

quyền lợi cá nhân. Thế hệ hiện tại, có những người phấn đấu vào Đảng là để làm quan, vì làm quan có nhiều bổng lộc.

Hoàng Văn Lương không được kết nạp Đảng, dĩ nhiên không giữ chức vụ gì, gần hết đời vẫn là phó thường dân. Hiện tại ông Giám đốc thư viện Thành phố đã đến tuổi về hưu mà chưa tìm được ai thay thế. Nghĩ đến tình bạn từ thuở còn cấp sách đến trường, Trần Tinh trao đổi với Ban thường vụ Thành uỷ và trực tiếp làm việc với Ban tổ chức; kết nạp Hoàng Văn Lương vào Đảng và đề bạt Lương làm Giám đốc thư viện. Ban thường vụ và Ban tổ chức đều nhất trí.

Bí thư chi bộ văn phòng thư viện gặp Lương thông báo cho Lương biết là trăm phần trăm đảng viên trong chi bộ đồng ý kết nạp Lương vào Đảng, và nói Lương viết đơn. Lương giơ tay vê vê giải tai, vừa mỉm cười vừa nói nhũm nhặn: “Tôi rất cảm ơn chi bộ. Nhưng xin trình bày thật với đồng chí là tôi cao tuổi rồi, ngoài năm mươi rồi, cho tôi được tiếp tục làm quần chúng. Cơ quan giao cho công tác gì tôi cũng hoàn thành tốt”. Bí thư chi bộ cười khà khà: “Kết nạp Đảng viên chỉ là bước một. Sang bước hai mới quan trọng, vào Đảng rồi, anh sẽ được đề bạt làm giám đốc”. Lương vê vê giải tai, tủm tỉm cười: “Xin cảm ơn

anh, tôi cao tuổi rồi, vào Đảng còn phần đầu được bao lâu nữa. Còn cái chức giám đốc tôi đề nghị tìm một người khác trẻ hơn”.

Trần Tinh vô cùng ngạc nhiên khi Bí thư chi bộ văn phòng Thư viện thông báo việc Lương không viết đơn xin vào Đảng và từ chối chức giám đốc. Anh sang cơ quan và đến tận nhà Lương để thuyết phục, nhưng Lương khẳng khăng giữ ý kiến của mình: “Ông quan tâm đến tôi thế là quý lắm rồi. Cảm ơn ông. Tôi cứ tiếp tục làm cán bộ thường và tiếp tục công việc nghiên cứu. Như thế có lẽ tình bạn của chúng ta sẽ được lâu hơn”. Trần Tinh lắc đầu, cho Lương là con người lập dị. Trí thức thường có tính lập dị. Trí thức thời buổi này chạy cho được mảnh bằng rồi tiếp tục chạy cho được một chức vụ gì. Ngược lại, người có chức vụ thì chạy cho được mảnh bằng để được tiếng là trí thức và để leo lên chức vụ cao hơn. Thời buổi “kinh tế tri thức” mà, thì chính trị cũng phải “chính trị tri thức”.

Khi nghe phong thanh người ta sắp kết nạp chồng vào Đảng và sẽ đề bạt chồng làm Giám đốc thư viện, cô Thơm lập tức can ngăn: “Anh muốn cho gia đình êm ấm thì anh không được làm một chức gì, dù là chức tổ trưởng, dù là chức giám đốc, dù là chức chủ tịch”.

Trần Tinh dứt tay vào túi quần, đi đi lại lại trước mặt Hoàng Văn Lương. Khó hiểu, khó hiểu. Bạn bè thường bảo “thằng Lương gàn” là phải. Vừa gàn vừa hâm. Sống trong xã hội này mà từ chối chức vụ chỉ có thằng gàn thằng hâm. Trần Tinh ra sức thuyết phục, Lương vẫn lắc đầu và giơ ngón tay về về giải tai...

Có vẻ bực mình, Trần Tinh đứng phắt dậy, bắt tay Lương: “Cậu suy nghĩ kỹ, mình sẽ gặp lại”. Lương trả lời dứt khoát: “Mình suy nghĩ kỹ rồi. Ông không phải gặp lại nữa đâu”.

Vợ chồng Hoàng Văn Lương chuẩn bị đám cưới cho thằng Quân. Còn ba ngày nữa mới chính thức tổ chức lễ cưới, mà hôm nào cũng đông chật người. Bà con láng giềng sang chơi. Bà con ở quê lên, mang theo gạo quê, nếp, gà, bánh gai, bánh đa. Bạn bè đến cùng xúm tay che rạp, sắp xếp bàn ghế. Lương và Thơm được mọi người quý mến, nhân dịp cháu trai “ra nhà cửa”, muốn chia sẻ niềm vui. Ấm nước chè xanh bao giờ cũng đầy và đặc. Những chiếc bát sứ ánh lên màu nước xanh và bốc hơi thơm thơm ngòn ngọt. Uống ngụm nước, vị chè đọng lại ở cổ hương vị ấm dịu tình quê. Mấy cái ấm sứ pha trà Thái Nguyên đặt trên bàn, chẳng mấy ai uống. Các bà nhai trầu. Các ông uống nước. Chuyện trò râm ran đến tận khuya.

Nhóm bạn học “kim loại kiềm” hầu như có mặt suốt mấy ngày. Cả đời chỉ có một vài lần vui thế này. Niềm vui của một đứa được nhân ba nhân bốn. Họ trở về trong căn nhà thân thuộc thuở nhỏ thường chụm đầu học với nhau. Ngôi nhà gỗ do cụ Cử dựng lên cách đây gần một thế kỷ vẫn còn giữ được. Lương có sửa sang coi nới thêm hai đầu hồi, nhưng ba gian giữa vẫn nguyên như cũ. Trên xà nhà treo lủng lẳng những kệ sách chữ Hán chữ Nôm. Bức hoành phi “ấm hà tư nguyên” do tự tay cụ Cử viết vẫn còn treo ở gian giữa phía trên bàn thờ gia tiên... Trang trí cổ kính gợi cho ta thêm món nhút xơ mít chấm với tương kèm theo rau canh giới, húng, tía tô. Hồi xưa người ta gọi nhút xơ mít là “thịt gà của người nghèo”, nhưng bây giờ lại trở thành đặc sản không thể thiếu được trong thực đơn các khách sạn Hoàng Xá...

Giữa cuộc sống xô bồ, bụi bặm, bước vào gian nhà này lòng ta đắm lại một ý vị trữ tình kín đáo như được cô gái quê trao cho miếng trầu têm cánh phượng.

Hơn hai chục hội viên Câu lạc bộ thơ trào phúng được dịp trở tài, không khí đám cưới càng xôm trò. Mỗi người đọc một bài tứ tuyệt mừng ông Lương bà Thơm và mừng cậu con trai quý tử kết duyên châu trần với cô gái thợ may ở “Công ty thời trang

Bến Tiên”. Về Hoắc lên tiếng đi! Về Hoắc phải ra quân đi! Về Hoắc phải xuất bản một bài thật hay! Về Hoắc đứng dậy, cất giọng khàn khàn: “Tôi xin đọc một bài vừa ca ngợi vừa phê phán. Ca ngợi là chính. Cứ phê phán hoài thì người ta lại bảo thằng Hoắc này chỉ thấy mặt xấu của xã hội mà không thấy mặt tốt”. Gian nhà im phăng phắc. Về Hoắc rướn cao cổ:

*Về về về về  
Cái về thằng Hoắc  
Ai chê cũng mặc  
Tôi kể về tôi  
Nức bốn phương trời  
Bàn dân tứ xứ  
Lừng danh cụ Cử  
Đạm bạc thanh bần  
Nức tiếng xa gần  
Con hiền dâu thảo  
Nhà người nhón nháo  
Tiền của chất đầy  
Bia bọt suốt ngày  
Lừng danh keo xỉn  
Vợ thì nức tiếng  
Đi nằm với trai*

*Con cái của ngài  
 Tiêu tiền như phá  
 Thưa cùng thiên hạ  
 Vè vè vè vè  
 Cái vè thằng Hoắc...*

Tiếng vỗ tay và tiếng cười rộ lên như mưa rào. Vừa lúc đó, cô Lua bế con từ nhà trẻ về. Và cũng vừa lúc đó, vợ chồng Trần Tinh đến: “Xin lỗi các bạn, tôi bận quá, nhà tôi cũng bận quá, không ngồi chia vui được lâu, có món quà nhỏ mừng cô dâu chú rể”. Chỉ ngồi chừng dăm phút, vợ chồng Trần Tinh đứng dậy ra về.

Lương và một số bạn thoáng chút lo sợ, có thể khi vào đầu ngõ vợ chồng Trần Tinh đã nghe Vè Hoắc - mấy câu cuối cùng của bài vè có ý châm chọc?... Không khí hơi lắng xuống và hơi nặng nề. Vè Hoắc nhanh trí bế thằng Trố từ tay cô Lua. Thằng bé này cứ thấy người lạ đến gần là nó trở mặt nhìn, nên bà nội đặt cho nó cái tên là Trố: “Trố ăn cơm nào”, “Trố đi ngủ nào”... Bà con láng giềng chẳng nhớ tên khai sinh của nó là gì, cứ gọi nó là Cu Trố: “Cu Trố làm xấu nào”, Trố chun mũi nhăn nhúm. “Cu Trố làm hoa nào”, Trố nhú môi rồi xòe môi tròn xoe như một bông hoa... Cu Trố trở thành nhân vật trung tâm trong mọi cuộc vui của gia

đình và bà con láng giềng... Về Hoắc bé Cu Trố đến cho ông Tinh và bà Hoa. Cu Trố cứ trố mắt nhìn chăm chăm vào mặt ông bà. Ông Tinh cũng trố mắt nhìn lại. Cu Trố càng mở to mắt nhìn thẳng vào mặt ông Tinh khiến ông Tinh phì cười. Về Hoắc hỏi: “Cu Trố có yêu ông Trần Tinh không?”. “Có ạ...”. “Yêu ông Trần Tinh nhiều không?”. “Nhiều ạ...”. “Nhiều bằng chừng nào?”. “Nhiều bằng ông trời...”. “Cu Trố có yêu bà Liên Hoa không?”. “Có ạ...”. “Yêu bà Liên Hoa nhiều không?”. “Nhiều ạ...”. “Nhiều bằng chừng nào?”. “Nhiều bằng ông trời...”. Liên Hoa rút trong ví tờ giấy bạc 100: “Cháu ngoan quá!”. Thằng bé vòng tay, cúi đầu: “Cháu cảm ơn bà ạ... ạ... ạ...”.



**L**iên Hoa ra phố mua một chồng báo, đủ các loại báo: *Hoàng Xá, Tuổi trẻ Thành phố, Phụ nữ Thành phố, Công an Thành phố,...* Cầm tờ báo nào chị cũng chỉ đọc cái tít của một bài báo: “Giáo sư tiến sĩ Trần Tinh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố”. Cuộc họp Hội đồng Nhân dân hôm qua vừa kết thúc, chị đã nhận được tin này qua điện thoại của chồng, rồi qua điện thoại của Văn Hậu. Và sau đó, chị liên tiếp nhận được điện thoại chúc mừng của vợ chồng Hoàng Văn Lương, của nhóm bạn “kim loại kiềm”: Lê An, Nguyễn Hưng, Tạ Ban. Tiếng chuông điện thoại reo vang như một tín hiệu đổi đời. Tiếng chuông nghe sao vui thế, đáng yêu thế. Nội dung

cú điện thoại sau giống nội dung cú điện thoại trước. Nhưng chị vẫn thích nghe, vẫn thích chờ tiếng chuông reo. Mặt hớn hờ. Ngực phập phồng. Không ngồi yên được một chỗ, chi đi lảng xãng khắp phòng. Nhưng không đi xa, cứ đi quanh quẩn xung quanh chiếc điện thoại để khi có tiếng chuông thì chớp ngay lấy máy. Tưởng như người chúc mừng đang đứng trước mặt mình, tay phải chị cầm máy áp vào tai, tay trái giơ lên hạ xuống một cách hoan hỉ. Chưa bao giờ cái máy điện thoại đem đến cho chị niềm vui lớn như thế.

Hôm nay chắc hẳn tất cả các báo sẽ đưa tin. Chị đoán thế. Báo đưa tin mới thật chắc chắn trăm phần trăm. Sau khi bồi hồi lướt qua các mặt báo, chị mở đài, mở tivi. Báo, đài, tivi đua nhau đưa tin cuộc họp Hội đồng Nhân dân thành công tốt đẹp, giáo sư tiến sĩ Trần Tinh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân. Báo trưng dòng chữ đỏ chói. Đài nói oang oang. Tivi phát hình rục rờ. Ba nguồn dồn dập dội tới niềm vui trong một căn phòng nhỏ. Tâm điểm để thu nhận ba nguồn đó là Liên Hoa. Dường như nguồn vui không có hình hài đó len vào trong các tế bào của cơ thể làm cho cơ thể giãn nở ra. Toàn thân chị rộn rạn. Đầu óc lung liêng. Ngực phập phồng. Da thịt râm ran.

Trần Tinh vẫn nằm trên giường, bắc chân chữ

ngũ, giờ tờ báo trước mặt, nhăm nháp từng dòng chữ đến thuộc lòng.

Liên Hoa đứng dậy, kéo xệch chồng: “Anh ngồi với em. Anh vô tình quá. Cứ để em vui một mình”. Trần Tinh choàng dậy. Hai vợ chồng đứng giữa phòng, ôm nhau hôn. Có lẽ từ nụ hôn đầu tiên ở Bến Tiên cho đến bây giờ, cái hôn này mới thật là da diết cháy bỏng. Liên Hoa dụi mặt vào ngực chồng: “Anh phải trả công xứng đáng cho em. Em vất vả hằng năm mới được như thế này...”.

Có tiếng chuông điện. Văn Hậu vào...

Với dáng dấp đầy hãnh diện như con gà trống rục rỡ lông sắp sửa cất tiếng gáy, Văn Hậu đặt trước mặt Trần Tinh và Liên Hoa một chồng báo dày cộp. Ngoài các báo của Thành phố, còn có báo của Trung ương. Ngoài các báo của Trung ương, còn có báo của một số Thành phố và tỉnh khác. Văn Hậu quả là một nô bộc cực kỳ trung thành và mẫn cán với chủ. Cậu ta nghiêng đầu, hiểng hai con mắt tam giác, lật giờ từng tờ báo: “Thầy kiểm đâu ra được tờ báo này. Thầy cũng không thể biết được cái bí quyết của em thông tin nhanh cho các báo Trung ương và báo các tỉnh bạn. Thời đại thông tin mà. Phải chiếm lĩnh thông tin. Phải thông tin nhanh chóng từng giờ từng phút từng giây,... Em đã dự đoán được cái kết quả thành công rực rỡ của cuộc

hộp Hội đồng Nhân dân, dự đoán chắc chắn trăm phần trăm, em mới dám thông tin ngay cho các báo ở xa... Mà thưa thầy, cũng không phải để gì để có những số báo này biếu thầy ngay lập tức. Em có đường dây riêng của em. Phải có đầu óc khoa học lắm mới chớp nhanh được như thế này...”.

Nói một hơi dài, Văn Hậu chấp tay “xin phép thầy cô, em có việc phải đi ngay”. “Chú ở lại với tôi một chút đã. Chú ở lại để chia vui với tôi. Trong giờ phút thiêng liêng hiếm có này, chú phải chia sẻ với tôi chứ”. Liên Hoa nhanh nhẩu đem ra mấy chai bia, mở nút một cách thành thạo, rót ra ba cốc: “Mời chú sơ bộ liên hoan với thầy cô”. Bình thường hàng ngày Liên Hoa gọi Văn Hậu là “chú” và xưng “tôi”. Nhưng hôm nay thì xưng “cô”. Một “thầy cô”. Hai “thầy cô”. Ba “thầy cô”...

Uống một hơi cạn kiệt cốc bia, Văn Hậu lễ phép “xin phép thầy cô, em có việc phải đi ngay”, rồi đi thẳng ra sân, phóng xe máy...

Mấy tiếng đồng hồ sau, Văn Hậu quay trở lại, hăm hở đặt trước mặt “thầy cô” mấy hộp các-vi-dít: “Món quà nhỏ mọn của em biếu thầy cô”. Liên Hoa mở hộp nhựa phả ra mùi thơm phức. Chị mân mê từng cái danh thiếp và trân trọng đặt lên tay chồng. Trần Tinh đọc, trố mắt: “Sao chú in ở đâu mà nhanh thế này? Sao chú biết trước mà in dòng chữ Chủ tịch

Ủy ban Nhân dân Thành phố?”. Anh mân mê tờ danh thiếp thơm trên bàn tay, đọc đi đọc lại: “Trần Tinh - giáo sư tiến sĩ - Chủ tịch UBND Thành phố Hoàng Xá”. Anh gật đầu và tự bằng lòng về việc rút ngắn họ tên để in gọn vào các-vi-dít. Vốn trước kia họ tên đầy đủ của anh là Trần Hoàng Quang Tinh, nhưng anh nghĩ rút gọn còn hai chữ Trần Tinh để sau khi chết, hậu thế dễ nhớ và dễ đặt tên đường phố và tên trường học. Chứ cái tên dài loằng ngoằng kia, ai mà nhớ được để nói “Tôi ở phố Trần Hoàng Quang Tinh” hoặc “Cháu học trường Trần Hoàng Quang Tinh”. Vả lại, với cái tên dài loằng ngoằng người ta ngại đặt tên đường phố hoặc tên trường học.

“Sao chú in được nhanh thế này? Chắc ông chủ nhà in thân với chú lắm”. Văn Hậu cổ mở to hai con mắt hình tam giác nhìn thẳng vào mặt Trần Tinh: “Thưa với thầy là em đặt in trước khi họp Hội đồng Nhân dân. Em biết chắc chắn nghìn phần trăm là thầy trúng chức Chủ tịch em mới dám đặt in trước, để họp Hội đồng Nhân dân xong là em có quà mừng thầy...”. Trần Tinh mỉm cười, giơ tay bẹo tay Văn Hậu: “Quái tướng! Quái tướng!”.

Với động tác thân tình như người nhà, Văn Hậu rút ngắn bàn, lấy ra tờ danh thiếp cũ, giơ trước ánh đèn in dày đặc các chức vụ: “Trần Tinh - giáo sư tiến sĩ - Phó Chủ tịch UBND Thành phố - Chủ tịch Hội

Văn nghệ Thành phố - Chủ tịch Hội Khoa học Thành phố - Chủ tịch Hội Khuyến học Thành phố - Chủ tịch Hội Nghiên cứu và giảng dạy văn học Thành phố”, đột ngột hỏi Trần Tinh: “Thầy có biết tại sao trong danh thiếp mới em không in đủ các chức vụ của thầy, mà chỉ in chức Chủ tịch Ủy ban Nhân dân?”. Vừa hỏi xong, Văn Hậu giải thích ngay: “Nếu in đầy đủ các chức vụ, sẽ có đứa ghen tị, chúng nó tìm cách hạ bớt chức vụ của thầy”. Trần Tinh lại bẹo tai Văn Hậu: “Quái tượng! Quái tượng!”.

Thật ra, trong thâm tâm Văn Hậu:

Sau khi trúng chức Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố, Trần Tinh sẽ triệu tập họp Ban Chấp hành Hội Văn nghệ để từ chức Chủ tịch Hội và bầu Chủ tịch mới. Chủ tịch mới là ai? Là Văn Hậu chứ còn ai nữa! Nếu in các-vi-dít mới cho Trần Tinh mà không in chức “Chủ tịch Hội Văn nghệ” thì hóa ra mình là thằng háu ăn. Cho nên Văn Hậu biến báo nghĩ mẹo: chỉ in chức vụ cao nhất, bỏ tất cả các chức vụ khác.

Hai thầy trò khoái chí, cười hồn nhiên.



Trong căn phòng, quanh đi quẩn lại cũng chỉ có Trần Tinh và Văn Hậu. Sau khi làm những động tác

chia sẻ niềm vui với chồng, Liên Hoa phóng xe máy đi chia sẻ niềm vui với bạn bè và tập thể nhân viên lò sắt sinh.

Trần Tinh nói. Rồi Trần Tinh cười. Văn Hậu nói. Rồi Văn Hậu cười. Nói lắm cũng nhạt. Cười lắm cũng nhạt. Trần Tinh kéo tai Văn Hậu: “Quân của chú đâu rồi? Sao chúng nó không đến chúc mừng tôi?”. Đáng lẽ một sự kiện lớn của thủ trưởng, cán bộ công nhân viên phải kéo nhau đến chúc mừng ngay từ đầu. Đãi, báo đưa tin rộn rịp, mà nhà vắng, chỉ có hai thầy trò tăng bốc nhau. Chúng nó coi thường tôi quá. Có phải chăng, khi bước vào chính trường, người ta luôn luôn thích nghe những tiếng vỗ tay, những tiếng hoan hô? Luôn luôn thích có người xúm xít xung quanh với những lời chúc tụng huyên náo? Luôn luôn thích được mọi người tỏ thái độ kính trọng mình? Cái môi trường yên tĩnh của một nhà nghiên cứu học thuật hoàn toàn xa lạ với một chính khách. Trần Tinh khó chịu thực sự với thái độ hờ hững của cán bộ công nhân viên trong văn phòng Hội Văn nghệ. Không cần giữ ý, Trần Tinh nói thẳng với Văn Hậu: “Chú huy động tất cả quân của chú mang hoa đến chúc mừng tôi!”.

Văn Hậu đoán là chúng nó đang quây quần ở nhà Hoàng Văn Lương để lo tổ chức đám cưới cho cháu Quân, bèn gọi điện thoại đến nhà Lương. Quả

đúng như vậy. Áp máy vào tai, Văn Hậu nghe tiếng cười nói rộn rã. Đặt máy xuống, Văn Hậu bức tức: “Chúng nó đang tụ tập đằng ấy”. Trần Tinh càng bức tức hơn: “Chúng nó coi trọng việc thăng Lương hơn việc của tao à! Mày chịu khó phóng xe đến, lừa chúng nó đến đây!”.

Vâng lệnh thầy, Văn Hậu phóng xe đi ngay.

Tại nhà Hoàng Văn Lương, đủ mặt tất cả những người quen thuộc. Hoàng Xường, Vè Hoắc và cả đám thơ trào phúng. Nhóm bạn bè “kim loại kiềm”. Cán bộ, nhân viên của văn phòng Hội Văn nghệ. Lại có cả Hoàng Văn Thương, Chủ nhiệm Câu lạc bộ thơ Thành phố... Chuyện nở như ngô rang. Cười rộn như pháo nổ.

Văn Hậu quay về, thưa với thầy: “Chúng nó bảo là sẽ tổ chức cuộc liên hoan mừng thủ trưởng tại cơ quan, đến nhà sợ phiền cô Liên Hoa... Chúng nó bảo là sẽ đến nhà thầy, nhưng đến muộn, hiện giờ đang chuẩn bị lễ đón cô dâu...”.

Trần Tinh xịu mặt, hai con mắt héo quắt như hai chiếc lá sắp rụng...



Trên đại lộ Phụng Hoàng, gần chục cái xe máy đua nhau phóng như bay. Tiếng reo hò, tiếng máy

nổ, tiếng còi vang lên chói tai chói óc. Người đi đường hoảng sợ, xô nhau dạt vào hai hè phố. Gồng gánh va nhau đổ lẫn lóc hoa quả. Su hào, cam, táo, ổi đổ ngổn ngang. Ông già lập cập giơ gậy cầu cứu người dắt hộ. Trẻ con gào thét, mặt tái xanh như đổ chàm... “Dô... dô... dô... dô... dô... dô...”. Xe phóng đến đâu tiếng “Dô... dô...” âm vang đến đó như sóng cuộn: “Dô... dô... dô... dô... dô... dô... dô... dô... dô...”. Tiếng còi loạn xạ, đủ trăm cung bậc, đủ trăm dạng dã thú. Tiếng bò rống. Tiếng trâu ọ. Tiếng voi gầm...

Cuộc đua xe máy do thằng Tuý đầu têu. Thằng Tuý là con ông Trần Tinh. Cách đây một tháng, Văn Hậu đã báo cho Tuý biết: “Chắc chắn bố mày trúng Chủ tịch Thành phố khóa này. Mày chuẩn bị ăn mừng...”.

Tuý chuẩn bị mừng bố một cách độc đáo. Không giống mẹ. Không giống chú Văn Hậu. Bố sẽ biết thằng con của bố là một tay chơi sành điệu!

Ngay sau khi Văn Hậu đưa tin, Tuý tập hợp đồng bọn tại nhà hàng “Phú Xồm”, đãi một bữa bia tàn bạo với thịt dê nướng. Nhà hàng này có dịch vụ đặc biệt: dịch vụ cho thuê bồ nhí. Phú Xồm vơ về mấy chục cô gái trẻ măng, đáp ứng thỏa mãn nhu cầu của khách. Khách muốn mang bồ nhí đi đâu cũng được, đi bao lâu cũng được. Đi khách sạn

một đêm, có ngay. Đi Hạ Long ba ngày, có ngay. Đi Huế một tuần, có ngay. Đi Đà Lạt một tháng, có ngay... Ông chủ dẫn các cô ra xếp hàng ngang để khách chọn.

Và....

Cho thuê bồ nhí để đưa xe máy. Mỗi tay đưa thuê một bồ ngồi phía sau để làm cổ động viên.

Trong con mắt của đồng bọn, Túy là một đại gia. Tất cả phải hành động theo lệnh của Túy. Vào cửa hàng Phú Xỏm, đồng bọn mới thấy hết uy lực của Túy. Túy giơ tay ra hiệu, Phú Xỏm “ê” một tiếng, con gái ràn rạt chạy ra như vẹt, xếp hàng ngang.

Phú Xỏm hợm hĩnh giơ tay vuốt bộ râu quai nón, vuốt bộ tóc lò xo hai bên vai, đưa mắt nhìn Túy: “Mời đại gia!”.

Túy đã giao hẹn trước với đồng bọn mấy điều kiện. Đứa nào có bồ rồi, phải để bồ ở nhà. Tất cả đều dùng bồ nhà hàng. Lần lượt từng đứa được chọn bồ, thứ tự trước sau theo vần a b c. Bồ nào đã được đứa trước chọn thì đứa sau không được tranh. Phải có ý thức nhường nhịn nhau, hoàn toàn đồng tâm nhất trí, thì cuộc đua mới thành công rực rỡ.

Công việc chuẩn bị cho cuộc đua mừng bố Trần Tinh trúng Chủ tịch rất khẩn trương và tuyệt đối bí

mật. Bí mật cho đến lúc ra quân và phóng như bay từ phút đầu trên đại lộ Phụng Hoàng.

Các tay đua cỡi trần, da thịt xăm trở những hình thù quỷ quái. Đứa thì xăm trên cánh tay hình con rồng. Đứa thì xăm trên ngực hình con rắn lè lưỡi. Đứa thì xăm trên lưng trái tim có mũi tên xuyên qua... Phớn phở phóng chí mạng: “Dô... dô... dô... dô...”. Bỏ nhí ngồi sau, hai tay ôm chặt bờ vai, cũng rống lên “Dô... dô... dô...”.

Phóng đến nút đại lộ, quay trở lại, thì một toán công an bủa ra vây bắt.

Tuý rút trong túi ra một xếp tiền:

- Chú cần đô hay cần đồng?

Một anh công an trừng mắt:

- Tao cần còng số 8.

Tuý cười ngạo mạn:

- Chú có biết cháu là con ai không?

- ...

- Chú có biết cháu là con ai không?... Cháu là con ông Trần Tinh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hoàng Xá!



**L**ần thứ ba Văn Hậu đến tận nhà Hoàng Văn Lương gọi bè bạn đi chúc mừng Trần Tinh. Lương rất hiểu tâm lý của Trần Tinh: Cần không khí rộn rịp tại nhà mình sau khi được bầu Chủ tịch. Văn Hậu đã gọi lần thứ ba, không nên trì hoãn. Nếu cứ trì hoãn mãi sẽ mất lòng bạn. Công việc chuẩn bị lễ đón dâu ngày mai đã tạm ổn. Lương hô hào bạn bè cùng đi. Trời sắp đổ mưa. Khí tượng báo tin: chiều tối nay có mưa, ngày mai nắng đẹp. Nếu không ở nhà Trần Tinh được lâu thì cũng phải đến một chốc. Hoàng Xường hưởng ứng: “Chúng ta đi chúc mừng ông Trần Tinh. Lấy cơ trời sắp đổ mưa, ta quây phá vài ba chục phút, rồi rút lui trước cơn mưa”.

Thế là họ đèo nhau ra phố mua hoa, rồi đến thẳng nhà Trần Tinh.

Trần Tinh rất mừng, ra tận cổng đón. Cô Thơm cùng mấy cô gái trẻ ôm mỗi người một bó hoa dâng tận tay Tinh: “Chúng em chúc mừng thủ trưởng được thăng quan tiến chức”. Thủ trưởng ôm đầy hoa trước ngực. Thơm nhanh nhẹn tìm mấy cái lọ sứ đặt ở góc phòng, rửa sạch sẽ, đổ nước vào, cầm kéo cắt tỉa từng bông hoa. Mấy cô cùng ngồi tỉa tót với Thơm. Đây là niềm vui riêng, niềm vui nhỏ bé của con gái. Cắm hoa là một nghệ thuật. Mà phải có con mắt thẩm mỹ ngay từ khi mua hoa. Công việc chọn hoa, mua hoa do Thơm đảm nhiệm. Và bây giờ ngồi cắm hoa, mấy cô gái trẻ làm theo lời chỉ dẫn của Thơm, ngoan ngoãn như những đứa trẻ nhỏ vâng theo lời người chị cả.

Năm lọ hoa làm cho gian phòng sáng ứng lên. Mọi người ngồi xung quanh hoa: nhìn nhau, không biết nói gì thêm ngoài những lời chúc tụng theo nghĩa vụ. Nghe tiếng sấm ầm ỉ, Hoàng Văn Lương giơ tay về giải tai, mỉm cười: “Tiếng sấm báo hiệu trời sắp mưa. Đây là điềm lành. Con mưa nhuần thấm cây cối này lộc đơm hoa, mùa màng tươi tốt. Trời ban cho bạn Trần Tinh cơn mưa này. Dân Hoàng Xá sẽ được hưởng nhiều lộc của Trần Tinh”.

Hoàng Xường đứng dậy, vuốt râu mép: “Lời chúc của Hoàng Văn Lương chí tình chí lý. Ta không phải chúc gì thêm. Trước khi ra về, mời Vè Hoắc đọc một bài vè để gây ấn tượng”. Vè Hoắc rướn cao cổ, đáp ứng ngay. Mọi người chờ đợi... Nhưng gương mặt Lương thoáng chút lo âu, cái ông Vè Hoắc hay châm chọc, nhớ ra ông ta quá đà thì mất vui.

Vè Hoắc cất giọng vệt đục:

*Ve ve ve ve  
Cái vè thằng Hoắc  
Ai chê cũng mặc  
Tôi kể vè tôi  
Nhờ trời xét soi  
Thầy lên quan chức  
Đàn em nô nức  
Đến chúc tụng thầy  
Kể từ hôm nay  
Đàn em bái phục  
Thầy em tài cự  
Chót vót trèo cao  
Xứng danh anh hào  
Là dân Hoàng Xá  
Chúc thầy không già*

*Trèo tít ngọn tre*

*Ve ve ve ve*

*Cái ve thẳng Hoắc...*

Tiếng vỗ tay rộ lên theo tiếng sấm.

Hoàng Xường giơ cao cánh tay phải: “Tôi xin tuyên bố lễ chúc mừng thầy Trần Tinh lên chức Chủ tịch Thành phố đến đây là chấm dứt. Chúng ta xin phép thầy ra về, trời sắp mưa rồi”.

Cuộc liên hoan chúc mừng như một cơn gió tràn qua, chỉ trong vòng không đầy một tiếng đồng hồ. Họ lại kéo nhau ra cổng và đèo nhau trở về nhà Hoàng Văn Lương...



Gian phòng trở lại hai thầy trò Trần Tinh và Văn Hậu. Im lặng... Im lặng... Trần Tinh nhìn lọ hoa, rồi lơ đãng nhìn ra ngoài trời, lá vàng bay tơi tả, bầu trời nặng nề mây đen với những tia chớp lóe nổ ra những tràng tiếng sấm kéo dài và tắt lịm trong hư không...

Chuông điện thoại reo. “Lại điện thoại chúc mừng...”, Văn Hậu vừa nói vừa giơ tay cầm máy: “Vâng, tôi nghe đây. Vâng... Đây là nhà ông Trần Tinh... Vâng... vâng... Tôi nghe đây... Tôi là người

nhà ông Trần Tinh... Tôi nghe rõ lắm...". Văn Hậu nhú lông mày: "Vâng... vâng... Tôi là người nhà ông Trần Tinh... Anh cứ nói, tôi sẽ nói lại với ông Trần Tinh... Vâng... vâng... Tôi nghe rất rõ..." - Văn Hậu sửa lại tư thế ngồi, áp chặt ống nghe vào tai, hai con mắt hình tam giác nhắm tịt lại như để hình dung những gì đang xảy ra đầu kia dây nói.

"Vâng... vâng... vâng...", Văn Hậu đặt máy, đến ngồi sát Trần Tinh, nắm cổ tay Trần Tinh, dè dặt: "Thưa thầy... Xin thầy hết sức bình tĩnh, em muốn nói điều này...". "Chú cứ nói đi...".

Văn Hậu xoay người: "Thưa thầy... Thằng Tuý...". "Thằng Tuý làm sao?", Trần Tinh linh cảm một điều không lành, "Thằng Tuý làm sao?". "Thằng Tuý đua xe máy với mấy thằng nhóc, bị công an bắt. Hiện giờ công an đang giữ cả người cả xe ở đồn. Em phải ra ngay. Có thể em phải ở ngoài đó lâu để dàn xếp với công an. Có thể em phải ở ngoài đó hết cả đêm nay...". Trần Tinh rùng mình, lạnh tái: "Xin phép thầy, em phải đi ngay...", Văn Hậu choàng áo ni lông, phóng xe đi trong mưa...



Những năm gần đây, đồn dập trong vòng một năm nay, Trần Tinh bị tổn thương bởi bao nhiêu

cơ chấn động. Chấn động trên chính trường. Chấn động trong gia đình. Bây giờ anh mới thấm hết sức tàn phá của cơ chấn động gia đình hơn tất cả mọi thứ chấn động nào khác. Con gái có mang với thằng Đăng... Con trai đua xe máy... Liên tiếp những trận sóng thần đổ ập xuống đầu anh, xuống gia đình anh...

Ngoài trời, gió mưa và sấm sét. Tối mù mịt. Từng trảng sấm kéo dài, ầm ỉ, càu nhàu, như bực tức, như uất nghẹn. Tia chớp xé rách bầu trời. Sét nổ? Gió chạy ầm ầm cất lên tiếng rú hời hùng... Lá bay tới tấp vào cửa sổ cùng với nước mưa tung tóe theo từng trận gió quăng quật.

Trần Tinh không buồn đứng dậy đóng cửa. Mặc gió. Mặc mưa. Anh ngồi yên, nửa mê nửa tỉnh, tưởng như mình cũng bị gió mưa cuốn bay vào cõi mộng lung vô tận. Thăm thẳm trong đáy tâm hồn anh là một thế giới tối tăm huyền bí, không thể có một thứ ánh sáng nào dọi vào được. Sức mạnh lý trí và sức mạnh trí tuệ của chính bản thân anh cũng trở nên bất lực. Anh trở nên vô cảm, bỗng bệnh, phiêu dạt. May ra có loài dã thú với trực cảm mơ hồ mới bắt được tín hiệu cơ chấn động trong tâm hồn anh như chúng bắt được tín hiệu những trận động đất kinh hoàng, những trận sóng thần hung hãn... Đột ngột một tia chớp phóng qua cửa sổ ném vào

mặt anh lóa sáng. Anh bàng hoàng, sờn da gà, người oằn ra phía trước như một động thái bản năng, mở tung cánh cửa và muốn hét lên những tiếng man dại: “Tôi muốn sống! Tôi muốn làm việc!”.

Hiện thực cuộc đời là một đồng hỗn mang, là một bãi hoang mạc. Nhờ bàn tay con người cày xới và vun trồng mà nó trở thành cánh đồng màu mỡ. Đã bao nhiêu năm anh khổ công gieo hạt, chăm bón với những ý đồ hỉ xả. Thế mà giờ đây cánh đồng ấy không mọc lên mùa màng tươi tốt, thịnh vượng; ngược lại nó chỉ mọc lên toàn loài cây hoang rợ gai góc cào xước da thịt anh. Tham vọng khiến con người mù quáng. Anh đã lộn ngược tất cả ý tưởng của đời anh như lộn ngược sự sắp xếp của tạo hóa. Lấy chân làm đầu. Lấy đầu làm chân. Từ tuổi niên thiếu, rồi bước vào tuổi thanh xuân, anh hăm hở tích lũy kiến thức, lấy học thuật làm mục đích sống. Thì bây giờ anh đánh tráo: lấy mục đích làm phương tiện, lấy phương tiện làm mục đích. Anh háo hức đuổi theo những tham vọng mù quáng mà anh không tự biết được. Cứ ngỡ mình là trang kỵ sĩ ngồi trên lưng con chiến mã xông pha trận mạc, tỉnh mộng rồi mới biết là con ngựa giấy rục rỡ sắc màu...

Truyện ngụ ngôn “Thả mồi bắt bóng” anh đã từng giảng cho nhiều thế hệ học sinh và sinh viên

nghe một cách say mê. Anh dùng trí tuệ uyên bác để soi vào đó một lẽ sống, một triết lý sống. Mãi mê đi săn tìm danh vọng và tiền tài, anh quên tiết tự bao giờ những lời giảng ấy. Con chó cấp miếng thịt đi qua cầu, nhìn xuống nước, thấy bóng miếng thịt to hơn, chó buông thả miếng thịt thật đang cắn trong hàm răng để nhào xuống sông vồ miếng thịt bóng... Hình ảnh con chó ấy từng là người thầy phản biện của anh trên suốt chặng hành trình dài của tuổi trẻ. Vì lòng tham mù quáng mà anh đã mất hết lý trí, lao đầu xuống giữa dòng nước xoáy của cuộc đời... Để đến nỗi, bây giờ... trèo lên được tháp cao quyền lực bằng muôn vàn thủ đoạn xấu xa và độc ác, thì gia đình suy sụp, lương tâm rách nát...



Gian phòng ắng lạng. Ấng lạng đến ghê rợn... Anh đứng dậy, bước mạnh bàn chân như một con ác thú săn mồi mà không biết mồi ở đâu...

Liên Hoa đang ngủ say. Trời phú cho chị được cái phúc là dễ ngủ. Đặt lưng nằm một chốc là ngủ ngay. Gặp điều ảm tắc cũng ngủ được. Gặp điều vui cũng ngủ được. Nhờ những giấc ngủ ngon lành mà chị giữ được sắc đẹp lâu bền.

Mặc mưa gió, sấm sét, mặc Trần Tinh và Văn Hậu trò chuyện xì xào, chị ngủ ngon như một đứa trẻ tại phòng riêng ở tầng một.

Ngồi suy nghĩ lao lung, buồn chán, cô độc, Trần Tinh chợt nhớ đến Liên Hoa. Liên Hoa vẫn là nơi ẩn náu an toàn nhất trong lúc này. Thời yêu đương trẻ trung, hồn nhiên, chợt trở về trong anh như tia hồi quang leo lét. Anh cố dùng lý trí để vận sáng ngọn bắc hồi quang cháy bùng lên. Và anh lặng lẽ đi vào phòng Liên Hoa. Em ơi, em yêu dấu của anh ơi, em vẫn là nơi ẩn náu an toàn nhất khi số phận phũ phàng giáng xuống đời anh.

Trần Tinh khế khàng nằm bên cạnh Liên Hoa, vuốt nhẹ vào lưng vào cánh tay Liên Hoa, miệng rì rì như tiếng dế kêu: “Em... em... em...”.

Liên Hoa quay người về phía chồng, thoáng nhận ra hơi ấm của một thanh niên trí thức mà chị đã chiêm ngưỡng thời con gái. Chị rung người, khế thút thít, rồi úp mặt vào ngực chồng khóc rưng rức... Liên Hoa đẹp rưng rức như một bông hoa bằng nhựa được tạo nên bởi bàn tay của người nghệ sĩ tài ba. Những cánh hoa ngời ngời màu sắc mà không có hương, dĩ nhiên cũng không cảm ứng với thời tiết nóng lạnh. Thảng hoặc có lúc nào đó thoáng chút buồn cũng là cái buồn trang trí, hoặc có lúc nào đó giọt nước mắt vương trên làn mi cũng

chỉ là giọt nước mắt trang trí... Nhưng bây giờ, chị khóc thật. Nước mắt ướt đầm ngực chồng như là một niềm xúc động hồi hận đột ngột... Trên cái giường này, cách đây chẳng bao lâu, hình như đúng là ngày kỷ niệm lễ cưới, đã bùng nổ một cơn bão hoan lạc, không phải với chồng, mà với một kẻ khác “hạ mục vô nhân”. Có lẽ trong đời chị, cái đêm ấy là đêm cao trào khoái lạc, chị được hoàn toàn đắm mình trong thế giới nhục cảm...

Trần Tinh vô cùng xúc động, vòng cánh tay riết chặt vợ... Đằng đẳng bao nhiêu năm trời, bao nhiêu đêm ân ái, chưa bao giờ anh được nghe tiếng khóc đầy âu yếm của vợ như đêm nay. Chắc hẳn niềm vui chồng được bầu làm Chủ tịch Thành phố còn lan tỏa trong tâm trí vợ. Anh giấu biệt việc thằng Tuý đưa xe máy bị công an bắt. Anh cũng cố nhồi cái niềm đau ấy vào tận đáy lòng, không may mắn để lộ ra. Em ơi, nếu em biết cái tin này, em quần quai đau đớn thì anh còn biết tìm nơi đâu để nương tựa, để ẩn náu. Trong tội cùng con đường hầm dòn ép của số phận, em là điểm sáng, là niềm an ủi để anh tìm ra lối thoát. Dẫu cuộc đời chỉ là giấc chiêm bao thì chính em là con bướm rung đôi cánh rực rỡ để anh được say đắm trong chiêm bao. Đôi khi bị xây xẩm mặt mày vì những cơn khủng hoảng tinh thần, anh lại nhón chân vỗ cánh bướm

để bay lên và anh lại tiếp tục mơ giấc mơ thần tiên... Thì em ơi, chính lúc này đây, em lại mở cánh bướm...

Liên Hoa khóc rưng rức. Dấu trạng thái tâm hồn của hai người khác nhau, nhưng cũng đủ sức đánh lừa Trần Tinh trong lúc uẩn khúc nhất.

Cái thời khắc bị đánh lừa ấy không kéo dài được lâu. Khi hai làn da của giống đực giống cái chạm vào nhau, Liên Hoa thay đổi rất nhanh từ trạng thái tâm lý sang trạng thái sinh lý. Chị lột trường quần áo của mình và lột trường quần áo của chồng. Dĩ nhiên cái động tác đó là để được thỏa mãn mình, nhưng cũng thoáng chút ân hận, nhằm bù đắp cho chồng, trả lại cho chồng niềm khoái lạc mà chị đã nhẫn tâm đánh mất trong đêm nào vật lộn với Đấng.

Vào cuộc ngay, chị ghì chặt chồng như muốn gãy sống lưng. Rồi chị vắn chồng nghiêng ngả bên này bên kia. Hai tay chị sờ soạng khắp mặt khắp lưng khắp hai bắp chân chồng. Chị hoàn toàn giữ được cảm giác cuồng nhiệt, tươi mát như đêm tân hôn. Em vẫn giữ nguyên cho anh tất cả đây mà. Tất cả tâm hồn và thể xác của em vẫn thuộc về anh, hoàn toàn thuộc về anh.

Hai tay chị vầy vò. Vầy vò ngược. Vầy vò xuôi. Cái cu của Trần Tinh không cứng lên được. Tạng người anh vốn không khỏe về sinh lý, lại liên miên

vất cạn kiệt sức cho những thủ đoạn trong cuộc chạy đua vừa rồi. Tiếp đến là cơn sốc choáng mày choáng mặt về hai đứa con hư hỏng...

Chị vẫn kiên nhẫn, cuống quýt vầy vò. Càng vầy vò cái cu càng mềm nhũn như mẩu giẻ rách.

Ngoài trời, vẫn giông tố. Sấm ran. Sét nổ. Mưa gào. Gió thét.

Người chị nóng ran. Mọi giác quan căng phồng. Thịt da rần rật. Cơ thể như gói bột phá nén chặt một lượng lớn thuốc nổ. Thất vọng. Quẫn bức. Cơn thất vọng tột cùng về tâm sinh lý lại tạo ra sức mạnh ghê gớm cho cơ bắp. Chị dồn tất cả sức lực, co hai chân đạp mạnh. Trần Tinh bị nhấc bổng lên, rồi rơi phịch xuống nền nhà. Không kịp có chút phản ứng gì, anh hoàn toàn bị động như cành củi khô quăng quật giữa dòng nước lũ. Xấu hổ. Nhục nhã. Đau hơn đòn trời giáng. Đầu óc anh quay cuồng trong mưa gió, sấm sét...

Trần Tinh buột miệng thốt ra ba tiếng: “Mất sạch rồi!”.

*Hậu Luật, 16.7 Ất Dậu (2005)*

*Yên Hòa, xuân hè 2007.*

*Hoàn chỉnh tại Hậu Luật, 2-2008.*

*Bản quyền tiếng Việt:*

*Công ty Cổ phần văn hóa và truyền thông Phương Đông*

*53/209 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội*

*10A9 Đầm Trấu, Hai Bà Trưng, Hà Nội*

*ĐT: (04) 39334654 Fax: (04) 39335331*

*In theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa*

*Nhà văn Võ Văn Trực và*

*Công ty Cổ phần văn hóa và truyền thông Phương Đông*

# NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

62 Bà Triệu - Hà Nội

ĐT: 04.62631713

Fax: 04.9436024- Email: [nxbthanhvien@vnn.vn](mailto:nxbthanhvien@vnn.vn)

Website: [www.nxbthanhvien.com.vn](http://www.nxbthanhvien.com.vn)

Chi nhánh: 270 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh.

ĐT: (08) 9303262.

thăm  
bắt bóng

Chịu trách nhiệm xuất bản: Mai Thời Chính

Chịu trách nhiệm nội dung: Thiều Hoa

Biên tập: Nguyễn Tiến Thắng

Bìa: Starbooks

Trình bày: Phạm Phương

Sửa in: Phương Hoàng

In 1000 cuốn, khổ 13x20,5, tại Công ty in Hoàng Gia

Số đăng ký KHXB: 390-2009/CXB/750-18/TN.

Quyết định số 241/QĐ-TN

In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2010.

Tiểu thuyết

# VÕ VĂN TRỰC

Thăm  
mỗi  
bất  
bóng



**PHƯƠNG ĐÔNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA  
VÀ TRUYỀN THÔNG PHƯƠNG ĐÔNG

53/209 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Đt: 04.39334654 Fax: 04.39335331

Email: [nhasachphuongdong@yahoo.com](mailto:nhasachphuongdong@yahoo.com)

Website: [nhasachphuongdong.vn](http://nhasachphuongdong.vn)

Thăm mỗi bất bóng



8